

Wason
AP 215
T924+

119

tuổi ngọc

Wason
AP 215
T924+



LYMEN 1973

đặc-biệt

NIÊN HỌC MỚI

CHỦ NHIỆM CHỦ BÚT : VŨ MỘNG LONG
 QUẢN LÝ : ĐẶNG XUÂN CÔN
 THƯ KÝ : ĐINH TIỀN LUYỆN

TẠP CHÍ RA NGÀY 01 VÀ 15 MỖI THÁNG

Tòa soạn và Trị sự : 63 Bùi Thị Xuân (lầu I) — Saigon II

1	thư tòa soạn	TUỔI NGỌC
2	con sên già lùi bước	DUYÊN ANH
9	ngôi trường không sân to bóng mát	PHẠM ĐÌNH
13	ý nghĩ ngoài cửa trường	VŨ MỘNG LONG
16	hồi tưởng	TRẦN DẠ TỪ
18	năm năm, thành phố ấy	ĐINH TIỀN LUYỆN
24	có đây	DU TỬ LÊ
32	những mùa thu quạnh quẽ	NGUYỄN CÔNG MINH
41	cô nhỏ, mực tím và giạ hồn	KIỀU GIANG
51	một chút phôi pha	TÔN NỮ THU DUNG
55	ở saigon	PHẠM CHU SA
56	những bóng chiều đi	ĐỖ THỊ HỒNG LIÊN
62	ngày vẫy biệt khu rừng mơ...	TRẦN DZA LỮ
64	viết trong ngày khai giảng	LÊ PHƯỚC DẠ ĐĂNG
65	những chiều sương mù	TỪ KÈ TƯỜNG
84	mùa thu trở lại trường	PHẠM CAO HOÀNG
85	cây leo hạnh phúc	DUYÊN ANH
101	hương chiều cũ	VÀNH KHUYÊN
104	sinh hoạt	TÒA SOẠN VÀ BẠN NGỌC
109	tuổi ngọc và bạn ngọc	TÒA SOẠN

Biên lai số 597-BTT-NBC cấp ngày 16-4-1972

Năm thứ ba • Số 119, từ 15-10 đến 1-11-1973 • Giá 150\$

BỘ BIÊN TẬP : DUYÊN ANH, TỪ KÈ TƯỜNG, PHẠM ĐÌNH THÔNG

thư tòa soạn

Tuổi Ngọc, kể từ đây là bán nguyệt san. Tại sao đang từ tuần báo rút xuống bán nguyệt san? Chúng tôi đã thưa cùng bạn đọc ở những thư tòa soạn tháng trước. Bạn đọc có thể thấu cùng chúng tôi nỗi đau xót qua bài Con Sên Già Lùi Bước của Duyên Anh đăng trong số này. Vì là bán nguyệt san nên Tuổi Ngọc tăng lên 116 trang để giá 150 đồng. Chúng tôi sẽ cố gắng, mỗi nửa tháng, gửi tới bạn đọc một số báo xứng đáng. Những mục chỉ hợp với tuần báo như Bệnh Mới Lớn, Biệt Một Biệt Mười, Chạp Phê... sẽ không xuất hiện trên Tuổi Ngọc bán nguyệt san nữa. Phần Tuổi Ngọc và Bạn Ngọc sẽ rất vẫn tất. Bồn truyện dài chỉ còn giữ lại một. Những truyện Mưa Nguyệt Cẩm của Từ Kè Tường, Một Chút Mưa Thơm của Mờng Mán, Người Con Gái Mắt Nai của Đinh Tiên Luyện đành nửa chừng dang dở. Tòa soạn chân thành cáo lỗi cùng tác giả lẫn độc giả. Một truyện dài giữ lại của Duyên Anh sẽ dài 16 trang một kỳ báo. Bài của bạn đọc sẽ được chọn lựa kỹ càng và sẽ đăng tải giới hạn, nhường chỗ giới thiệu những sáng tác đặc sắc của các nhà văn. Nói là giới hạn đăng bài của bạn đọc, có lẽ, không đúng lắm. Nói thật rõ, tòa soạn sẽ chỉ đăng những bài thật hay. Nếu bạn đọc gửi về những bài hay, tòa soạn sẽ không ngần ngại đăng hết. Giá trị bài vở ở một tạp chí thường khác giá trị bài vở ở một tuần báo. Chính tòa soạn cũng phải tỏ ra kỹ lưỡng khi viết. Trong tinh thần làm việc mới, chúng tôi mong được bạn đọc thông cảm. Thư từ, bài vở cho Tuổi Ngọc, từ nay, bạn đọc gửi về địa chỉ mới. Tuổi Ngọc đã rời khỏi 286 Công Lý, Sài Gòn 3 và in tại cơ sở ăn uống Nguyễn Bá Tông 63 Bùi Thị Xuân, Sài Gòn 2.

TUỔI NGỌC

duyên
anh

con sên già
lùi bước

Tôi cảm thấy tôi đã già. Với tuổi ngọc. Bây giờ mới là cuối thu nhưng tôi tưởng chừng tháng chạp sắp hết. Để tôi được thờ dài: Mình bốn mươi tuổi rồi. Thuở nhỏ, thầy dạy hai câu *Thời giờ thâm thoát thời đưa, Nó đi, đi mất có chờ đợi ai* thì buồn cười. Bởi vì, khi ta nhỏ bé, ta nhìn cái vũ trụ của ta tầm thường quá, ta mơ ước cái vũ trụ mênh mông của người lớn. Và ta mong thời giờ vút nhanh hơn vó câu qua cửa sổ. Mấy chữ Anh làm dáng trên cái thời khóa biểu trung học vẫn cứ ngó ngàng *Time is money!* Nhờ bạn một tí. Hãy đưa tôi vài chục bạc, tôi sẽ rù đám bạn thân chui vội vào rạp chiếu bóng. Ôi chao, Herman Brix, thần tượng cưỡi ngựa, bản súng của tôi bị bọn gian tặc bắt nhốt trong hang núi và thả con hồ chui vô. Đền đó hết hồi thứ hai. Phim *Hiệp Sĩ Colorado* những ba hồi. Herman Brix có bị cộp xé xác? Bạn thân của chàng là Toronto mọi da đỏ đã hay tin này chưa? Chuông reo báo hiệu sắp sửa tắt đèn. Chuông réo hồn tôi, cậu bé năm thứ nhất thành chung, đứng gần chỗ bán vé mà túi rỗng không. Cậu bé đứng chờ một phép lạ. Một ông bác tình cờ đi xem chiếu bóng, thấy cái vé ban ơn. Một người quen của bố mình

tình cờ đi xem chiếu bóng, hoan hỉ dẫn vào xem nhò. Một thằng bạn giấu lòng nghĩa hiệp cho vay khoản tiền. Tuyệt vọng. Cửa rạp đã vắng hoe. Người soát vé kéo tâm man. Nếu có thể bán mười năm thời gian lấy mười đồng bạc, tôi sẵn sàng bán ngay. Lúc đó. Tôi khoái biết số phận của hiệp sĩ Colorado, không thêm biết cái tương lai mơ hồ của mình phụ thuộc vào sự lãng phí hay chất chịu thời gian. Hôm nay có dịp nhìn lại mình, tôi đã ân hận vô vàn những ý nghĩ đáng thương về thời gian của tuổi nhỏ. Quá thật tôi đã già. Với tuổi ngọc. Với quanh tôi. Bốn mươi tuổi. Bốn mươi tuổi, chưa đun sôi một ấm nước hoài bão nhỏ, kể như là vạt đi, là tàn tạ, là vô tích sự. Tôi cố nhớ bài học thuộc lòng lớp nhứt:

*Tuổi niên thiếu sức dài vai rộng
Vi bằng ta chỉ sông mà chơi
Mai sau đèn lúc lão thời
Nhìn trang sử sách thấy đời rỗng tuếch
Chi bằng lúc đầu xanh tuổi trẻ
Trời phú cho mạnh khoẻ tay chân
Việc ta ta hãy chuyên cần
Quyết đem tài chí lập thân sau này
Rời vùn vụt tới ngày tuổi tác
Tới khi ta tóc bạc da mồi
Vuốt râu ôn lại sự đời
Đời ta đầy đủ thành thoi tự hào*

Đó là một bài thơ của tác giả *Giòng nước ngược*. Rất nhiều niên thiếu đã thâm lời khuyên của ông, đem « tài chí lập thân » và sử sách đã ghi chép sự nghiệp « thành thoi tự hào » của họ. Không bao giờ tôi được là một trong rất nhiều niên thiếu ấy. Bởi tôi đã muốn đổi thời gian lấy cái vé xi nê ! Bởi tôi đã say mê Herman Brix như nhiều niên thiếu hôm nay say mê Lý Tiểu Long, Khương Đại Vệ, cấp cặp vào rạp chiếu bóng mỗi buổi sáng, bỏ trường lớp một cách hững hờ. Tôi luôn luôn gặp cái dĩ vãng tội nghiệp của tôi ở cửa rạp chiếu bóng sáng hôm kia, sáng hôm qua, sáng hôm

nay, sáng ngày mai. Ôi dĩ vãng tội nghiệp, buồn ghê nơi, tôi còn thấy nó hiện về ở hiện tại của niên thiếu bây giờ. Nếu tôi đã «lập thân» thì xóa bỏ dĩ vãng tội nghiệp bằng một đạo luật cấm học trò vào rạp chớp bóng, ghé quán cà phê trong giờ học, ngày học. Nhưng tôi không «lập thân» do «quyết chí» tự «lúc đầu xanh tuổi trẻ». Mà «lập thân» do sự «đói đầu gối phải bò», do sự thử thời vận ngập lụt thủy triều may rủi. Và, chắc chắn, sự «lập thân» này không hề do «tài chí». Cuộc đời vẫn hiềm hoi kẻ tin ở lời nói thật. À, anh nói láo, anh giả vờ khiêm tốn, mấy chục cuốn sách của anh chẳng là sự «đầy đủ thành thoi tự hào» chẳng ? Tự hào ư ? Có chứ, tự hào lắm song xin dành sự tự hào ấy cho loài n.ôi. Xưa có người rạng danh văn chương phú lục, liệng cái tự hào đó mà rằng:

Sách vở ích gì cho buổi ấy

Áo xiêm nghĩ lại thẹn thân già

Lại thêm người nữa :

Một việc văn chương thôi đã hồng

Trăm năm thân thể có ra gì

Ông Nguyễn Khuyến không tự hào với sách vở của ông. Ông Trần Tế Xương không tự hào với văn chương của ông. Lũ hậu sinh học đòi «trước thư lập ngôn», coi ba cuốn sách kiếm cơm áo nuôi vợ con là những tác phẩm lớn, tác phẩm bé, lên mặt vênh vang, «mỏi gối quỳ mòn sân tướng phủ», khom mình run rẩy nhận lãnh sự tuyên dương rồi phóng lời khẳng khái kẻ sĩ «uy vũ bất năng khuất» thì khác chi lũ đười ươi ? Không, tôi chỉ là tên viết truyện giải buồn (cám ơn ông Huỳnh Tịnh Của), chẳng thể là «nhà văn» Trần Lâm, danh sĩ thời tam quốc, một thứ văn nô theo Viên Thiệu viết lịch chửi từ ông nội đến bà Tào Tháo rồi lại ngáng mặt suy tôn Tào Tháo. Một tên viết truyện giải buồn, mua vui không có gì đáng tự hào cả. Y đáng ghét lắm, với một số người nào đó song đã không ai được phép thương hại y, trừ chính y, hay vợ con y. Y còn được phép không thương hại cả Trần Lâm lẫn Nễ Hành. Danh sĩ sống hèn bị chê, chết hùng cũng bị chê. Vậy

văn chương nên ngợi ca cỏ cây, chim muông, giun dế và tình yêu. Cứ làm ra vẻ văn chương dân thân, sách động, phản kháng, phẫn nộ, ở xã hội ta hôm nay, sợ rằng nó vừa giả dối vừa thâm hiểm.

Tôi không hề có một tham vọng gì về văn chương. Cho đến khi bẻ bút, tôi vẫn chỉ là tên viết tiểu thuyết nhân vật là con nít. Xin cho tôi yên ổn viết truyện giải buồn con nít. Tôi đã nhủ tôi thế. Tôi đã xin tôi thế. Vậy mà tôi nhắm mắt nhào vô cái lãnh vực tôi mù tịt là báo tuổi ngọc. Rõ ràng tôi điếc không sợ súng. Rõ ràng tôi con chim én muốn làm mùa xuân báo nhi đồng. Đem bốn chục ngàn vay lãi ba phần xuất bản tuần báo *Búp Bê*. Ôi giờ, tuần báo *Búp Bê* sao đông đầy vật vả ! Đạo ấy có Lê Tất Điều keo sơn, có Nguyễn Thân tri kỷ, có Đinh Tiên Luyện vừa lớn và Ngọc Điệp đam mê. Đạo ấy tôi còn lao đao về vật chất. Nguyễn Thân, nhằm buổi sáng mưa gió mịt mù, khoác áo mưa đem theo cả mưa gió ngoài trời vô cái tòa soạn nhật báo tôi đang cộng tác, vuốt mặt mà rằng : «Nghe tin mày đã nắm trong tay cái giấy phép *Búp Bê*...» Hấn thò tay qua áo mưa, móc ở bụng ra đồng bạc không gói kỹ, liệng xuống bàn : « Tao mại cái Vespa được 40 chục ngàn. Cầm đỡ làm vốn.» Rồi hấn bước khỏi tòa soạn rất nhanh như sợ hãi nhìn khuôn mặt phũ phàng của tôi. Lại thêm bốn chục ngàn... phước thiện. In bích chương quảng cáo *Búp Bê*. Đăng Giao sáng tác giùm một mẫu bích chương lạ nhất đẹp nhất. Nhật Tiền chí tình khích lệ và viết bài. Nhưng *Búp Bê* đã không chịu dán bích chương như *Tuổi Ngọc* không chịu treo bảng hiệu. Âm thầm suốt đời. Năm ngàn tờ bích chương rồi đem bán ký lô ! Hôm phát hành sò ra mắt, nhà phát hành «phan» một câu tàn nhẫn «Thất vọng 90 phần 100. Tại sao không đúng giờ giao báo ?» Lê Tất Điều chủ bút, tôi chủ nhiệm và Đinh Tiên Luyện cời trần gấp báo, đềm báo, buộc báo. Trái mình đã gài ở ngay đoạn đầu đời *Búp Bê*. Trái mình phát hành tai ác. Nổ tung. Cỗ xe ọp ẹp lật tung. Năm sò báo tâm sự chấm dứt một đời báo, rạng rỡ một đời ấp ủ làm báo tuổi thơ của năm người.

Khi xưa, đọc *Phổ thông bán nguyệt san* tôi đã mê mẩn. Thức

cả đêm với Tô Hoài. Gửi hồn mình vào đôi chân của *Thằng Kinh* của Nguyễn Đức Quỳnh. Tưởng mình giống *Anh em thằng Việt* của Lê văn Trương... Lớn lên, tập viết những *Thằng Vũ, Bốn Lừa*... Rồi quá trốn đua đòi xuất bản báo nhi đồng. Ngỡ trường đời êm êm cơ hồ giấc mơ hồn đào. Ai dè nó lồm chồm móng vuốt. Ta thù hận móng vuốt đó. Và ta tự đẩy ta vô chôn ưu phiền. Nhớ dạo ấy ta nhận ta là con ngựa già. Con ngựa già nô lệ của một số bạn nhỏ thương yêu ta. Con ngựa già đoan kết sẽ kéo chiếc xe *Búp Bê* dẫn các cô cậu chủ của nó đi thăm nội cỏ ngàn hoa. Con ngựa già gục khụy vì trái mìn tai ác của phù thủy phát hành. Nó ứa máu. Nó bị thương nặng. Nó dưỡng thương. Nó khỏi. Nó biến thành ngựa chứng. Một vài cánh tay vẫy con ngựa chứng, độ lượng khuyên nó : «Này ngựa chứng, cuộc đời không phải chỉ toàn Thiện hay toàn Ác». Ngựa chứng bèn tỉnh ngộ. Nó hóa ra con sên. Con sên yêu đuôi bước từng bước *Tuổi Ngọc*. Tròn 24 bước, con sên bị đập nó rớt xuống đồng vô ôc. Người bạn nhỏ nào đó ở Huế, viết cho tôi bức thư 24 trang giấy học trò, khen con sên là thứ sên can đảm. Con sên can đảm lác đầu từ chồi lời khen. Nó thu gọn đời nó trong cái vỏ hận thù. Nó trở về kiếp ngựa chứng hung hăng và tàn bạo. Những cánh tay khác vẫy nó, thù thì : «Ngựa chứng, cuộc đời sắp biết đến mi, sao mi rẽ lời ?» Ngựa chứng chớp mắt. Nó ngoan ngoãn sống đời sên. Tôi cho tục bản tuần báo *Tuổi Ngọc*. Cha đẻ của những nửa trang, nguyên trang nhi đồng hàng ngày trên mặt báo là con sên. Này thế xanh ngà ngọc. Nó hợp bạn liên hoan. Nó gây phong trào. Nó tạo nhộn nhịp. Người ta đã quên mất ai là tác giả những danh từ húi cua, kíp tóc. Cần gì, hãy sống như đời sên. Và con sên can đảm, con sên ngu dại bám vào *Tuổi Ngọc*, tuần báo của yêu thương, trong khi cuộc đời ngó ngoài tuổi ngọc. Một trăm mười tám số *Tuổi Ngọc* là một thách đố đây. Chấp cả chủ báo tư bản lẫn những ai hàng lên tiếng về trách nhiệm giáo dục và giải trí niên thiếu. Nhưng có đáng chi để tự hào ! Cái đáng tự hào là, không

xuất tiền túi, không xin tiền Asia Foundation, không xin tiền Phủ Quốc vụ khanh Đặc trách văn hóa, không bán báo cho Bộ Giáo Dục mà *Tuổi Ngọc* cứ sống tà tà. Cái đáng tự hào là, giữa cuộc đời nhí nhỏ, vẫn có những thứ ngu dại gặm bánh mì làm nổi công việc có nghĩa lý cho đời họ. Con sên tự cảm thấy nó được tha thứ.

Nhưng nó già rồi. Nó khó lòng bò thêm. Nó nên lùi bước. Nó phải lùi bước. Con độc nó leo cao vùi vùi, lồm chồm gai góc. Tiếp tục bò, sên sẽ bị ứa máu. Và chết. Có kẻ ghen tị với cả sên ôc ! «Tại sao *Tuổi Ngọc* không bị ký quỹ mười triệu mà được chia những 125 rames giấy ?» Ờ nhỉ, tại sao có kẻ ngu muội đến nước này ! Một tờ báo không bị ký quỹ là một tờ báo công nhận sáng giá ở thời đại mất giá. Tờ báo đó rất hãnh diện. Những người viết cho nó hãnh diện. Những người đọc nó hãnh diện. Bởi ký quỹ mười triệu hay một trăm triệu mà chỉ làm công việc bới móc đời tư đào ca, kếp hát, tường thuật cả bồn trang màn đánh ghen của vợ anh đạo diễn với chị ca sĩ vợ vẫn hoặc bàn về số đề, bói toán thì xứng đáng cái gì ! Thôi, gác vạ đó lại. *Tuổi Ngọc* lùi bước. *Tuổi Ngọc* đấu hàng. Thua hết. Đấu hàng giá giấy. Đấu hàng công ăn loát. Thiện chí vẫn còn song con người đã mỗi một. Người bạn nhỏ, hãy tha thứ con sên, đừng trách móc nó. Tội nghiệp. Một danh nhân đã nói : « Ở đời, ít khi người ta thực hiện nổi giấc mộng của mình ». Tôi đã không đi hết con đường tuần báo. Tôi đã chưa từng làm nổi một tuần báo tuổi ngọc xứng đáng với sự mong đợi của bạn đọc. Như một cô nhân tình thiếu thủy chung, tôi đã phụ tình bạn đọc. Như một người vợ thiều quán xuyên, tôi đã phụ tình bạn đọc. Tôi đã lùi bước, đã biến những hứa hẹn của mình thành những lời nói dối đáng chếp tội.

Chiều nay, trong cơn mưa tầm tã, nhìn ra ngoài trời qua khung cửa nhỏ, tôi thấy rõ hình ảnh tôi chấp chớn trước rạp chiếu bóng tình ly. Tôi đang bị chuông réo hồn. Tôi đang điên ruột chẳng hiểu thần tượng Herman Brix của tôi có được hiệp sĩ Toronto giải thoát hay chết tan xương dưới tay gian tặc. Như cậu bé

ngày xưa, thần tượng *Tuổi Ngọc* của tôi phải được hiệp sĩ Toronto cứu sống. Hiệp sĩ đã không chết. Bởi nếu hiệp sĩ chết, lấy ai cứu khôn phò nguy. *Tuổi Ngọc* cũng không thể chết. Cái gì có ý hướng tốt đẹp đều sống lâu. Tôi ước ao vậy. Tôi mộng mơ thế. Sẽ có ngày tuần báo *Tuổi Ngọc* đến với bạn lộng lẫy và phong phú. Đó là ngày của chủ nhiệm Đinh Tiên Luyện hay của Chương còm, Danh ná, Dzũng Đakao... Không còn là ngày của tôi nữa. Tôi đã già rồi. Tôi đang đi vào hoàng hôn cuộc đời. Tôi đã già rồi. Đã già rồi cả nụ cười lẫn giọt nước mắt.

25 - 9 - 1973
DUYÊN ANH

những cuốn sách đẹp của

ĐINH TIẾN LUYỆN

TRONG NHẬT KÝ CỦA QUỲNH

In lần thứ hai, tuyệt vời từ bìa tới ruột
Một tấm gương soi gửi tặng tuổi mới lớn.

ANH CHI YÊU DẤU

Cuốn truyện viết nắn nót nhất của một
tác giả đã ngủ quên trong thời mộng tưởng

NGUYỄN ĐÌNH VƯỢNG xuất bản và phát hành

ngôi trường

không sân to bóng mát

PHẠM ĐỊNH

Tuổi Ngọc, ở những số đầu, mỗi tuần đều có một bài về vấn đề giáo dục hay tuổi trẻ. Rất tiếc loạt bài này đã không xuất hiện đều đặn. Vì nhiều lý do khách quan và chủ quan. Bây giờ tuần báo *Tuổi Ngọc* tạm lùi xuống bán nguyệt san *Tuổi Ngọc*, mỗi kỳ báo chúng tôi sẽ cố gắng trình bày một vấn đề giáo dục hay tuổi trẻ. Vấn đề này hoặc sẽ trình bày bằng những ưu tư của các tác giả hoặc bằng những cuộc phỏng vấn những người có trách nhiệm về giáo dục và tuổi trẻ. Mời màn, tòa soạn «trân trọng» giới thiệu bài tâm bút thứ nhất của Phạm Định. Gọi là tâm bút thì tự tâm bút nó đã rào đón kỹ lưỡng, tòa soạn khỏi cần có lời thưa trước.

Những đường phố thương mại nhât định phải là nơi buôn bán. Những nơi chôn ầy có có khách sạn cho người ta thuê phòng ngủ đêm, ngủ ngày. Chúng ta thường ít khi nghĩ tốt về khách sạn. Nói về khách sạn, cao ốc là mường tượng ngay thầy đời sông u ám, nhớp nhúa. Những đường phố thương mại có quán rượu để nhậu nhẹt say sưa, có quán cà phê để hút thuốc lá đen đốt nổi buồn, phi xì ke để giết cuộc đời... Những nơi ấy là đầu trường của thú

đoạn, là cuộc triển lãm thường xuyên giữa sự bất lương và lương thiện. Chưa hề gặp một ngôi chùa tôn nghiêm nào ở một trong những đường phố thương mại ồn ào. Cũng chưa hề gặp một giáo đường nào đứng cạnh một quán ăn. Chỉ gặp vài cái am của bọn thấy cúng dụ dỗ đám đàn bà mê tín ngu dốt. Giáo dục, người ta đã rất to tiếng phủ nhận, không bao giờ là thương mại. Dẫu là giáo dục... tư thực! Chỗ của giáo dục cao ngất, trên tất cả. Vì giáo dục là công việc của muôn đời. Nhưng tôi đã gặp những ngôi trường mang tên văn hóa cao quý, văn hiến thiêng liêng sừng sững dựng bằng hiệu trên những đường phố thương mại. Một trường học ở cạnh một hiệu buôn còn thê thảm hơn một ngôi đền ở cạnh một nhà tắm hơi. Phải chăng kẻ sĩ mới được đào tạo sơ khởi từ những ngôi trường như thế?

Hãy dừng bước giữa con đường của ông vua khai sáng triều Nguyễn. Đứng đó trọn buổi sáng mà xem người ta đi học và dạy học. Đường một chiều song các cậu các cô học sinh đệ nhị cấp, những chuẩn sinh viên tương lai, bụng thừa công dân giáo dục vẫn coi thường cái bằng cầm của cảnh sát công lộ. Có lẽ luật đi đường bắt thành luật! Các cô các cậu tập nập xữ dụng hai chiều của con đường một chiều. Học vậy thì kẻ như vô học. Đường đã một chiều, lại hẹp, các cô các cậu choán một phần ba đường làm nơi đậu xe, gây khó khăn lưu thông, gây phiền muộn cho những cửa hiệu buôn bán nộp thuế môn bài và lợi tức hàng hoàng. Buổi trưa tan học, khúc đường kẹt cứng. Giờ ra chơi, trường không có sân, các cô cậu tràn ra vỉa hè và la cà ở các quán. Đôi khi, say men cà phê, có cậu cúp cua luôn. Nhìn quang cảnh học hành, dạy dỗ này thật chướng mắt. Trường không bảo đảm sức khỏe cho học trò. Trường «pha» luôn hai tiêu chuẩn đức dục, thể dục, chỉ còn biết nhồi vào đầu óc tuổi trẻ cái mớ văn bài trúng tủ. Tôi tự hỏi có cái sự gọi là điều tra tiện và bất tiện của Tòa Đô Sát trước khi cho phép mở ngôi trường này? Tôi tự hỏi tại sao Bộ Văn Hóa Giáo Dục lại cấp giấy phép cho một ngôi trường

luộm thuộm, tòi ám ở giữa một phố thương mại không đủ một miếng đất nhỏ để học sinh đậu xe hai bánh? Những gì tôi vừa nói trên đây chỉ là những điều tầm thường đủ gọi buồn trong khoảng khắc. Nỗi buồn sẽ kéo dài hơn, dài suốt đời một người học trò nếu anh ta phải làm học trò ở những ngôi trường không sân to bóng mát.

Người ta vẫn còn kết án học trò hôm nay không có chút tinh nghĩa gì với thầy cả. Không Tứ thật sự chết từ thuở English courses mọc như nấm trên khắp đất nước này. Khi một ông chủ «cua» tiếng Mỹ quảng cáo: «Bảo đảm sau ba tháng nói thạo tiếng Mỹ và sẽ giới thiệu chỗ bán ba, làm thông ngôn...» thì cái câu «Nhất tự vi sư, bán tự vi sư» đã tiêu tùng. Và khi một giáo sư triết lý quảng cáo «cua» và sách giáo khoa của mình: «Năm nay, hai đề đều trúng tủ», rồi cho rằng, mỗi năm tương như Không Tứ một lần là quá nhiều. Giáo dục, những năm gần đây, phát triển mạnh, đó là điều mừng. Học đường càng nhiều, nhà tù càng ít và tòa án vắng vẻ và văn phòng luật sư ề ảm. Cứ văn phòng luật sư ề ảm là vui rồi, là dân trí nâng cao, hết ai đại đột kiện tụng những vụ vợ vản. Tôi rất khoái quý vị luật sư ề hàng. Bây giờ quý vị ấy đi xe Lam, hút thuốc lá lẻ, không có vồn ra tranh cử nữa. Giáo dục phát triển ào ạt nên tư thực bèn ào ạt dựng bằng. «Bất cứ ở đâu, bất cứ chỗ nào». Tư thực đông bằng nổi cơn điên National. Tư thực biến thành một kỹ nghệ như kỹ nghệ điện lạnh (tức là sửa máy lạnh, tu lạnh). Rất nhiều khách sạn ở một vài thành phố du lịch đã xây nhanh xây vội để đón khách quân nhân đồng minh. Và phần đông đều không ra hồn khách sạn. Tư thực trung học xem xem. Mở nhanh, mở vội nên trường không ra hồn trường. Đó là những nơi mua bán chữ, đúng nghĩa nhất. Dĩ nhiên, tôi chỉ đề cập tới một số trung học tư thực mà quý vị chủ trường có tâm hồn chủ khách sạn... cấp tốc, chủ khách sạn thời chiến! Tuổi trẻ của chúng ta hưởng được những gì ở những ngôi trường không sân to bóng mát, «trụ trì» giữa những con phố buôn bán sầm uất.

Chắc chắn là họ sẽ đậu tú tài. Nhưng đầu tư, tuổi trẻ có

phải chỉ trông đợi họ có bằng cấp ? Vào giáo dục tuổi trẻ có phải chỉ nhồi vào đầu óc họ đủ vốn chữ nghĩa rồi đẩy họ ra cuộc đời ? Nếu chỉ là thế, trường học ở cạnh snack-bar hay ở cạnh sông bạc cũng đều tốt, miễn trường dạy sao để học trò đậu bằng cấp. Thành tài thôi, bất kể thành nhân. Bởi vì từ thành tài đến thành nhân còn là đường dài không rõ mức tới. Hơn lúc nào hết, xã hội chúng ta đang đòi hỏi những con người tài đức song đôi. Những người lãnh đạo tuổi trẻ vẫn chưa quên nhắc nhủ cái thế hệ nổi tiếng rằng có học phải có hạnh. Giáo dục bây giờ trí dục phải ngang hàng với đức dục và thể dục. Học để bắt nhân, bắt nghĩa, cái học càng vô dụng hơn. Đây là vấn đề nhớn ngoài tầm tay với của tôi. Xin dừng lại để nói về chút tình nghĩa phôi pha giữa học trò và thầy giáo. Bắt đầu từ một ngôi trường không sân to bóng mát, không luôn cả ba tháng hè nghỉ học xa trường mà thương trường nhớ lớp. Người học trò ra khỏi lớp học buổi sáng thì buổi trưa đã quên trường lớp ; ra khỏi lớp học buổi chiều thì buổi tối đã quên trường lớp. Có chi mà nhớ ? Một gốc cây nào cũng đâm ba người bạn chia sẻ từng mầm kỷ niệm vụn vặt, hình trường những ông thầy ồm ồm, mỗi lời giảng dạy là mỗi tiếng vỗ của tim phổi ? Tình nghĩa như một giòng sông Nó phát nguyên từ đâu. Tình nghĩa thấy trò phát nguyên từ cái sân rộng, từ bóng mát lớn. Kỷ niệm chớ chắt nhiều thứ. Nó ướt sũng tình nghĩa. Cái gì nhắc tới không gọi rung động không bao giờ là tình nghĩa. Nhưng học trò học ở những ngôi trường không sân to bóng mát thì rất khan hiếm kỷ niệm. Và tình nghĩa thoáng bay cơ hồ khỏi thuộc lá giờ ra chơi chạy ra một quán cà phê cạnh trường.

Đó là một trong những lý do giải thích tại sao, ở thành phố lớn, tình nghĩa thấy trò mỗi ngày một phôi pha.

PHẠM ĐỊNH

ý nghĩ ngoài cửa trường

VŨ MỘNG LONG

Tôi bỏ trường ra đi đã trên hai mươi năm rồi. Hai mươi năm sau này, tôi ghi danh học ở Trường Đồi. Hàng năm, thay vì cuối thu, ngày khai trường của tôi vào đầu xuân. Khi hương vị của Tết tàn phai, đó là lúc người chủ gia đình cấp sách đến trường. Với ù ê, chán nản. Với toan tính thiệt thua. Mùa hè của tôi thường chỉ kéo dài từ hai mươi tám tháng chạp tới mồng tám tháng giêng. Mùa hè đàn ông không còn tươi non như mùa hè niên thiếu. Những bước chim nhảy nhót tuổi hồng là những bước chân trâu ì ạch bây giờ. Hồn đào năm xưa đã râm nắng, cháy thui. Nếu ta biết Trường Đồi bắt ta uống mật đắng và khiến ta húc vong mạng trong những cuộc ăn thua, ta đã tận hưởng giọt mật ong thơ ấu cuối chót, ta đã ngủ vui trên hoa mộng niên thiếu sau cùng. Người bạn nhỏ, đừng hát hỏi tôi, cho tôi theo bạn ngồi dưới gốc cây phượng giữa sân trường, nhìn gian lớp vắng, nghe tiếng ve kêu, nhớ thấy thương bạn mà mong đợi tàn hạ. Cho tôi theo bạn đứng trước cổng trường hôm khai giảng. Tôi muốn làm cái cặp sách của bạn. Vì nó chứa nặng kỷ niệm học trò. Tôi muốn làm bộ quần áo mới của bạn. Vì nó thơm nồng dĩ vãng. Tôi muốn làm đôi giầy của bạn. Vì nó được in dấu lỗi xưa. Tôi muốn làm bạn, làm một học trò tiểu học để có bộ mặt sợ hãi, rụt rè của «ma mới»; để có bộ mặt hơn hớ, vui cười của «ma cũ». Đã không một quyền uy nào, đâu là quyền uy của Thượng Đế, thỏa mãn nỗi ao ước của tôi. Không hề thấy phục sinh của con người, một phục sinh của ý nghĩa gặp ngàn lần phục sinh của Thần Thánh. Đôi khi, lần thân suy nghĩ, tôi như với tôi rằng, cũng chẳng có luôn phục sinh của Thần Thánh. Thần Thánh sống lại, đi từ đâu, hẳn đã chán làm Thần Thánh. Con người sống lại, đi từ đâu, để gì thêm uống mật ngọt àu

13

thơ, dễ gì thích đắm mình dưới sông hồn nhiên. Vậy thì cả Thần Thánh lẫn con người không nên sông lại. Để có chiến khu kỳ niệm mà rút về khi bị tru phiến bủa vây cùng khắp sự sông lại không tuyệt với bằng sự ước mơ sông lại. Thiên đường là cõi tưởng tượng. Thiên đường còn là cõi ký ức chìm ngấm trong những lớp sương mù dày đặc. Kề dẫn lối đưa ta về với thiên đường ký ức của ta là hồi tưởng. Nhưng có hồi tưởng nào không phải phúc ? Ôi, ta bất hạnh quá, làm sao ta thấy rõ một đoạn đầu đời ta ! Làm sao ta sông lại, sông lại thật khỏi cần mơ ước. Sông lại thật với những rung động mà *ngày ấy tôi không biết ghi, ngày nay tôi không nhớ hết.*

Người bạn nhỏ, thầy chưa một buổi bã khôn khuấy ? Hãy đèn trường sáng nay dù chiếu qua quên học bài. Cái lỗ tròn của học đường chỉ là một thoáng mộng thả ngoài khung cửa sổ gửi hồn theo âm điệu của một chàng chim lẳng từ mời gọi lẳng du. Nó đưa đi và dẫn về. Bình yên như mực tím trên trang giấy kẻ của bài tập chép. Nó chẳng đe dọa như bài toán nhân chưa thuộc cửu chương. Nó không đoan chắc đây ta rút vực thăm như cái lỗ tròn đời. Hãy khóc nhiều nước mắt dù ngọn roi mây dơ cao đánh khế. Yêu biết mấy ngọn roi êm ái đó. Chẳng còn đâu lúc bỏ trường mà đi. Bây giờ, ngọn roi chứa đầy hận thù. Dầu vết của nó khác hẳn dấu vết con lợn hướng thiện. Nó bắt ta nuôi cắn hờn, dạy ta khơi phẫn nộ. Nó thúc dục ta dùng roi vọt trả roi vọt thay vì gửi hoa hồng tặng kẻ quật vọt ta. Hãy gục xuống bàn lâu dù lời mắng chứa chan thương mến. Lời mắng thơm tho tinh nghĩa. Lời mắng không nọc độc rắn rết và dao găm nhọn hoắt đâm nát tim ta. Cám ơn cái gậy và quả trứng ở bài luận văn. Cám ơn những giờ cầm túc. Cám ơn giòng chữ phê mắt mặt trong học bạ cuối năm. Cám ơn đôi bạn quý gọi trước bảng đen. Bảng không đen. Bảng trong suốt pha lê ta có thể nhìn rõ tương lai huy hoàng bằng hồi hận. Cám ơn thầy và hân hoan đứng dậy và hãy chớp mắt, ứa lệ nghe giọng thầy sưng ướt buồn bã : «*Này con, thầy chả nở phạt con, thầy thương con, muốn con nên người...*» Nhảy ra sân trường, quên

ngay phiến muộn. Bài cách trí đã thuộc lòng, cứ dứt một cánh lá nhớ ép vào sách cạnh một xác bướm vàng. Thỉnh thoảng, hãy tròn học một hôm để chăm ngoan nhiều hôm. Và đừng ngần ngại viết lá thư tỏ tình xếp chiếc tàu bay, phóng lên bàn trên, trúng mái tóc của cô bạn đẹp nhất. Hãnh diện khi được cô bạn lờm nguyệt. Bối hồi khi được cô bạn mỉm cười. Trái ổi ngon chớ quên tới lớp sớm đặt dưới ngăn bàn. Chùm nhãn ngọt chớ quên tìm cách bỏ vỏ cặp sách. «*Cho con bé*». Khó lắm ư ? Ồ, hãy mạo hiểm. Nhòm người nhìn bàn đầu lớp hôm thi toán. Thầy cô bạn ngậm quàn bút chử ? Quên mình đi. Quên lời phê học bạ cuối năm đi. Hãy viết cẩn thận. Cọng đúng. Trừ không sai. Nhân chia bảo đảm. Xé tờ giấy khỏi tập nháp. Gấp nhỏ vừa lòng bàn tay. Kiểm có đau bụng xin phép thấy rời lớp. Ngang chỗ «*con bé*», tim đập thình thình, mặt mũi nóng ran, trường chừng sốt rét, thấy nhẹ cơ hồ hơi thở chim khuyên và rồi, dưới gốc cây bàng hay dưới gốc cây ngâu, nuốt nước bọt tưởng tượng nỗi vui mừng của «*con bé*». Ngủ thiếp đi càng hay. Ngủ và về học trễ nhất. Và bằng lòng dăm bảy cái bọp tai của ông bò khó tính.

Người bạn nhỏ, *ngày ấy tôi không biết ghi, ngày nay tôi không nhớ hết*, quả thật, ngày ấy tôi không biết mình có là con gấu ham thích mật ong, nhưng ngày nay, khi ước mơ sông lại đoạn đầu đời, tôi như tôi rằng tôi sẽ đi những bước vụng khờ như thè. Đi làm sao được nhỉ ? Giữa tôi và cái thiên đường tuổi nhỏ đã có một biên giới mịt mù mà ánh sáng hồi tưởng có cực mạnh đến đâu cũng chẳng đủ soi rõ một lối mòn thơ dại. Đành đứng ngoài cửa trường, ngoài những cửa trường mộng tưởng y hệt một kẻ bị khu trừ khỏi vùng đất hứa vẫn ước ao có buổi hợp được một ân sủng hồi hương. Người bạn nhỏ, ý nghĩ vụng về của đôi có gọi một chút lẫn tẩn xao xuyên trên mặt hồ tâm hồn bạn ?

Đừng vội nghĩ tới Trường Đời, người bạn nhỏ !

(29-9-73)

VŨ MỘNG LONG



trần dạ từ hồi tưởng

Một tiếng ru tròn lăn hai nhịp võng
Tôi mở mắt ngạc nhiên mình đã sống
Từng ấy ngày trôi về sự vô cùng
Từng ấy đêm dồn dập bước lao lung
Ôi những vui buồn đắng cay dịu ngọt

Núi đá cây khô, đồng bằng cỏ rứt
Những chiều xanh đêm暮 sớm mai tươi
Nắng lạ mưa xa phủ dầu chân người
Tôi đứng dậy, vô tri cảm số phận

Và tuổi trẻ ngồi co ro trong những hàng ghế trống
Vỡ đầu măng, tay nụ, mắt tơ trời
Những mùa đông sâu Bắc Việt đầy vơi
Phiên gió bắc nhỏ nhoi hồn lục địa

Tôi ở đó, lớn lên, và thâm thía
Nụ cười sa dầu tuổi, cười vô biên
Những lần trông lên mắt mẹ ru phiền
Khi cái xuống rộng tiếng rừng bát ngát



Tại sao tôi làm thơ. Tại sao tôi dầu mắt
Tại sao tôi cô đơn
Nhớ tiếng ru xưa nghe trái đất quay tròn
Đôi nhịp võng thấy đều như bước thờ
Còn hạnh phúc không bao giờ đến nữa
Tôi hết ngạc nhiên và hết vô tri
Thân thể mảy đây, số phận mảy kia
Măng cối nụ tan tơ trời bay hết
Óc hiu quanh những bàn tay vĩnh biệt
Bây nhiêu thơ từng đó vụ lên đường
Bây nhiêu năm từng đó sợi đau thương
Khi nói yêu anh em đại khờ biết mấy

Thần thánh đã ra đi để mình ở lại
Những bọt bèo trôi về kiếp phù sa
Còn mỗi người là một nhánh củi khô
Khi phở xá như nước triều rút xuống
Và những đèn mùa thu thấp sáng lòng hồi tưởng
Từng ấy ngày trôi về sự vô cùng
Tôi hiểu ra từng đó bước ăn năn
Trong đêm tối, ngoài cánh đồng vô tận.

bài ru mới

Ru con mượn bóng thay người
Mượn bia làm gối mượn trời làm chăn
Mượn giông mượn bão làm màn
Mượn cây làm quạt mượn tàn làm hiên
Mượn sao làm mặt mẹ hiền
Mượn nơi chiến trận làm miền dong chơi
Mượn xương máu bọc nụ cười
Mượn cơn bom đạn làm lời ru con.

TRẦN DẠ TỪ



năm năm, thành phố ấy

ĐINH TIỀN LUYỆN

Trước một ngày H. đi thi tôi đi. Chàng còn nhớ câu ấy, bắt đầu bài tùy bút chàng viết trong một tờ báo của quân trường. Hôm gặp lại một người bạn ở trước cửa Bưu điện chàng còn nhớ thêm được một câu nữa. Tôi có nghe đọc trên đài phát thanh vào một chương trình buổi tối và thích nhất câu : Bởi vì tên em là *nhớ*. Đó là câu cuối của bài tùy bút dài đã năm năm. Năm năm H. làm «vi sao ở một góc trời» ngó về. Đứng đợi xe bus nhớ anh. Ngồi trên tàu nhớ anh. Ngồi trong thư viện nhớ anh. Qua công viên nhớ anh. Anh ạ, có qua sông Thames một mình vào những buổi sáng sương mù co ro trong gió lạnh buốt vai mới hiểu được tận cùng của nỗi cô đơn. Và hơn hết mọi nỗi cô đơn, em là kẻ xa lạ trong thành phố này. Những thư đầu nàng viết gói theo cả giọt nước mắt. Anh biết không, em như một con chim bị thương. Lạnh quá chịu không nổi, những sợi máu đỏ rỉ ra ở cửa mũi. (Điều này em đã không kể với bố mẹ). Những buổi tối trở về phòng, nhớ anh đèn lịm người. Em nhớ những hàng me con đường Nguyễn Du, nhớ những lần ngồi trên xích lô tới thăm anh. Em nhớ tiếng chuông điện thoại, tiếng nói anh và những lần chia tay nhau bên

đường chúc nhau ngủ ngon. Em nhớ anh *đề mắt ngủ chẳng sâu*, anh ạ. Có bao giờ trái đất ngưng nghỉ trong chu kỳ của nó. Còn anh và em thì thay phiên nhau thức để canh chừng đời nhau.

Ở đầu một đời sống rồi chia hai. Chàng mãi miết trên con đường của chàng. Chẳng còn là những mơ mộng của ngày nào. Bảy cô cây thơ ấu đã trụi lá cháy đen. Những buổi trưa ở bãi tập chan nước mưa với cơm. Những sáng sớm thức dậy theo tiếng còi lệnh. Đi đứng chạy và ăn uống nghỉ ngơi theo tiếng còi lệnh. Anh nghĩ đây là phần đời sống quan trọng của mình. Bắt buộc rồi anh sẽ phải quen trong một tập thể mới, có rất nhiều thay đổi. Nhưng em hãy tin ở đời sống riêng, chúng ta không thể nào lạc mất nhau.

Những buổi sáng chủ nhật, dạo ấy, chàng còn nhớ. Trong vườn đầy màu hoa tím tím của những cây hoàng hậu nơi quân trường, chàng đã mong mỗi chừng nào một bước chân đến thăm. Và sau này, một màu hoa đỏ của đám phượng nơi chàng làm việc nở rộ vào những đầu tháng tư, chàng biết là mình đang đợi một mùa. Vẫn những rộn rã ấy những mong mỗi ấy, đã rơi vào khoảng không, lở mãi trong đời mình.

Bởi có một mùa hạ đã tới, rồi qua đi.

Mùa hạ năm ấy, nàng trở về. Hàng trăm triệu những hạt mưa như hàng trăm triệu những quả chuông cùng rung lên báo hiệu một mùa hạ mới đã trở về với thành phố. Thành phố là trái tim chàng ứ đầy máu tươi của buổi chiều gặp lại nhau, vỡ rời những muông phiến.

«H. đây ạ. Em về rồi nè anh»

Chàng sửng người một lát rồi mới nói được :

«Thề mà anh vẫn mong ông đưa thư cả tuần nay. Mong quá. Em quên một cái điện tín».

«Em nhớ đó chứ. Nhưng em không thích vậy».

«Bây giờ em đặt máy xuống đi. Anh sẽ tới em ngay».

Bắt đầu một mùa mới của đời người. Chàng hiểu thế, khi phóng đèn với H. Lúc mà trái đất vừa lăn đủ một chu kỳ để trở

về vị trí hẹn của nó, bốn con mắt nhìn đã suốt mấy năm nay mới thấy nhau.

«Em vẫn như ngày nào».

«Có khác đó chứ, anh. Lòng kính em lại dày thêm một chút. Em mang về cho anh đôi mắt cận thêm một chút».

«Em có hiểu tại sao không?»

«Anh nói sao ạ?»

«Nghĩa là mỗi ngày chúng ta lại cần thiết gần nhau hơn».

Nàng cúi nhìn những ngón tay mình, hai hàng mi sụp xuống xúc động. Lúc lâu sau nàng nói, giọng muốn nghẹn nước mắt:

«Anh khác lắm rồi phải không, anh?»

Chàng gật đầu:

«Bắt buộc H. ạ. Phải có những thay đổi. Nhưng vẫn có những điều không thể thay đổi được»

«Em biết.»

«Em trách anh nhiều không?»

«Một chút. Chắc em chỉ còn được một ngón tay út, anh nhỉ».

Chàng nhìn mười ngón tay mềm của người con gái nhỏ đặt trên đầu gối. Mười ngón tay thương yêu. Chàng bỗng cười nhỏ khi nhớ tới giấc mơ H. đã kể trong thư. Em mơ thấy anh chỉ còn thương em bằng một ngón tay út. Anh dặt em bằng một ngón tay út.

«Sao anh không trả lời. Sao anh lại cười em?»

Đôi môi nho của H. mọng đỏ hờn. Chàng nghĩ thầm, rồi anh sẽ hôn em. Rồi cây trái đến mùa chín đỏ. Khi mùa hạ tới. Chúng ta đưa nhau đi dưới những hàng cây rợp bóng của quê hương ước hẹn. Em thấy không, kia những đám mây xanh, là hơi thở của chúng ta làm thành. Anh sẽ dựng nơi đây cho em một thành phố, bên bờ sông nước ngọt như mật. Thành phố với những con đường rộng thênh thang và những công viên ngợp

màu xanh mát mắt. Thành phố chỉ có chim muông hiền lành bay và đậu, riu rít bên chúng ta.

«Và những dinh thự màu trắng».

«Em sẽ yêu cầu tất cả mọi nhà đều trồng hoa ở những bờ cửa sổ».

«Thành phố không có một hạt bụi và không có một tiếng động cơ.»

«Rồi mọi người đều đi bộ hở anh?»

«Bắt buộc. Tuy thế vẫn có những băng cấm bên lề đường»

«Băng chi vậy anh?»

«Cấm đi nhanh quá một cây số trong một giờ.»

«Em sẽ yêu cầu mọi người gặp nhau phải chào và cười với nhau»

Thành phố ấy, chàng nói, anh mới chỉ kiếm được một viên gạch đầu tiên. Đó là trái tim anh. Anh nghèo nàn tất cả mọi thứ, chỉ có mỗi một thứ giàu có là sự mộng tưởng của mình. Bằng sự giàu có ấy, liệu anh nuôi nổi em được trọn đời?

H. có cái cao vọng của bồ và đôi mắt mộng nước của mẹ. Thuở quen nhau nàng vẫn chưa biết sang đường một mình. Bàn tay nắm lấy là bồ, sau này là chàng. Em không làm sao nghĩ được một ngày nào sẽ phải xa mọi người thân, anh ạ. Chàng viết trong thư: Con cái lớn lên rồi xa dần cha mẹ, điều đó tự nhiên, như giòng sông rồi đâm nhánh xa nguồn. Em hiểu điều đó, nhưng tình thương của bồ mẹ vẫn ở trên hai vai, bàn tay đưa anh dặt, làm sao em có thể yên chí đi xa. Năm năm sau H. vẫn nhỏ bé như một cái kẹo. Cái kẹo này là cái kẹo của bồ đó nha anh. Chàng ngó H. Hai đứa ngồi ở hai mép bàn ngó nhau như hai kẻ xa lạ:

«Phải em về với anh?»

«Em cũng không biết nữa».

«Phải em đã viết cho anh một ngàn lá thư trong những năm qua?»

«Anh có đêm?»

«Đã bắt đầu của năm thứ sáu. Các ngăn kéo tủ của anh đẩy áp thư em.»

«Em sợ anh ạ.»

«Những điều mà anh đã nhắc tới ?»

«Tự dưng em linh cảm thấy sự chẳng lành xảy đến giữa bọn mình»

«Có chẳng lành đến thế nào chẳng nữa cũng chỉ bằng sự xa nhau. Thì chúng ta đã xa nhau»

«Anh không mơ mộng gì ở những ngày sắp tới sao ?»

«Có chứ em. Rất nhiều»

«Anh không thường nói với em»

«Thành phở của chúng ta...»

Nàng òa khóc. Nước mắt người con gái làm ngập cả thành phố, dù thành phố mới chỉ là một viên gạch duy nhất, cũng bị vỡ nát cuồn trôi đi. Bầy chim không đất đậu, bỏ thành phố mà bay khuất mặt. Chỉ còn lại những đám mây màu chì u ám chờ đợi một cơn mưa lớn. Chúng tôi là hai kẻ xa lạ trong một thành phố gặp nhau cúi mặt, không còn được một nụ cười tươi chào hỏi, vội vã bước đi.

« Em cũng có một ngàn lá thư »

« Anh sẽ là một người phát thư có một vai nặng những tin tình yêu. Hai ngàn lá thư gom lại anh sẽ gửi tới mỗi nhà trong thành phố, loan báo về tình yêu của chúng ta có mặt, trên một trái đất quá nhỏ bé này. Dù là đại dương, dù là niên kỷ tiếp nối cũng đều vô nghĩa »

Chàng sinh ra, lớn lên với nhiều may mắn ở mọi lỗi ngang lỗi dọc của đời mình, cho đến khi gặp H. Gặp tình yêu. Chân chàng như dẫn trên đá sỏi, bước lên một bước để rồi trượt ại một bước. Những ngày tháng đặng đặng đôi khi tưởng đã mỏi mệt, nhưng đâu dễ dàng gì để buông tay nhau. Đôi bàn tay náu nhau đã trắng da xẻ thịt đau đớn, chân vẫn chưa bước tới nơi nghỉ.

«Em có lỗi với bố mẹ, phải không anh ?»

«Không. Anh tin chắc vậy. Em không có lỗi gì cả».

«Em đã tự hứa với em, từ thuở lớn khôn rằng, sẽ không bao giờ để bố mẹ buồn về chuyện tình cảm của mình».

«Anh sẽ nhắc em như anh đã nhắc anh».

«Em có lỗi với anh ?»

«Không. Chúng ta không ai có lỗi cả. Chính tình yêu đã có lỗi với chúng ta. Chính tình yêu ngay từ những giây phút đầu tiên mở cửa đón đã không cho chúng ta một lời hẹn nào».

«Anh có tiếc gì không, anh ?»

«Thành phở của chúng ta...»

Nàng khóc ngất. Mai em đi. Như thế là chúng ta mất nhau. Em đi để bắt đầu một niên học mới, bắt đầu vội vàng để đón kịp những chuyến tàu tới trường vào buổi sáng. Có thể rồi chúng ta chẳng gặp lại nhau. Và chắc hẳn là chúng ta sẽ chẳng còn một mùa hè nào nữa trong đời.

Một mùa hè chìm khuất.

Một tình yêu chìm khuất. Bài tùy bút dài đã hơn năm năm có lẽ chàng cũng chỉ nhớ một câu đầu và một câu cuối là đầy đủ ý nghĩa. Trước một ngày H. đi thì tôi đi. Bởi vì tên em là *nhớ*.

Trên đầu một trang giấy mới của ngày hôm nay, chàng viết:
Có một người con gái nhỏ, nàng thương tôi lắm. Nhưng nàng thương bố mẹ hơn. Bởi thế nàng đã xa tôi.

ĐINH TIÊN LUYỆN
(Chùm hoa trắng dưới sân tình yêu)



CÓ ĐẤY du tử lê

Chuyến bay đem tôi trở về phố núi là chuyến bay đầu tiên trong ngày, khi những hạt sương đêm chưa kịp tan hết trong phi trường. Tôi ra đi một mình không ai đưa tiễn. Trước khi đi, mẹ tôi đứng một lát với tôi, dưới ngọn điện phở bơ ngác, ngái ngủ. Chiếc taxi nào đó trở tới. Mẹ tôi quay vào. Khói trắng thả lại từng bùm phía sau. Tôi nghĩ chẳng có gì để phải quay lại. Một giờ rưỡi bay qua mau trong giấc ngủ chập chờn, có lẽ chuyến bay chỉ qua nhanh với riêng tôi mà thôi, bởi suốt thời gian đó, hình như, cảm xúc, thân xác đã ra ngoài sự kiểm soát của trí óc. Tất cả những gì xảy đến với tôi đều còn nguyên vẹn đó. Nóng hổi. Giá buốt. Bàng hoàng. Những nụ hôn, những tay xiết, những hẹn hò trong ánh mắt, những hàng ghế trống trong những ngôi quán quen, những chỗ ngồi bên lề đường, những bát phở, những đĩa bánh cuốn, những ly cà phê, những hàng cây, những góc phố còn nguyên đây. Còn nguyên đây, căn phòng tôi, dãy hành lang sâu, những bậc thang trải thảm... Tôi không dám chắc phải chính tôi, phải cái con nhỏ sáng nào còn lúi thủi trên những con đường đầy sương muối, tới những lớp học như tôi với một bãi cát trắng thang mỗi lúc một lún sâu hơn đời mình, tẻ nhạt. Phải chính tôi, con nhỏ mới chiều nào còn nghe bước chân mình dội vang những tiếng giầy lác lổng

hiu quạnh, trở về một căn nhà, sống với một gian phòng gỗ thông bốn phía, những xấp bài chồng cao, tới cò, những rác rến tinh cảm lêu bêu của đám đàn ông chung quanh. Tôi không dám tin những biến chuyển quá đột ngột kia. Những biến chuyển như một cơn bão lớn, ập tới, nhỏ bật rẽ những thân cỏ thụ ù lì trong cánh rừng thâm u đời tôi khuất lấp. Biến chuyển như một cơn địa chấn ném xuống miệng vực thẳng hai mươi năm đời người quạnh quẽ đi qua.

Tôi không dám tin: tôi đang trở về (dù tôi biết tôi đang ra đi). Trở về chôn đánh dấu một gặp gỡ thâm khốc. Tôi không dám tin: làn môi kia đã tấp xuống mặt, ánh mắt kia đã xoáy xuống hồn. Tôi thấy như đó chỉ là ảo giác. Tôi nghe như đó chỉ là tiếng vỗ đập mệnh mang vào bờ thành của những con sóng trong những cơn mơ rời rã. Cái ảo giác của một người sắp chết khát trong sa mạc. Nước ở phía trước. Mưa ở trên đầu. Cái ảo giác đưa tôi tới biên giới của điên cuồng hạnh phúc và thất đảm hoan lạc.

Phi trường còn dầm sương và vàng hoe chút nắng như được rảy lên một chút bơ. Anh Quyền cho xe ra đón. Tôi hơi loạng choạng ở những bước chân đầu tiên khi bước xuống vỉ sắt lạnh. Chú tài hỏi thăm những ngày ở Sài Gòn, tôi ậm ự trả lời cho qua chuyện.

Những con đường cũ hiện ra. Cảnh đời xưa lại bật vỡ với chán nản ăn loang và nhuộm tím tâm trí. Không lẽ rồi ta lại kéo dài cuộc sống lầy lắt trên những con đường này. Trong những lớp học đó? Không lẽ cánh cửa đời ta chỉ mở ra và khép lại trong một nháy mắt mù mịt tháp thoáng? Không. Tôi trở lại đề thanh toán một lần cho gọn ghẽ, cho dứt khoát những vướng mắc, những liên hệ tôi tắm, vô nghĩa ở cái thành phố này. Tôi muốn lúc ra đi cũng như khi đã đến thanh thân, không nợ nần, lạnh nhạt, không vương vấn. Tôi muốn ra đi với mặt ngược cao, mắt nhìn thẳng cái vẻ mặt vênh vang cô hữu ở tôi, cái hóm hỉnh khó chịu đối với mọi người. Có lẽ tại tôi bị hằn sâu về mặt khắc khổ, giọng nói

chậm, nặng, những đường nhăn cắt vạch ngang vằng trán: «không bao giờ anh trở lại thị trấn đó, ngày nào, còn em ở đây. Hoặc em bỏ hết để về. Hoặc em ở lại, để nhận giữ những gì thị trấn đã và sẽ đem đến cho. Chúng ta sống quá nhiều mặt nạ. Em hãy thử một lần tháo gỡ nó, và nhìn nhau, sau khi đã nhìn thẳng vào chính mình. Tình yêu nào cũng có những đòi hỏi riêng. Sự sống hay sự chết, hạnh phúc hay oan nghiệt sẽ mang ý nghĩa nào đó tùy thuộc nơi thái độ thẳng thắn kia.»

Tôi nghĩ chàng đã phải vận dụng nhiều cố gắng trong phát biểu của chàng. Khi dứt câu, tôi nghe chàng thở nhẹ, trùng người xuống, hai cánh tay xuôi thõng, điều thuốc hững hờ tuột buông khỏi mấy ngón tay chàng rung động. Tôi đã không có một lời gì cho chàng lúc đó. Chàng không đòi hỏi tôi phải bày tỏ thái độ lập tức, như tôi cũng không muốn nói sớm những ý tưởng mới manh nha và đang thành hình trong đầu.

Có lẽ từ sau buổi chiều trên bin-đỉnh, từ sau buổi chiều đó tôi đã định cho tôi một cách thể, tôi đã chọn cho tôi một con đường. Hay nói bằng cách khác thì tôi đã như mũi tên thoát bay khỏi giây cung. Tôi đã như một đường gươm tuốt ra khỏi vỏ kiếm. Tôi chưa thực sự lên đường, nhưng không thể chối cãi được rằng hỗn tôi đã ra khơi. Tôi chưa thực sự khởi hành, nhưng không thể phủ nhận được rằng hỗn tôi đã vút lên tới chín tầng, tan nát.

Và lần trở lại này, thật đúng với ý nghĩa của một sửa soạn xuống núi. Xuống núi không phải để về rừng, xuống núi để ra khơi, để tìm tới đại dương, để chết đi, cho sống lại, trong một ý nghĩa nào đó, cái phần đời thực sự, cái phần đời bấy lâu chỉ có trong mơ ước bằng khoáng hay trong tiềm thức đục mờ, sương khói.

Chị Quyền đón tôi dưới thềm nhà. Ánh mắt chị còn reo vui mừng rỡ hơn cả nụ cười hân hoan trên đôi môi son đỏ. Ngược lại, tôi thấy lòng thật đứng đưng, hỗn thật xa lạ. Phải chăng tình yêu chàng đã như lửa rực, thiêu cháy và hóa thân tôi thành một người khác? Tôi rùng mình. Tôi run sợ trước tất cả mọi nhắc

nhỏ chuôi ngày đã cũ. Cái chuôi ngày của con đà điều dúi đầu mình trong cát...

Tôi nói thay cho lời chào:

— Chị vẫn thường?

Chắc chị Quyền không đọc được sự đổi khác tận cõi rễ ở nơi tôi. Chị vẫn cười, đỡ lấy chiếc xách tay:

— Không thường cũng chẳng được. Sao cô lên chậm quá vậy? Ở trường họ mới cho người tới hỏi đó. Tôi cũng chẳng biết phải nói sao nữa. Nhà có chuyện gì không?

Tôi lắc đầu. Chú tài đã để chiếc va li lớn vào phòng khách. Tôi soạn ra những thứ chị dặn mua, ít bộ quần áo và đồ chơi cho lũ trẻ. Xong, tới xách tay, là đồ ăn, quà bánh của mẹ. Chị Quyền reo vui như một đứa bé với từng món đồ được bày biện làm như thể chị chưa từng trông thấy chúng. Tôi che dấu lòng trắc ẩn trong ánh liếc trộm. Mười năm đời sống vợ chồng với anh Quyền, thực tế đã biến đổi chị từ một nữ sinh đẹp có tiếng của TV trở thành một thiếu phụ già nua, xộc xệch. Trông chị Quyền hiện tại, không ai có thể nghĩ đó là người đàn bà đã một thời là cái đỉnh của những hợp mặt, đã một dạo là mặt trời nhỏ của con đường Nguyễn Bình Khiêm. Ai có thể nghĩ được rằng người thiếu nữ từng làm cháy rất bao nhiêu trái tim thanh niên, từng gây điên dại bao nhiêu tâm hồn đắm say nồng nôi, nay ngồi kia, giữa những món đồ tạp nhạp, giữa những chiếc bánh, những chai lọ, linh kính. Tôi không tin hôn nhân là cách thể hay nhất để duy trì, để thăng hoa hạnh phúc. Tình yêu dù đẹp ngần nào, tâm hồn dù say đắm bao nhiêu, khi tiếp giáp với thực tế ngày tháng đặng đặng, tình yêu nào rồi cũng phải nhạt, mơ mộng nào rồi cũng phải phai, khi những đứa con lần lượt ra đời, khi áo cơm từng giờ thúc bách, người ta sẽ héo mòn đi, như lá úa, người ta sẽ nhược suy đi, như nước xuống. Khi ấy, còn gió đâu cho hồn bay chín cõi. Khi ấy, còn biển đâu cho sóng dậy nghìn trùng. còn biếc xanh đâu cho xào xạc mưa thơm trên lối lá... ?

Tôi không lãng mạn đến độ quan niệm chia lìa là đích đến cuối cùng của tình yêu. Tôi cũng không lý tưởng tới mực tin rằng yêu nhau là cùng nhìn về một phía. Với tôi, yêu là nhìn thẳng vào nhau, và chỉ nhìn nhau mà thôi. Với tôi, yêu là sống — sống cái đời sống không thể có khi một mình. Sống cái đời sống lăm liệt uy nghiêm trên lưng định mệnh. Cái quan niệm nhìn về một phía, cái lãng mạn tiền chiến cần tan vỡ cho tình yêu thành hoa, thành gấm, nó xưa quá rồi. Nó có vẻ chỉ còn thích hợp cho cái lương thời. Với tôi là tranh đấu, là đâm mình vào, để từ đó sống hết một đời — cạn hết cho một người. Không một điều kiện, một ước định nào được đặt trước cho chọn lựa tàn khốc đó.

Tôi đã sống, như thế, với Quảng. Tôi đã làm, như thế, với tình yêu của tôi. Nếu sự cạn hết đời mình, chấy tiêu hồn xác để chỉ nhận được ở Quảng, một ngày nào, những phụ rầy ê chề, những phỉ nhổ như nhuốc, lúc đó, tôi sẽ tự xử. Tôi chọn lấy cách của hoàn tất, xóa sạch và êm thâm nhất. Đó là sự chết.

Phải thế không anh? Ở khởi đầu, em đã hành động như những gì em đã nói, thì phần còn lại, chắc anh không thể nghĩ là em sẽ ngần ngại được. Vì tới đó, vẫn để chỉ còn như một đầu châm. Một đầu ngát cho một đoạn văn là đủ nghĩa. Một lời nói đã trọn ý. Có khó gì một đầu châm! Phải không anh. Còn tiếc nuôi chỉ khi đường ta đi đã cụt. Những khuôn cửa mở vào đời nhau cũng khép. Và cái xác thân còn lại khi ấy, cũng chẳng thể có được một ý nghĩa nào khác hơn những mảnh vụn của một viên ngọc nát.

Chị Quyên có ý muốn tôi phải nói hết những ngày ở Saigon. Chị hỏi tôi về Quảng. Tôi trả lời chẳng có gì đáng để nói hết, và tôi nói sang những chuyện gì đó, những chuyện tôi không định và cũng không nhớ là mình đã nói gì nữa. Sau đó, tôi kêu một đề được về phòng riêng.

Gieo mình xuống giường, cùng với sự nhắc nhở vô tình

của chị Quyên về chàng khiến tôi nghẹn ngào, khi không, nghẹn ngào, muôn khóc.

Tôi nghe như mình chìm ngộp trong một nỗi tủi thân không rõ rệt. Tôi nhớ lại mình đã ngập ngừng không nói được với Quảng nhiều thứ quá, trước khi ra đi. Nếu nói hết được, chắc tôi sẽ thanh thản và nhẹ nhàng hơn. Mặc dù ngay bây giờ tôi chẳng thể biết rõ đó là những điều gì, nhưng sao tôi vẫn cứ nghĩ như đó là niềm chua xót và đau đớn quá lớn. Cùng lúc, ở trong tôi, cái ý tưởng sớm phải bước chân vào đời kiếm sống lại bùng lên, khuấy động như một nhắc nhở đau lòng khác, và không có cách gì dẹp yên.

Nếu tôi được sinh trưởng trong một gia đình khá giả hơn, nếu tôi là con gái của một giòng giới gia thế, tôi tin chẳng vết nhơ nào có thể vấy chạm được tới gót chân tôi. Tôi không thể không bước ra khỏi cái căn nhà mà hàng ngày sự túng thiếu của mẹ tôi, đã là những mũi kim thối sấu mõi vào những đầu giây thần kinh tôi mãi cảm cái không may cho riêng tôi (và phải chăng, cho cả chàng nữa) là ý thức đã đến với tôi quá sớm. Trách nhiệm tự nguyện tìm tới tôi quá mau, và tinh thần hy sinh, tinh thần phản kháng tiêu cực, hàm hồ, đã đầy xô tôi trong những bước chân hăng hụt vào một bầu không khí nhiễm độc một vùng của vuốt móng tanh hôi nham hiểm.

...Anh có quá đáng chăng? Khi nhìn những va chạm không thể tránh được đó, như một vết bản, một vết nám trong tuổi hai mươi của đời em sớm chín.

Riêng tôi, tôi không chút oán hận nào về việc này. Tôi thấy nó cũng mặc nhiên, cũng nằm ngoài ý muốn, nằm ngoài chọn lựa, như vết chàm tôi đang mang trên mặt.

Và hơn thế, lẽ ra tôi phải cảm ơn phở núi, cảm ơn thị trấn, cảm ơn những con đường khuynh diệp, cảm ơn những thung lũng sương mù, khói đặc, cảm ơn những lớp học, những em nhỏ thắm tươi như những trái hồng, trái quýt, và cảm ơn luôn định mệnh, vì

từ đó, tôi đã gặp chàng, vì ở đây, đời đã mở ra chín bậc cấp cho tình yêu thắm thiết trong tôi bước lên.

Buổi trưa, trong bữa ăn, tôi loan báo quyết định dứt khoát của mình :

— Cuối tuần em trở về Sài Gòn.

Chị Quyền buông đũa, đặt bát. Anh Quyền nghẹn với miếng cơm vữa và.

— Thê nghĩa là gì ?

Chị Quyền trợn mắt. Bé Ty hấp tấp :

— Cho con về với. Con về với bà.

Anh Quyền nhìn tôi như nhìn một quái vật từ dưới đất chui lên.

— Em bỏ dạy.

— Cô điên rồi chắc.

Chị Quyền nói sau một lúc im lặng nặng nề. Anh Quyền ái ngại :

— Cô đau ?

Tôi cười tươi, nhìn (như lần đầu) gương mặt người anh rề với quá nhiều nếp xấp ở hai bên mắt cả kéo thành góc ở hai mép. Mái tóc hoa râm của anh rung rinh. Anh lắc đầu :

— Tôi nghĩ nếu cô đau thật, mình có thể xin trường cho nghỉ một hai tuần. Ở đây tình nhỏ quen biết cả, cũng dễ.

Chắc anh Quyền nghĩ tới chuyện can thiệp để tôi được nghỉ một thời gian.

— Em có đau gì đâu.

Chị Quyền muốn bật dậy khỏi ghế ngồi. Chị chồng đũa, giọng đã được nén lại nhưng vẫn còn nhiều bực dọc :

— Tôi không hiểu nổi cô rồi đấy. Cô định cái gì ? Muốn cái gì ? Cái gì mới được chứ ? Cô đã nói chuyện này với bố mẹ chưa ?

Tôi và nốt miếng cơm còn trong bát :

— Em đã nói. Chính bố và anh Long muốn em về đi học lại.

Tôi đứng lên. Chị Quyền dơ cả hai tay, tỏ dấu tuyệt vọng và kinh ngạc.

Tôi về phòng nằm.

Buổi trưa, không khí vẫn còn se lạnh. Tôi nghe được tiếng vi vu của những gộc thông phía sau nhà và tiếng suối đổ chậm ở phía bên kia con dốc. Thỉnh thoảng, tiếng một vài trái thông khô rớt xuống đất, làm buổi trưa thêm xa vắng và mịt mờ, hiu hắt hơn.

Lúc này đầu óc tôi rỗng không. Điều quan trọng nhất tôi đã nói được. Cái khó khăn bứt rứt đã trút ra. Âm ảnh nặng nề, niềm u uẩn, phân vân cũng qua. Thê là xong. Xong hết. Tôi đã tự bỏ cho mình cái án lưu xứ. Tôi đã ra ngoài tôi và trên bực quan tòa, tôi đã rung rung tuyên lý cho mình một bản án khác. Bản án chung thắm. Nghĩa là không còn cơ hội kháng án hay hy vọng được xét xử lại

Một mình trong căn phòng âm默默, một mình với cái im lặng bụi phủ của những giá sách, bàn ghế, cửa chắn màn, của kỷ niệm vụn vặt. Tôi bỗng nghe ngậm ngùi. Tôi bỗng nghe lòng bật rung những giây tơ mới, những việc nhớ chập chờn, mong manh. Như đây đây, ngay bên tôi, một cánh vàng hoa cúc đang lia tách khỏi đài, bụi vàng tung bay, phân trắng rơi mỏng. Tôi thấy như gần hơn, như yêu hơn, những sáng heo may về từng đỉnh thông xơ xác, những ngày mà chập trùng rừng, những ngày sương dâng mờ mịt biển, và mưa, mưa bạt ngàn chạy quanh cánh đồng tâm hồn tôi lênh láng nước ưu tư. Tôi thấy nhớ như đã xa hẳn, xa thật rồi, những sớm mai giá rét, khoác tấm áo manteau ra đi, thả những bước chân công công, lẫn trong đám học trò môi son má đỏ. Tôi thấy nhớ, như đã xa hẳn, đã mất thật rồi, những ngày nghỉ, dậy muộn với áo len mỏng, với vốc thóc trong tay và đám bồ câu xù lông, sà xuống miêng vườn sau nhẹ như những chiếc lá đã nằm sẵn trong vườn sau. Những con chim có những bước

chân rạt tinh tứ đàn bà... Cảm giác ly biệt được chia đều cho từng gốc cây, được trải từng phở xá. Tôi như đang được sống lại trong những cái mỏng manh nhất, những trong sáng, lung linh nhất những thứ mà thời gian xô bỏ qua, đã che khuất đã ẩn lấp. Phở núi thực sự cũng có đấy với những êm đềm xa vắng, những nét, những đường, những thơ mộng, những ngát xanh riêng của nó. Chỉ tiếc êm đềm kia không là điều cần cho tạp dân tạm trú, ngát xanh kia chẳng phải là niềm ước mơ của những tay lang bạt.

Ở đây, người ta sống với cái vội vàng của ăn soi, cái chụp giựt của ở thì. Người ta không có thời giờ để lắng nghe một tiếng thông reo, chờ trông một ngày mưa tới. Và tôi, quả thực đến đó, như một cái gì không hợp, một cái gì trái tai, một cái gì gai mắt. Tôi chợt nghĩ tới lúc, với tin tôi rời bỏ thị trấn, sẽ có cả trăm hơi thở phào ra, nhẹ nhõm, cả ngàn con mắt nhìn nhau, dọ hỏi, thực hư. Như vậy, chẳng hóa ra tôi cũng là một cái gì quan trọng đến thế ư? Đứa con gái đến như một bắt đắc chí, sống như một thọ hình, với vết chàm giữa trán, với mắt nhìn lên hay ngó xuống, lúc nào thì cũng chỉ một hồn kinh mặt, một lặng lẽ thờ ơ rẻ rúng chung quanh, chẳng lẽ trở thành đối tượng ngắm nhìn, dõi theo của thị dân trong phố? Tôi cười một mình. Mà cũng đáng cười lắm, phải không? Chung quanh.

Như có một sức lực mạnh mẽ nào mới thêm vào cơ thể tôi, tôi trở dậy, thu dọn vật dụng với tất cả hăng say như thể chỉ còn vài phút nữa, tôi đã rời khỏi đây để tới sân bay. Tôi nói thầm một mình: Em yêu anh. Hỡi Quảng.

Một quả thông khô đập vào vách gỗ nơi gần sàn cửa sổ, khiến tôi ngược mắt nhìn ra. Ngoài khung cửa sổ, buổi trưa vàng mềm như một miếng mỡ bò trong tô phở tái. Có tiếng bé Ty khóc. Có lẽ chị Quyên đã chọn được cách trả lời về việc nó đòi đi với tôi. Tôi nghe như có muối ớt chà trên môi xót.

DU TỬ LÊ



những mùa thu quạnh quẽ

NGUYỄN CÔNG MINH

Từ nhà Báo, Diễm trở lại phố chính cùng lúc đám mây xám dần thấp mang mưa lại cho phố. Cơn mưa chuyển mùa thật nức nở, thật bịn rịn. Mưa từng hạt nhỏ bay, từng giọt nhẹ rơi, từng sợi mỏng nghiêng nghiêng lật phất.

Mưa ơi!

Hơn lúc nào Diễm mong mưa hết sức. Tự đứng và chàng cũng không biết tại sao. Hình như có một nỗi niềm quạnh vắng đâu đó trong cùng tận chiều sâu ký ức nhớ của Diễm bỗng đứng ngấm ngấm chuyển động rồi bùng vỡ thành cơn mưa. Cơn mưa tình cảm thật phiền muộn.

Diễm muốn đi lăm li trong mưa như một gã tình si tìm con nham lạc bầy bay biển Bắc. Diễm muốn được âm ỉ ướt, thấm lạnh đến tái tê, nỗi niềm quạnh vắng vừa len đến trong chàng bùng vỡ như bờ nương ruộng lúa trong mùa mưa nước nổi. Diễm nghe thêm đi lại những bước hoang cũ trên lẽ lộ loáng nước mưa đêm. Lẽ phở quen thân nơi còn có nhiều thâm tình gởi gắm lại, nơi chàng còn nợ lại một tình tự đã tỏ bày và chưa trả hết: Bạn bè và

người yêu đi lấy chồng. Em có chồng làm con nọ lạc bấy mù tám biển Bắc, có nghĩa là, em bỏ quên lại ngây thơ cho những đám mây quá khứ, trả lại tà áo trắng cho giảng đường hò hẹn ngày nào, trả vành nón lá nghiêng lại cho những chiều mưa tan trường về lất phất. Em lấy chồng còn có nghĩa là em đã xoay lưng lại phía lối ướt xưa em về qua. Lối xưa em về với nụ cười tươi như hoa, có em nói lưu lo như thông muốn thả reo và hát như họa mi. Lối mưa xưa có em tung tăng bước sáo, đỏ lệ tràn mắt nai, nũng nịu môi hồng mềm đáng thờ.

Mưa giông nước mắt quá sức !

Mưa không giông những hạt Bích Ngọc trong truyện kể thần tiên. Mưa như một đêm đã sâu em về. Một nửa khuya Diễm đưa Bảo về. Căn nhà tường vôi trắng nóc rêu ẩn hiện sau hàng đậu thưa và giàn tigôn từng chùm nở đỏ, cho thấy cái bề-thê trường giả của Bảo. Làm xưng tôn thêm cái nhan sắc như hụ hồng nhưng trong hé sớm của nàng. Căn nhà làm Diễm ngại ngần khi hò hẹn về qua. Căn nhà và vị trí tọa lạc nhắc nhở lại thân phận rách bươm như giẻ lau của Diễm. Một báo hiệu cho những đổ vỡ ở phía cuối đường tương lai tình yêu hai đứa. Căn nhà với giàn Tigôn nở đỏ còn hơn là một bức ngăn chia xa hai người. Còn hơn là dãy Ngân giang chia ly chàng Ngưu à Chức. Rằng : Á Chức chàng Ngưu vào tiết trời âm u tháng bảy còn gặp nhau để khóc giọt tủi giọt mừng. Còn Diễm ? Mở miệng không nên lời để nghe tim đau, than van không thành tiếng cho gan héo úa, và muốn khóc cũng không còn được nước mắt để tuôn rơi.

Diễm không khóc. Chàng chưa khóc bao giờ. Chàng chỉ nén những cùng cực khổ đau thành những tiếng thở dài trầm thông đời đoạn đẽ không còn là tiếng thở dài, một đầu châm than, những đầu châm thì đúng hơn. Gia tài của một quãng đời trai trẻ chàng chỉ còn vụn vụn lại những đầu chấm than, là hành trang gọn gàng nhất chàng mang theo dọc những phố lạ đối xa mà sống cho qua hết những ngày tháng rời rã còm đường cháo chợ.

Diễm không là người thành phố. Diễm không là một sấm uất, một đơn vị nào động của phố. Chàng chưa là con lật đật chuyên dịch như một trò hề từ đầu đường này đến nẻo phố nọ giữa những ồn ào cộ xe và bụi bám. Hơn thế nữa, nghiệp dĩ theo tẩu tuần dương không cho phép chàng chôn chân ở những nơi chàng muốn đi mà chưa đi được, vì lẽ này hay lẽ khác.

Diễm là lính. Một danh xưng bình thường như muôn vạn tí người khác. Chàng chỉ biết làm lính và đi. Đi hoài những bước xa không ghé nghỉ. Những nơi chàng đi qua có những nóc chuông rêu bám làm hoang sơ một buổi chiều. Và những hồi chuông ding doong dồn dập đã như khúc chiêu hồn ru chiều ngủ ngoan trong lòng tôi. Miền đất có những thân thông xanh rì trong mưa, than thở trong gió, mọc dại theo dọc dài những vách núi lũng đồi. Miền đất khô có những khoai cằn cây từ sỏi đá, có những thân cao su nghiêng ngã già nua. Hình ảnh cây cao su già cỗi vắt hết máu mù trả lại quê hương, cũng giông như hình ảnh con cò trắng gập lưng bên mé ruộng bùn tằm đãi tép nuôi con. Nó nói lên hình ảnh bà mẹ quê Việt Nam hôm nay. Diễm có trong lòng một bà mẹ quê Việt Nam. Diễm có trong lòng một trái tim Trường Sơn ngạo nghễ. Và, Diễm có trong tim nhỏ hình bóng lẽ nghiêng nghiêng.

Bảo đó.

Bảo với xanh với mộng mơ, dài dịu với suối tóc. Bảo với lời ca nhỏ đêm nào có mưa... « Mai đây anh đưa em đi về. Mưa giông chiều nắng tàn, cho buốt lạnh chúng mình... »

Bảo đó, với bờ vai gầy những ngày lớn gió rũ tóc bên sông mơ mưa, gọi nắng. Bảo đó với những thoát tục để biến thành thiên đường cho Diễm mộng mơ. Mà Diễm mộng mơ thật tình. Những hạt mộng trải mơ trong chàng chấp cánh mà bay ngông nghênh như loài trái cây sau gềnh đầu bãi cuối, nhẹ tênh thành phần thông vàng mê mãi chơi rong. Chàng mơ mộng thấy mình biến thành gã săn heo rừng diêm phúc Adonis vùi quên ngày tháng ở miệt rừng băng tuyết phủ. Ở miền trời thần tiên đó, chàng Adonis gặp tình

nữ Venus. Một nửa khuya chàng bị heo rừng húc chết. Chuyện còn kể rằng : Chàng chết trên tay nữ thần tình ái Venus trước khi văng dương chợt hé để soi sáng cho chàng kịp thấy lại mặt giai nhân và thốt lời yêu tỏ đầu tiên mà cũng còn là lời vĩnh biệt sau cùng.

Tình yêu của Diễm là thứ tình yêu ngông nghênh. Không ngông nghênh sao được khi chàng suốt đời làm kẻ cuồng trí toan hái sao trời bằng đôi tay bé bỏng. Diễm đã tìm được cho mình ngôi sao vua. Còn vì Thiên Hậu ? Bảo ơi ! Diễm tìm hết kiếp, mòn mỏi một đời, cùn mản một cõi, biết đâu ra ! Không ra chàng quyết tìm cho ra. Chết đi hóa đá trên đồi để đêm đêm tiếp tục miệt mài tìm cho kỳ ra cho mình ngôi Thiên Hậu.

Diễm là vua. Chàng là vua trị vì một vùng diện tích bao la như hồ mắt Bão. Diễm đăng quang và đã ban phát kim lệnh. Kim bài khắc rằng : « Thái Bảo thiên hạ đại khắp sĩ. Đi đền đầu ăn quả vật công khổ phải chi tiền. Tình cấp một ngàn, quận cấp năm trăm. Kẻ thất kính sẽ bị bêu đầu làm gương ».— Cứ như vậy, Diễm đã yêu Bảo bằng tình yêu tuyệt đôi đầu đời.

Với chàng, Yêu ? Ôi những liều linh rứt rề dền để thương. Yêu ? Ôi một thiên đường lộng ngọc lót ngà. Yêu ? Phớt một nụ hôn gợi, thoáng một ve vuốt kèm, đã như mưa giăng đời đá, sương bám đời rêu. Ôi ! Tiếng yêu mộc mạc gọn ngắn mà nghe chừng như diêm dúa dài và xa. Dài như khoảng cách bản hàn giữa chàng và cung cách đài trang của Thái Bảo. Và xa. Xa vời vợi như những khoảng mù sương của những lưng đồi dãy núi ngàn đời tro vơ cách biệt chàng đi qua. Bảo là một dãy núi và Diễm là một dãy núi khác. Có điều dãy núi của Bảo là một sườn đồi đất đỏ thoải dọc xanh rờn những đợt mơ cảnh mộng. Còn dãy núi của chàng ? Của Diễm ? Ôi cả một đỉnh dốc đứng tro vơ ngàn đời quanh quẽ, không sương phủ, không mây mù, không có được một chút xanh cây lá từ mưa trời đem lại.

Diễm đã yêu và yêu Bảo. Yêu si mê đắm đuối lắm rồi. Váng Bảo Diễm tưởng chừng sẽ chết. Chàng sẽ chết mất thôi.

Tình yêu đến như cơn mưa trở mùa từ một thu năm nào đã chín dần theo những mùa sấu hiu hắt về sau. Diễm lót đường cho những bước chân tình yêu bằng những lá tình non, bằng những nụ tình hé. Và chàng đã thấp sáng thấp mờ bằng ánh xanh ảo hoặc của vì sao Vương Hậu.

Mắt Bão là vì sao Vương Hậu.

Có quá quắc lắm không ? Có lạm ngôn lắm không ? Mắt Bão xanh vời hơn bất cứ màu xanh nào trên thế gian. Mắt Bão là vua của màu xanh và là chúa của cây lá. Mắt Bão ngồi và biếc hơn bất cứ môi trường thảo suốt vào. Mắt Bão xanh vời. Mắt Bão ngồi Biết. Và, mắt Bão đẹp. Trời làm cho mắt Bão đẹp và trời đầy cho mắt Bão buồn hiu.

Mắt Bão buồn như chết !

Mắt Bão buồn như những mùa úa lá bên mái hiên xưa, nơi Diễm đã trải qua một khoảng dài thiếu thời lớn sống. Mùa thu úa lá trong quá khứ nhớ của chàng là những dòng sấu, những giọt buồn, không đáng khuyến khích để gọi nhớ lại chút nào hết. Những mùa thu qua trong quá khứ không có những xanh vời mộng mơ, không có những truyện cổ thần kỳ. Nhưng mùa thu quanh quẽ đời chàng chỉ có lá úa và mưa gầy. Mưa gầy lắm ! Mưa gầy như thân cò vóc vạc của mẹ ôm o trong manh áo toi không đủ ấm, dầm mưa sớm để kịp họp chợ đầu Đông.

Thu xưa Diễm đeo vú mẹ, nú chân di, mà reo vui rạng rỡ.

Thu nay Diễm soi hồ mắt để chuốt lấy vào người những phiến lụy hân hoan.

Thu nay em đi lấy chồng.

Mùa thu có người con gái sang sông.

Mùa thu có Diễm về từ những vùng lá chết thật muộn màng, thật trễ tràng quá đỗi, để kịp nghe lại lần sau cùng, lời ca nhỏ... «Mai đây anh đưa em đi về Mưa giăng chiều nắng tàn...»

Bảo yêu đầu ơi ! Một Thái Bảo đang trắng da dài tóc đẹp thiên thần, một Thái Bảo với hình bóng lẻ nghiêng nghiêng đã sang

sông. Tội tình chi lắm, đời đoạn chi lắm, hỡi thuyền cũ còn neo
sầu nơi bến xưa.

Mùa thu em đi lấy chồng.

Mùa thu có người con gái sang sông.

Em sang sông muộn nhưng vẫn là một chuyến đi, một lần đi.
Đời một người con gái huy hoàng chỉ trong một lần đi. Đời một
người con gái chỉ có một mùa để ươm mơ ước mộng. May rồi
cũng chỉ một lần sang sông, và chỉ một mà thôi. Con đường em đi
bây giờ có hoa ướp nắng ? Con đường em đi bây giờ có thềm
thang những dất diu ? Bào đã sang sông. Con nhận đã lạc bầy bay
biển Bắc. Bào sang sông và trả mùa thu lại cho Diễm, trả những
mùa thu quạnh quẽ lại cho chàng.

Tại sao Bào khóc khi nói câu cuối cùng đó ? Nào biết đâu
Tại xuân thời làm thiếu nữ em đẹp, nên bây giờ chỉ biết đầu mặt
cúi đầu.

Từ nhà Bào, Diễm trở lại phủ chính, lần sau cùng chàng
đền một nơi khác từ nhà Bào. Bởi, cả hai sẽ không còn gì để nói
nữa với nhau. Đêm đang mưa. Mặt đường ướt sũng những ánh
sáng mầu của đèn phờ. Sắp đến giờ giới nghiêm. Đèn mầu muốn
ngọn dần tắt để trả tôi lại cho đêm. Đêm, một chầm dứt một nghi
ngoi tuyệt thú cho những người miệt mài suốt một sáng một chiều
lam lũ. Đêm, một bắt đầu hoạt động, một lập lại mưu sinh, cho
những lớp người khác sống bám về khuya. Những kẻ ăn đêm với
những giờ giấc không ổn thỏa dật dờ như những yêu từ oan hồn.
Diễm đã tìm được cho mình thật muộn màng, thật dễ dàng không
khó khăn chút nào hết, ở cái giờ phút cuối sinh hoạt của một ngày,
một chỗ trú qua đêm, một hồ âm thoáng chốc.

Trên sân thượng một khách sạn xa phủ chính, dưới mái
hiên đang che mưa lòa xòa vài cành tigôn đỏ đeo bám. Diễm nhìn
lại con dốc cao, phía có Vương cung Thánh Đường trang nghiêm
một đời lặng lẽ. Phía con lộ lóng nước mưa trong đêm sâu hút

tôi đen. Ở đó, bên trong vương rào cổng khép, dưới dàn hoa, cũng
lại là hoa Tigôn đỏ, có một Thái Bảo ngày cũ quen biết, giờ sẽ
quên và sẽ xa.

Mùa thu trở về, dù muộn, như chuyến sang sông của một
nàng con gái. Mùa thu về muộn để kịp thấy lại lần sau cùng, bờ
vai nghiêng xưa, hồ mắt biếc cũ, bước chân nai ngày nào... Mùa
thu bơ vơ trên trời, ru mắt em thôi ngủ. Em thức. Em thức
suốt một đời rang rở em có, để vui với những hạnh phúc em mang
ca vang với bao huy hoàng em chắt chứa.

Thu nay có một thiên đường đỏ nát. Đỏ nát để những
hoang tàn vẫn còn đó. Những hoang tàn sẽ lót đường cho những
cho những bước tương lai hăm hiu không le lói của chàng. Đỏ nát
để những ngón ngang vẫn còn đây. Để để nhớ đời cái tên nữ
Thái-Bảo một thời làm Diễm lao đao hăng hực còn hơn một vết dao
hằn sâu vào đời đá. Bia đá nó cũng có một linh hồn, nó cũng có
một thứ đau, một thứ kích xúc, của đời đá.

Trên sân thượng một khách sạn rẻ tiền. Đang khuya. Với
điều thuộc chưa chắc là điều sau cùng trong ngày và với bao diễm
chưa là bao diễm sau cùng trong đời, Diễm nghĩ đến chuyến hải
hành dài xa sắp đến. Trường Sa hay Hoàng Sa ? Nào biết đâu !
Có điều rất chắc chắn, nơi chàng đến sẽ không còn có đồng bằng.
Mây mù khuất hết núi. Một nơi không có những đứa con gái
tóc dài, áo dài, tình yêu ngắn. Ở đó Diễm sẽ đi hoài bay hoài như
sóng reo đầu gió. Ở đó Diễm sẽ ngạo nghễ trả mây về lại cùng
trời cao, trả Bào về lại vùng quên lãng. Trả. Trả hết ! Trả mầu
xanh của lá lại cho tình yêu và trả mầu vàng của nắng cho thu ủa.

Đêm đang xuống và ngày sẽ lên. Nắng sẽ đông đầy. Đầu đó
trong lòng phờ, Bào đang buồn vui với những cơn mưa bên chông,
những cơn mưa bên lề con đường em theo. Bào sẽ thật sự quên
Diễm, quên lời mưa xưa em về có dàn Tigôn nở đỏ.

NGUYỄN CÔNG MINH

khánh linh • nụ buồn chia hai

Hỡi cô bé học trò yêu dấu
Mắt sao trời lóng lánh tia vui
Buồn chi đó cho mây sầu về đậu ?
Cửa sổ hồn ai thoáng ngậm ngùi

Đời xanh tóc nuốt nà tuổi ngọc
Xin chôn vùi phiền muộn vào quên
Còn năm cuối sách bài lặn đặng
Rồi mai này từ giã bút nghiêng

Dấu biệt em mang nhiều bất hạnh
Đi trốn đời chuốt những tru tư
Thương cô bé mà xuân hồng vỡ cánh
Còn đông sáu pha lớp sương rơi

Này cô bé học trò khả ái
Hãy thôi buồn để wơm lây mầm vui
Đời xanh lá cây mơ triu trái
Cho vườn đời rực rỡ màu tươi

Thắp lửa mắt sáng ngời năm tháng
Gieo tiếng cười sưởi ấm không gian
Pha hơi thở nồng nàn vũ trụ
Bước chim về trên mặt lộ thênh thang

Hãy chào biệt nỗi buồn cô nhé !
Cho quanh mình mọi kẻ vui lây
Niềm bất hạnh ta xin san sẻ
Giữ làm chi tích lũy đong đầy ?

Ta vẫn muốn được vô vàn diễm phúc
Cần đau thương trái khổ của người
Nghe dịu ngọt lừa vào hơi thở
Chia nụ buồn cô bé học trò ơi !

KHÁNH LINH

CÔ NHỎ, MỤC TÍM VÀ GIẶN HỜN



KIỀU GIANG

Ngôi nhà cũ kỹ nằm giữa mảnh đất rộng trồng nhiều cây. Mái ngói đỏ xanh rêu lâu ngày thành đen, tường sơn màu vàng nhạt, cửa xanh. Từ nhà bên này nhìn sang, tôi trông ngôi nhà có vẻ ngoan ngoãn, hiền lành. Ở khu này nhà nào cũng có vườn trồng cây chung quanh, nhà nọ cách nhà kia bằng một hàng rào hoa dâm bụt đỏ, lá mướt xanh ngăn ngắt. Nhà bên đó có một cây Ngọc Lan cao tít tắp và cành lá xum xuê mọc gần hàng rào phía sau nhà. Bây giờ có lẽ đang mùa nên hoa Ngọc Lan nở trắng ở những đầu cành. Đi ở đầu đường lớn để rẽ vào con đường nhỏ này, người ta đã có thể nhận được mùi hương nhẹ nhàng của loại hoa ấy. Từ một tuần nay, từ lúc hoa bắt đầu tỏa hương, chiều nào tôi cũng vừa cặm cụi giải toán vừa hít thở no đầy cái không khí dịu dàng đó.

Ở cạnh bàn bên kia, Bảo đang giải một bài toán, chắc là vật lý. Chồng sách dày xếp bên cạnh hẳn làm tôi ngán và sợ. Còn vài tuần nữa đã đến ngày thi, cũng may là chúng tôi đã thanh toán gần như hoàn toàn chương trình học. Tôi gấp cuốn sử địa lại, vươn mình, kéo ghế đứng dậy. Bảo đưa mắt lên dò hỏi. Tôi nói :

— Tớ ra sân đi vài vòng cho khoẻ.

Bảo lại chúí mũi xuống chống giập nháp, chiếc kính cận trên mũi hẳn lại có dịp trể xuống một ít. Gắn thi nên tên nào cũng học môn người, học đèn dài người mỏng như sợi dây ni lông.

Tôi vòng ra sau nhà, đi gần hàng rào và thuận mắt nhìn sang ngôi nhà có cây Ngọc Lan thật lớn ấy. Hôm nay cửa sổ phía bên trái căn nhà mở rộng, chắc có người vừa đến ở đó. Lâu rồi, ngôi nhà nằm giữa khu vườn bên ấy đã thành cảnh tượng cho tôi nhìn ngắm dù chả có gì đặc biệt. Tôi đang nhón cao người để nhìn cho rõ vì hàng rào hơi cao thì một giọng nói ở đâu rất gần vang tới :

— Ê, nhìn chi nhà người ta há ?

Tôi giật mình nhìn quanh. Cành ngọc lan rung động. Thi ra một cô bé nhỏ đang ngồi trên một nhánh ba của cây hai chân đong đưa vung vẩy. Cô nhỏ mặc bộ đồ màu xanh cùng màu với lá tôi không để ý nên không thấy. Cánh môi hồng cong lên, khuôn mặt «kên kên», cô nhỏ hỏi lại lần nữa :

— Anh nhìn cái chi nhà người ta vậy ?

— Ủa, bộ nhà bên ấy cầm nhìn à ?

— Không cầm, nhưng không thích cho nhìn. Cô nhỏ trả lời ngang như cua. Tôi đầu dụ :

— Tại nhà cô có cây ngọc lan nhiều hoa, thơm quá.

— Anh muốn lấy hoa đó không ?

— Lấy làm chi ?

— Để trong túi cho thơm.

— Trời đất ! Bộ tôi là con gái sao mà làm chuyện để hoa trong túi, trong cặp như các cô.

— Thê à, thê thì thôi.

Cô nhỏ nói với vẻ thất vọng rồi cầm cuốn truyện mỏng lên đọc tiếp, chẳng còn để ý đến tôi nữa. Trông cô nhỏ dễ thương ghé nhưng hơi tinh nghịch, đôi mắt đen linh động quá chừng. Đây là lần đầu tôi gặp cô nhỏ, chắc cô là cháu của bà cụ mà tôi thường

thấy bên đó. Cô nhỏ có vẻ say mê cuốn truyện. Tôi nhìn cái bìa, cuốn 15 truyện biển, truyện phiêu lưu chi đó. Tôi gọi :

— Cô nhỏ, cô nhỏ ơi.

Cô nhỏ nhăn mũi lại, mắt không rời trang sách :

— Khoan, người ta đang coi mà.

Tôi trở lại bàn học, tiếp tục bài học bỏ dở và hỏi Bảo :

— Nhà bên cạnh có cô nhỏ nào dễ thương lắm Bảo ạ.

Bảo cũng ngớ ngẩn :

— Tớ không biết. Có bao giờ tớ để ý đến nhà hàng xóm đâu.

Hôm sau tôi lại đến Bảo đề cùng ôn bài vì nhà hẳn yên tĩnh hơn nhà tôi nhiều. Tôi quên bẵng cô nhỏ cho đến khi gặp cô cũng đáng diệu đơng đưa ấy, ngồi nhai quả ổi trên cành cây hôm trước. Tôi cười :

— Chào cô nhỏ.

Cô nhỏ cũng có vẻ ngạc nhiên khi thấy tôi :

— Ủa, nhà anh bên này há ?

— Không, tôi đến học thi với tên bạn.

— Thi Tú Tài há ?

— Ừ, còn cô nhỏ năm nay có thi gì không ?

— Người ta mới học lớp 10 mà thi nổi gì ! Nè, sắp thi rồi cứ đứng nói chuyện, đi học bài đi.

— Tôi học xong rồi.

— Anh học ban B phải không ?

— Đúng thế, còn cô nhỏ chắc học C chứ gì ?

— Sao anh đoán hay vậy !

— Vì mắt cô mơ quá, học ban B ông thầy toán cú lũng đầu

Cô bé bĩu môi hất mạnh mái tóc :

— Thấy bói đoán sai bét.

— Giỏi thế cơ à ?

— Giỏi lâu rồi.

— Có lần nào bị thầy toán la chưa ?

Đền đây cô nhỏ ngấp ngừng rồi cười ngượng ngùng :

— Có.

Cô nhỏ dẩu nụ cười sau mái tóc rũ trông xinh như búp bê.

Cái vẻ « kên kên » biến đầu mắt, không ngờ cô nhỏ mau mắn cô đền thê. Tôi chợt nhớ ra một điều, vội vàng hỏi :

— À, cô nhỏ tên gì vậy ?

— Hỏi chi ?

— Đề biết, chứ mỗi kêu cứ cô nhỏ, cô lớn hoài, kỳ cục !

— Anh phải nói tên anh trước.

— Tôi là Thúy, Đỗ Khanh Thúy.

Cành cây rung mạnh và cô nhỏ vội nủ hai tay vào thân cây.

Cô ôm ngực, mặt còn tái nhưng miệng cười dòn :

— Tên anh làm thiếu chút xíu là tôi té lộn xuống đất.

— Bộ tên xấu lắm sao mà cười ?

— Không, dễ thương chớ, nhưng hơi có vẻ... thực nữ yếu điệu. Anh có em gái không ?

— Có, mà cô nhỏ ơi đừng có làng chuyện. Hãy cho biết tên cô đi.

— Tên tôi hả, tôi nói ra cảm anh cười à.

— Đồng ý.

— Thu, Nguyễn Thị Cỏ Thu.

— Trời đất, Cỏ Thu ?

— Làm gì kêu dữ vậy, thay vì Thu Thảo thì ba đặt Cỏ Thu bộ không được hay sao ?

— Được chứ, tôi thích tên Cỏ Thu, nó lạ và mơ mơ làm sao.

— Tên của người ta mà đòi thích !

Nói tới đây, Cỏ Thu tụt xuống đất bảo tôi :

— Đề Thu vô không thôi bà ngoại la nghe, anh Thúy.

Tình cờ như vậy tôi có một cô bạn nhỏ với cái tên thật lạ.

Cỏ về mùa thu thường được mưa tuôn xuống thân mỗi ngày, tươi còn hơn hoa. Cô nhỏ Cỏ Thu cũng vậy, tôi thích nhìn Cỏ Thu cười.

Cô nhỏ hay hái hoa Ngọc Lan đẩy túi cho tôi, và tôi mang về « tặng » lại nhỏ em Nhỏ Hương thích lắm, tôi hay làm oai với nó :

— Công ta đi xin gãy lưỡi cho mi đó.

Nhỏ Hương đoán mò một câu làm tôi giật mình :

— Chắc là hoa ở nhà chị nào chứ gì ? Ông anh ơi, khai thật với em đi.

— Vừa thôi nghe nhỏ.

Đều đặn như thê, mỗi tuần vài lần, buổi trưa và hàng rào đã ngẫu nhiên trở thành thời gian và nơi chôn cho những cuộc « hẹn hò » (tôi ghép đại cái tên rừng rợn này cho có vẻ thân mật). Một hôm chẳng biết Cỏ Thu tức giận điều gì hoặc là mnồn trêu chọc tôi, Cỏ Thu leo lên cây ở phía cuối vườn nói vọng lại :

— Bữa nay Thu thích ngồi ở đây hơn.

Cái miệng cười cười dễ ghét. Hôm sau tôi ngồi li tại bàn Hình như Cỏ Thu tìm tôi thì phải, cành cây Ngọc Lan rung động luôn. Rồi có tiếng sột soạt ở hàng rào, chắc là cô nhỏ đứng ở đó nhìn sang. Tôi khôngỡ thấy cô nhỏ buồn nên bước ra nhưng mặt vẫn làm vẻ lãnh đạm. Cỏ Thu gọi nhỏ bên hàng rào :

— Anh Thúy...

— . . .

— Anh Thúy ơi, anh giận Thu hả ? Xin lỗi anh nghe.

— Sao Cỏ Thu cứ chơi ác vậy ?

— Thôi mà anh, cứ đưa tay Thu cho cái này nè.

Tôi lách bàn tay trái qua những kẽ lá nhỏ để sang bên kia Cỏ vật gì tròn tròn, mát lạnh đặt vào tay tôi, tôi rút tay về thì ra một quả ôi to. Tôi bật cười. Đôi mắt Cỏ Thu thấp thoáng sau màn lá, cô nhỏ nói :

— Thu đến cho anh Thúy đó nghe.

Cỏ Thu về đây ở chơi với bà ngoại hai tháng hè. Nhà cô nhỏ hình như ở một khúc quanh đầy bóng mát lá me trên con đường tôi đến trường. Bà ngoại thương Thu lắm, Cỏ Thu bảo vậy, bà hay mua quà cho cô nhỏ mỗi lần đi chợ. Thê là quen Thu, tự

dưng tôi phải «thường thức» những món lặt vặt con gái: chè, bắp, cóc dấm, me... Bào xúi tôi mang về cho nhỏ Hương, nhỏ lại có dịp «tra khảo» tôi :

— Anh Thúy dạo này tiên bộ ghê, tặng quà nhau loạn xạ nhì.

Một tuần, hai tuần trôi nhanh. Ngày thi đến gần làm tôi lo lắng tuy bài vở đã xong tất cả. Cỏ Thu thì vẫn cười tươi như bông Ngọc Lan trót sương sớm, vẫn tìm đủ mọi phương cách trêu chọc tôi. Cô nhỏ hứa hẹn nếu tôi thi đỗ sẽ có quà tặng. Quà của Cỏ Thu chắc lại toàn bánh với kẹo không chút gì. Ôi cô nhỏ vô tư và ngoan rất mực của tôi ạ. Từng món ăn chuyển qua hàng rào «nuôi dưỡng» nhau, cảm động lắm chứ.

Ba ngày thi liên tiếp khiến tôi mệt mỏi nhiều. Đầu óc căng thẳng như sợi dây đàn. Thi xong tôi quăng bài vở, bút, sách tập bừa bãi, mặc tất cả, tôi lăn ra giường ngủ mê mệt một ngày rồi hôm sau đến nhà Bảo gặp Cỏ Thu ngay. Cô nhỏ mừng rỡ :

— A, anh Thúy ! Mấy hôm nay sao Thu không thấy anh đến chơi ?

— Mấy ngày tôi bận thi, Cỏ Thu quên rồi sao ?

— Ừ nhì. Anh làm bài được không ?

— Cũng khá.

— Có hy vọng rớt chút gì !

Câu nói của cỏ Thu làm tôi giật mình. Tuy chẳng tin dự đoán nhưng tiếng rớt vẫn làm tôi sợ. Cô nhỏ lại bắt đầu trêu tức tôi. Tuy biết thế nhưng tôi cảm thấy hơi giận.

— Cỏ Thu trù tôi thi rớt hả ? Ác vừa vừa chứ.

Cô nhỏ chẳng trả lời, hai chân đong đưa trên cành cây và miệng hát khe khẽ : *Ta trượt tú tài, ta hụt tình yêu... thi hỏng mất rồi, ta đợi ngày đi... Đau lòng ta muốn khóc... đau lòng ta muốn... khóc...* Cỏ Thu hát xong, le lưỡi lêu lêu mắc cở với tôi. Tôi nhìn dáng điệu Cỏ Thu lí lắc nên hết cả giận, nói bình thản :

— Rớt thì thôi, lo chi.

— Oai nhì.

— Chứ sao không !

— Bị má la. Bị Thu cười.

— Không sao.

— Bị đi quân trường mang súng đi một hai, một hai ngoài bãi tập. Mang ba lô nữa, thân anh mà vác ba lô lên vai thì chắc xương gãy rắc rắc như cành cây khô.

— Tôi chẳng sợ, người ta làm được thì mình cũng làm được.

Thấy trêu mãi chả làm tôi nổi cáu. Cỏ Thu xoay sang chuyện khác, cô nhỏ đổi «chiến thuật» đây :

— Lần này khỏi cho anh hoa để anh đem về khoe với nhỏ Hương nữa đi.

— Càng tốt, đỡ vương túi. À, Hương nó lớn hơn Cỏ Thu một tuổi cơ đấy, ai cho gọi mà cứ nhỏ này nhỏ kia.

Cô nhỏ khế hạ đôi mi mắt, cái miệng xinh bắt đầu phụng phịu. Ai biểu cô nhỏ chọc người ta, người ta chọc lại rồi hờn giận Cỏ Thu ngồi im, tóc rũ che một phần khuôn mặt. Tôi dọa :

— Coi chừng con sâu trên vai áo kia.

Cỏ Thu hoảng hốt phủi vai áo nhưng khi biết không có gì cô nhỏ nghinh mặt lên hỏi tôi :

— Sâu đâu, anh chỉ nói ầu.

— Tại Thu chưa gặp đó thôi. Cây Ngọc Lan nhà tôi (?) thường có sâu bướm xanh lè ghê lắm.

— Đó là anh dữ quá nên sâu đến phá anh chơi, chứ cây này không có chi hết bởi vì Thu thì...

Nói tới đây cô nhỏ «hớ» lên một tiếng rồi im bặt. Tôi nói :

— Bởi vì Thu thì dữ tới mức «xup-per» nên họ hàng sâu ngán quá dọn đi hết chứ gì.

Cỏ Thu đang loay hoay tìm cách trả đũa thì tôi bồi thêm một câu :

— Thu mà trợn mắt thì tới tôi cũng té xỉu, kể gì bọn sâu.

— Bộ Thu ác lắm sao mà anh nói vậy, anh Thúy ?

— Không ác mà hỏi người ta có hy vọng rớt không.

— Vậy đừng thêm chơi với người ác nữa. Anh tìm người khác mà chơi. Thu giận anh.

Cỏ Thu tụt xuống khỏi cây Ngọc Lan và chạy vào nhà. Đền bực cửa, Cỏ Thu ngần ngừ một lúc rồi quay lại bảo tôi :

— Anh bảo Thu trừ anh thì rớt, vậy khi nào anh đậu thi cho Thu biết với.

— Nhưng Thu giận anh thì cách nào anh cho Thu biết được ?

— Vậy mới hay.

Nói xong cô nhỏ chạy bay vào nhà. Tôi đứng ngẩn mặt làm một tên vô duyên nhất đời. Tưởng là làm cô nhỏ tức bực một chút thôi, ai ngờ cô nhỏ dễ giận đến thế. Trong lúc bối rối, tôi đã xưng anh với Cỏ Thu mà tôi không biết. Tiếng anh lần đầu tiên xưng với Cỏ Thu không ngược ngập, vấp vấp. Nhưng cô nhỏ giận tôi thật rồi. Cây Ngọc Lan vẫn hằng ngày tỏa hương thơm nhưng chẳng còn bóng Cỏ Thu nhỏ, mắt sáng môi tươi ngồi trên cây đọc sách hoặc nói chuyện cùng anh Thúy nữa. Tên ngu ngốc Đỗ Khanh Thúy là tôi, ngày nào cũng đợi chờ bên này hàng rào, và ngày nào cũng thất vọng.

Ngày đi xem kết quả, tôi đỗ, Bảo đỗ. Hai đứa hét om tại nơi xem bảng. Lại đỗ Bình mới oai chứ. Về nhà, mẹ tôi hứa hôm sau sẽ cuộn chả giò đãi cả. Ba tôi móc túi: thường thắng Thúy ba ngàn. Mây đứa em nhẩy rầm rầm tưởng sập căn nhà đời tôi «khao quân». Tôi thì lòng chỉ bưng bưng muốn báo Cỏ Thu biết tôi đỗ. Nhưng báo bằng cách nào? Cô nhỏ vẫn tránh tôi bằng cách ở lì trong nhà khi biết tôi thấp thoáng đứng đợi bên cạnh rào. Tôi và Bảo suy tính mọi kế nhưng chẳng ra hồn nào cả. Giá hỏi nhỏ Hương thì chắc sẽ xong nhưng mang ra nhờ chuyện này để nhỏ ấy cười cho ê mặt ư. Ngần ngơ hết một ngày. Buổi tối tôi đang ngồi chơi cờ tướng với Bảo thì nhỏ Hương cầm một gói đậu đỗ bánh lọc đi vào. Nhỏ mời :

— Có ông nào ăn không ạ ?

— Lại ăn quà rồi. Tôi nói. Ai thêm !

— Đừng chê anh Thúy ơi, nhờ mấy tháng mẹ bắt anh ăn chè đậu xanh hoài nên anh mới đỡ đó.

Tôi chọt reo lên ! phải ! phải và xóa vội bàn cờ, lôi Bảo ra xe chạy biển. Nhưng trước khi đi tôi còn kịp nói với nhỏ Hương một câu.

— Nè tôi nay anh ngủ lại nhà tên Bảo nghe, thừa lại với ba mẹ như thế.

Tôi chờ Bảo đi tìm hàng nào bán đậu đỗ còn sống. Buổi tối khuya nên phần nhiều hàng đã đóng cửa. Tìm một lát mới có một nhà tạp hóa bán đậu đỗ. Tôi hỏi mua, cô bé bán hàng hỏi : anh mua bao nhiêu ? Tôi nghiệp thân tôi, có bao giờ tôi phải đi mua bán những thứ này đâu mà biết được. Tôi cầu cứu Bảo, hẳn còn ngớ ngẩn hơn tôi. Cô bé đứng che miệng cười sau quầy hàng. Tôi nói đại, một ký. Cầm gói đậu trên tay tôi hơi ngẩn ngại, chi mà nhiều thế này, nhưng đổi lại thì ít hơn chắc cô bé cười cho xấu hổ.

Quay về nhà Bảo, chúng tôi dấu kín gói đậu trong tủ sách. Hai đứa nằm chờ cả nhà đi ngủ hết mới rón rén bò dậy, mở tủ lấy gói đậu rồi mở cửa lớn ra ngoài sân. Đã khuya, đóng hồ chỉ 11 giờ. Nhà Cỏ Thu đã đóng cửa, tắt đèn. Vườn cây im lìm sững bóng. Đêm mát mà sao hai tay tôi ướt hết mồ hôi vì hồi hộp, lỡ bây giờ có ai ra thì thật chẳng biết nói sao. Bảo bưng đèn một cái ghê đã để sẵn ngoài hiên. Tôi leo lên ghé nhìn sang nhà Cỏ Thu, hai tay run run mở dây cột gói đậu rồi lấy hết sức ném mạnh gói đậu vào khoảng sân trắng xi măng trước nhà cô nhỏ. Tiếng đậu rơi rào rào lăn trên nền xi măng cứng. Như hai tên ăn trộm, tôi và Bảo nhón gót chạy nhanh vào nhà.

Tiếng cười hai đứa được dấu kín dưới gối và bóng đêm. Ngày mai tha hồ cho cô nhỏ quét sân cong xương sống luôn. Cái tên Cỏ Thu thì hiền mà sao cô nhỏ ác quá (chỉ nghĩ thôi, chả dám nói

ra lần nữa !). Tôi chỉ lo cô nhỏ nôi chừng giận luôn thì khò. Ôi cô bạn nhỏ của tôi sao cứ thích «hành hạ» người ta mãi.

Buổi sáng tôi dậy thật sớm. Trời chưa sáng hẳn nhưng đèn đường đã tắt. Tiếng chim ríu rít chuyển cành bay trong những tán lá mỏng. Bên nhà Cò Thu có tiếng quét sân rào rào. Tôi rẽ lá nhìn qua, gói đậu hôm qua tung tóe trên sân, vương vãi xuống cả những đám đất ướt có cỏ mọc. Rồi thấy cô nhỏ đang quét vun những hạt đậu về một góc. Bà ngoại cô nhỏ đứng trên thềm nhà bỗng đứng cắt tiếng vu vơ :

— Cha đời quân nào phí của quá. Đậu ăn không có, có đậu đem bỏ. Thu à, con có biết ai quảng thứ này vô nhà mình và quảng làm gì không con ?

Cò Thu nhìn bà cười ý nhị, chắc cô nhỏ đã hiểu. Và khi biết tôi lấp ló bên kia hàng dâm bụt, cô nhỏ khẽ quay sang nhìn cười, nụ cười buổi sáng thật êm dịu.

Nhưng mà, than ơi, đôi mắt Cò Thu lờm tôi dài mây cây sồi!

KIỀU GIANG

SÁCH NHÀ CA

những chuyện dài thơ mộng, viết riêng
cho tuổi «trăng mười sáu»
VỪA PHÁT HÀNH

YÊU MỘT NGƯỜI VIẾT VĂN

Một chuyện tình nồng nàn từ trang đầu

HIỀN NHƯ MỰC TÍM

Truyện dài thứ 31 của Nhà Ca

PHÁT HÀNH TẠI VĂN PHÒNG TỔ HỢP HẢI ÂU

SỐ 3 BÙI CHU, SAIGON (LẦU 1)

(CỒNG CẠNH NHÀ SÁCH NGUYỄN BÁ TÔNG ĐI LÊN)

tôn
nữ
thu
dung



một chút
phôi pha

Anh ạ, hôm qua Mi ngủ muộn, ngồi thu gọn người trong chiếc ghế rộng nghe Hoài Nhân thổi sáo bài chi lạ lắm mà buồn thật là buồn. Mi nhớ anh, và khóc. Hoài Nhân ngạc nhiên quá chừng ngỡ thức khuya làm Mi cay mắt nên hỏi Mi đi ngủ. Mạ cũng vậy, bảo Mi vào ngủ để sáng mai dậy sớm đưa Hoài Nhân lên đường. Chú nhỏ đi Thủ Đức đó anh. Mới đó mà nhanh ghê. Ngày nào Mi còn tí teo, đi học còn nhè nhè trong tay mạ cho Hoài Nhân lều lều trên chọc. Thuở ấy, Hoài Nhân cũng có lớn lao gì cho cam. Chú nhỏ hơn Mi chưa đầy hai tuổi; mỗi buổi mạ dắt đi học ngang nhà, chú nhỏ cũng đứng đợi sẵn và làm như là... quen thân với

Mi dữ, chạy vòng qua bên kia nắm tay mẹ và bi bô trò chuyện. Để mẹ về cứ khen Hoài Nhân dễ thương, ngoan ngoãn, càng chê Mi nhiều hơn. Mi ức lạ, nếu hẳn chẳng là con chú Vỹ, nếu hẳn chẳng bà con chút xí với Mi thì Mi đã oa xịt hẳn từ lâu.

Ý học hơn Mi, hẳn càng lớn lời tệ, năm kia Mi học đệ tam, trường chưa chia ban; chỉ có mười A, B, C và một hai; hình như trường chỉ chú trọng vào ban C, nên cho có 3 giờ toán. Năm đệ nhị Mi đòi theo ban B... chỉ tại Hoài Nhân, hẳn cứ luôn miệng khen con gái đi ban C dễ thương văn nghệ văn gừng lắm. Cho nên Mi nhất quyết theo ban B để cho hẳn... sáng mắt ra và hiểu rằng đâu có đi ban B khô khan hác ám đi nữa, Mi cũng vẫn dễ thương, vẫn văn nghệ văn gừng như thường.

Vì tự ái, Mi đã anh dũng ghi tên học ban B, nhưng vẫn đề phải đối phó là Mi hơi dốt toán. Quốc văn Mi cừ hơn nhiều, đứng nhất nhì trong các kỳ thi. Khi nghe Mi vào B. Ông thầy Q.V đã la Mi quá cỡ, nhất định không bằng lòng. Mi phải dùng chước thứ... 37 là khóc. Ông chịu thua, nhưng giận dữ lắm tuyên bố: rồi thi hỏng đó, con nhỏ ạ. Bướng cho lắm vào. Nghe ông nói, Mi đang khóc, dụi mắt, cười ngay đợc.

Tháng đầu, Mi học hành khỏe ru. Toán cấp số Mi làm nhanh như chớp, tưởng bỏ, cứ tà tà mà học... tháng thứ hai, rồi thứ ba. Chao ơi là bài vở: đạo hàm lượng giác, đạo hàm đại số phép ứng, phép áp tùm lum cả lên. Mi hoa mắt, Mi nhức đầu vội vàng cầu cứu ở nhà. Không ai thêm tội nghiệp cho Mi, lại còn xúm lại mà mắng mỏ. Mi tức mình ngồi khóc. Thì Hoài Nhân tới. Nghe ngóng sự tình rồi xung phong làm thầy Mi. Vẫn còn ghét hẳn, nhưng cái viễn ảnh giỏi toán chói lòa trước mắt làm Mi đành phải ngậm đắng nuốt cay chịu làm cô học trò ngoan ngoãn. Mỗi tối, hẳn dạy Mi một giờ. Nhà hẳn phóng hai bước là đến nhà Mi. Vậy mà hẳn cũng làm ra vẻ người lớn dữ. Cứ tám giờ đêm, rồi chín giờ khấn khới ra về. Kêu là về để cho Mi học bài nhưng Mi biết, hẳn sẽ phóng xe đến nhà bạn hẳn, trên đường Quang Trung, tùm

năm tùm bảy đàn hát với nhau. Mi cũng trả thù bằng cách quên đi bài học, nằm đọc sách và mở radio nghe nhạc. Hẳn biết chắc giận vô cùng.

Đứng cao, Mi chẳng thèm khoe. Nhưng mỗi lần đứng thấp, chờ hẳn đến, Mi chia cái học bạ ra, nhẵn nhụi:

— «Dạy chỉ dờ òm, ta học càng ngày càng trụt.»

Hẳn chăm chú dò từng điểm một, cẩn thận còn hơn là ông thầy chính công, rồi kêu lên:

— «Ơ hay, toán 18 còn đòi chỉ nữa? Sự địa công dân vạn vật cô không học bài thì ít điểm rán chịu chứ. Lỗi đâu phải ở tôi.»

Mi dằng cái học bạ, bấu môi:

— «Cô cô, tôi tôi, hay dữ.»

Hẳn cười nhỏ, khoanh cả hai tay giống như cậu học trò ngoan ngoãn:

— «Thưa chị Mi. Chị làm ơn siêng năng một chút. Sang năm thi rồi đó ạ.»

Cái điệu bộ điệu cợt của hẳn làm Mi bật cười. Nhưng vội vàng quay đi và biết trước sau gì hẳn cũng chọc. Mà thật, hẳn nhún vai:

— «Ý có cái răng khềnh, rồi cứ cười hoài. Dễ ghét», mà Mi biết rõ trăm phần trăm là chẳng khi nào hẳn «dám» ghét Mi cả cho đâu Mi có dễ ghét đến đâu.

Nhớ hôm đến báo tin đi Thủ Đức, hẳn buồn buồn:

— «Sang năm Mi học nhất A cho rồi, chẳng còn ai kèm toán nữa đâu.»

Mi đã giả vờ ngạc nhiên:

— «Ừ bộ Hoài Nhân sắp chết hờ, hay sao mà không còn em toán cho.»

— «Đừng nói bậy, người ta sắp vào quân trường rồi mà còn trù. Nhân chết Mi sướng lắm sao?»

— «Không sướng gì, nhưng thoát nợ.»

Hoài Nhân lắc đầu, chê Mi trẻ con, suốt đời không khá nổi,

Ồ, Hoài Nhân tra làm ra về người lớn đề lên mặt với Mi thôi chứ Hoài Nhân cũng nhóc con thấy mó — 19 tuổi mà trông Hoài Nhân baby kinh khủng — hôm nọ qua nhà, bắt gặp Hoài Nhân đang chúm đầu vào vai thím Vỹ làm nũng, đòi đặt một bàn pingpong trên sân thượng cho Hoài Nhân và Mi tranh tài cao thấp.

Bây giờ thì Hoài Nhân đã buông cây sáo, ngồi khoanh tay ngang gối, nhìn Mi, hần nói :

— «Nhìn Mi cho rõ, mai vào quân trường rồi không biết khi nào mới gặp.»

Mi chẳng muốn hần nhìn khi Mi chưa khô những dòng nước mắt, nhớ hần tưởng Mi buồn vì hần thì nguy to. Hần và bạn bè làm gì biết được cô nhỏ tên Mi đã đánh rơi trái tim của mình vào túi anh chàng xa lạ. Cũng may mà Hoài Nhân là một chú nhỏ dễ thương (hần mà đọc được những dòng này chắc là vui bằng thích. Mi chưa khen hần lần nào đâu nhỉ. À có một lần, khi nhìn mái tóc dài phủ gáy của hần, Mi «khen» sao mà giồng cô nàng Sony dữ vậy.) Hần nhìn Mi một chặp rồi về. Đứng lên tiễn hần ra cổng dưới đám lá Trúc Đào bàng bạc màu trắng, hần gọi nhỏ: Mi ơi, Mi ơi. Mi không dám nhìn hần vì vừa bắt gặp hai giọt nước mắt lóng lánh, ứa ra từ mắt hần âm u, tuyệt đẹp.

Anh ạ, Hoài Nhân rồi cũng như anh, cũng như đám bạn bè dễ quên. Rồi cũng sẽ qua đi, lướt lợt. Mi đâu thể giữ được một ai. Khoảng đời riêng của họ Mi nguyện rằng mình sẽ chẳng là một trở ngại cho ai kể cả anh... Anh từng nói: Mi là một cánh chim đậu giữa hỗn anh, vừa làm anh buồn phiền. Vừa làm anh hạnh phúc. Thì suốt đời Mi chỉ mong mỗi có bao nhiêu đó... Có được một chỗ trú ẩn ái vô cùng giữa trái tim anh.

TÔN NỮ THU DUNG

phạm
chu sa
ở
saigon



Ở Saigon thêm một ngày mưa bụi
Thêm nhạc sầu của gió bắc heo may
Đưa người yêu dạo phố tay trong tay
Thêm chút lạnh mùa thu Hà Nội
(Thêm Hà Nội nhìn em và tưởng tượng
— Em Bắc kỳ mắt biếc môi ngon).
Mưa ở đây, mưa quá đổi bất thường
Và nắng gắt, cháy cả tình mới chớm
Ngày Saigon bỏ quên mộng tưởng
Đêm đèn màu rực sáng u u
Cơn mộng nhỏ môi dậy thì thiếu nữ
Như niềm đau chợt buốt nhức không ngờ

Ở Saigon thêm đọc một bài thơ
Thêm nắng mới sau mưa dầm lấy lợi
Ở Saigon anh nửa đời chờ đợi
Một ngày nào về lại Bên Sông Xưa
Ở Saigon người yêu nhỏ ngây thơ
Năm choán cả trái tim anh nóng hổi
Ồi Saigon chiều em đi mây nổi
Nhớ nhau nghe giá buốt dậy trong hồn.

LỤC BÁT GỬI BIÊN

Nắng xa bóng đổ cây dài
Biên xanh gọi gió ra ngoài cõi mây
Chim bay sả cánh chia ngày
Núi cao vút mộng rã tay bên trời
Bờ hoang nước xóa muôn đời
Rêu xanh đã kín những lời hẹn xưa.

(Tặng Dzao, Nha Trang 5-70)
PHẠM CHU SA



NHỮNG BÓNG CHIỀU ĐI

ĐỖ THỊ HỒNG LIÊN

Em sẽ không buồn nhiều lắm như lần đầu tiên về đây đâu Khanh ạ. Em sẽ không khóc mỗi tối trước lần đi ngủ và buổi sáng ngủ dậy mắt đỏ hoe. Em sẽ chẳng nhớ đến Khanh, và quên như bao lần đã quên trong quá khứ ngậm ngùi. Đã chia hai đoạn đường trước mặt, giữa Khanh và em đã cách ngăn nhau bởi một bức tường vô ảnh. Trái tim đau đớn của em chỉ biết run rẩy khóc, không phá vỡ được cái gì. Không đập nát được lần ranh. Và chúng ta xa nhau rất giản dị tầm thường, tầm thường như bao thứ tầm thường khác tan vỡ trên cõi đời.

Bây giờ, khi đã ở một nơi xa vắng, em có thể còn nói được gì với Khanh? Còn có thể một lần nghe lại giọng cười êm ái đó? Với Khanh, có lẽ em đã biến thành một bóng mờ ảo ảnh. Như những cánh hoa vàng rụng lá tá mỗi ngày đầy hiên nhà Khanh đó. Gió dạt hoa về một phương trời nào xa vắng. Những cánh hoa vàng nhỏ nhoi tội nghiệp đó có lần nào Khanh chợt nhớ lại không? Hay sẽ chỉ nhớ đến những cánh hoa của một thời rất

mới đầy rực rỡ kiêu sa? Đừng làm cho em chùng lòng nhiều quá thể Khanh ạ. Hãy giữ giùm em đèn cả những gì gọi là ảo tưởng. Thà là một chút xíu mơ hồ không đưng nào đó còn hơn là một sự im vắng hoàn toàn. Cuộc đời em sẽ trông rộng biết bao nhiêu với những lần sáng lên, chiều xuống như thế. Những ngày bình thần trôi đi không chờ, không đợi. Giống như những vạt nắng chiều của hoàng hôn buồn ứa lệ. Và những sợi tóc ẩm mềm nước mắt trên bờ vai mỗi buổi học lang thang về trên phố.

Một lần, khi đi học về qua chiếc cầu nhỏ, em đã dừng lại nơi đó một chút, vịn tay vào thành cầu nhìn theo dòng nước chảy xuôi. Buổi chiều xuống chậm cùng với cơn nước dâng lên ngập chân cầu. Một mặt trời to và đỏ hắt xuống sông một thứ ánh sáng thê lương, thứ ánh sáng buồn của một ngày sắp tắt. Và em rất bàng hoàng để tự hỏi rồi dòng sông có cuốn trôi đi tất cả những gì nằm trong lòng nó? Mọi thứ đều tan rã theo cùng với thời gian. Cả trái tim nhỏ bé của em có còn hoài rên siết những nỗi đớn đau không tả. Sẽ quên đi hay là vẫn nhớ? Cầu hỏi chùng lòng tha thiết làm nghẹn tắt bờ môi. Dòng sông nhỏ của em ơi, mỗi ngày khi em đi về ngang đó, sông có giữ lại giùm em một chút buồn? Có cuốn trôi theo dòng những muộn phiền trong đáy mắt? Với em, con bé mười chín tuổi ngần ngại nhìn lùi đường dài trước mặt. Sẽ chỉ một mình mình đi, một mình mình vấp ngã chẳng ai nâng. Và, dài quá đi thôi Khanh ạ, những ngày hiu hắt nỗi nhớ nhưng không còn nhìn thấy lại nhau.

Sẽ có bao giờ Khanh trông thấy ngôi trường em đang theo học bây giờ không nhỉ? Đừng nhớ tới Khanh ạ, những hàng muống nở hoa vàng sau dãy lớp Khanh đã xa quá rồi. Cây Phượng trước lớp em giờ chắc đã trở hoa đỏ màu nồng nàn cười với chùm lá xanh đong đưa trước lớp Khanh, những căn phòng lặng im vẫn còn nằm đó nhưng chỉ có chúng ta là thay đổi. Dứt lòng nhau một lần, chia tay, và thế là hết. Nhớ làm gì nữa phải không? Những bậc tam cấp cao trơn trượt vào mùa mưa. Dãy hành lang

chạy dài thành vòng cung trong mắt nhìn bởi rồi. Màu áo xanh xưa rồi cũng đổi thay, ngôi trường rồi cũng vời xa. Cả Khanh lẫn em đều thay đổi nhiều quá. Từ thuở mới quen nhau, từ ngày biết thẹn thùng cúi mặt. Đền bây giờ gặp nhau đứng đứng người lạnh. Giấu lòng nữa đi Khanh khi cùng quay mặt chẳng nhìn. Những tự ái là bức tường vững chắc nhất ngăn cách đời nhau. Chẳng bao giờ chúng ta là gì của nhau cả. Dù lòng đau, dù mắt khóc, dù chỉ muốn gọi tên nhau bao lần tha thiết. Vẫn phải xa nhau một lần thôi Khanh ạ. Giả dỗi với nhau một chút để mà sống phải không Khanh ?

Trong đời, em vẫn hoài đóng vai người thua thiệt đây chứ Khanh. Trái tim vốn dĩ đã yếu mềm nên em chỉ biết khóc. Và nụ cười nở trên môi sao dễ dàng vụt tắt biết bao nhiêu. Giống như những người bạn thân sơ đều lần lượt qua khỏi đời em không luyện tiếc. Khanh ơi, em nghĩ đến những viên sỏi xa xưa nào mà một lần em đã ném chúng xuống lòng biển khơi thăm thẳm. Mất. Không còn một vết tích gì trong tay. Chỉ còn nơi đầu óc nhỏ bé của em những bụi ngùi chua xót, những vết nứt rạn ấy có thứ keo gì gắn chặt lại không Khanh ? Có lẽ rồi em cũng chỉ như con ốc nhỏ suốt đời ngậm kín nổi cô đơn. Suốt đời, bạn thân yêu nhất chỉ là biển cả mênh mông. Biển sẽ hát ru nổi buồn vừa chín tới ru hồn em đứng quá lao đao một lần nào đó như sóng đại biển khơi. Khanh ạ, có nghĩ đến một lúc nào đó khi em biển mặt khỏi cuộc đời, chìm lìm dưới vực sâu như những viên sỏi đã tỉnh cơn quặng xuống. Có nghĩ khi ấy em sẽ theo Khanh từ muôn chôn, và trái tim em có lẽ sẽ đau một cách dịu dàng âm áp. Cuộc sống bây giờ quá phức tạp để em có thể được trở lại ngày xưa. Những ngày, những tháng đã qua đi nơi thành phố hoa vàng đơn sơ đó. Và, nếu em đã là bóng tối, thì, cuộc đời có thể uào buồn thêm chút nữa không Khanh ?

Chiều hôm qua khi em vừa thức giấc, khi đôi con mắt còn quá ngại ngùng để mở bừng ra nhìn những tia nắng héo hắt vàng

soi qua ô cửa. Bỗng rất tinh cò bắt gặp bài hát xưa của một lần ngồi bên nhau thân ái. Khúc ca làm tê tái lòng người, làm lẫn tròn đôi giọt lệ trên đôi má em khô héo. Nằm nghe lại buổi chiều tàn, nghe cả một cõi đời riêng biệt nào vừa sống lại. Cõi riêng biệt ấy của Khanh, của em nay đã hết. Trong chiều dần im hơi người ngồi thương nhớ bao ngày vui. Một ngày xưa cũ, đời còn đương tơ. Là ngày hai đứa chúng ta còn thơ... để Khanh ạ, em bỗng thấy lòng mình quay quắt nhớ. Những môi cười, mắt ngó đã xa xôi. Kỳ niệm vẫn làm âm lòng và vẫn làm tim em se sát. Tiếc thương rồi sẽ có hết không Khanh hở. Làm sao để em mãi quen dần với ý tưởng chia xa. Quen dần với ý tưởng một ngày nào đó Khanh sẽ thực sự xa em. Không phải như bây giờ với mỗi đứa một nỗi buồn quanh quẽ không ai khác sót chia. Một ngày những chiếc lá vàng sẽ tiếc thương quá lắm nhánh cây gầy đã chờ che, nâng niu bao ngày tháng. Một ngày, Khanh vẫn cười rạng rỡ mà chẳng cần có em trên lời về cách biệt. Khanh ạ, sẽ tàn nhẫn với nhau biết mấy, sẽ tủi thắm, sẽ vô duyên cho những tờ thư hò hẹn cũ biết mấy. Em sẽ chẳng muốn nhớ đâu Khanh ạ, nhưng làm sao để bắt lòng thôi quay quắt. Một nụ cười thoáng qua, một màu áo phớt xanh ngoan ngoãn cũng đủ là em bởi rồi ngăn ngại. Để biết rằng chẳng dễ quên như lòng mình đã nghĩ thăm đại dột. Thì em vẫn suốt đời đại dột đuổi theo ảo ảnh đây thôi Khanh. Nhưng em chỉ muốn hỏi Khanh trên đời này có cái gì là thực hay không ? Có cái gì trọn vẹn khi đã nắm được trong lòng tay nhỏ bé hay không ? mỗi tình thâm thiết của chúng ta một ngày nào đó chắc cũng không có thực, chắc cũng chỉ là ảo tưởng. Một giấc mơ quá đẹp để biến thành sự thực. Trời ơi, như hôm kia Khanh ạ. Buổi tối em đã mơ thấy mình trở về mái nhà xưa. Mơ thấy lại những con đường bụi mù đỏ màu âu yếm. Mơ thấy giàn tóc tiên đỏ thắm nhà Khanh vươn mình leo cao tận đỉnh nóc nhà. Mặt trời rọi nắng vàng tươi trên con đường em đi quen thuộc. Để thấy ta bên nhau rất đỗi dễ thương như ngày đầu ngưng ngấp. Để có thể

nói rằng ta là của nhau mà lòng chẳng phải có một chút nhói đau bây giờ bừng tỉnh giấc mơ chỉ còn thấy ngậm ngùi trong mắt. Khanh ạ, buổi sáng ở đây không có mù sương nhưng có tiếng chim hót riu rít đầy trên mái ngói. Em nằm nhìn ra ô cửa sổ có từng song sắt xếp thành hình vuông và lòng mang mang sầu. Những ngày mới lên bắt đầu như nhau, mỗi tuần, mỗi tháng đều như thế. Em sẽ phải làm gì để thu nhận hết những sách vở, những chồng cours cao nghệu đây? Cuối tháng ba cây phượng trường em đã bắt đầu nở hoa đỏ ối. Chưa có tiếng ve râm ran nhưng em vẫn nghĩ rằng ở đây sẽ chẳng có thứ tiếng động buốt lòng người như thế. Bồi, nghe nó, sẽ khiến xui lòng em nhớ lại căn phòng nhỏ đã khóa cửa nằm im trong căn nhà với trắng. Em sẽ nhớ lại cây mít sau nhà nồng nàn tiếng ve vào những ngày học thi xưa cũ, những sáng, những chiều mà Khanh đã đến thăm em nơi đó. Dù sao thì cái lọ nhỏ từ nay sẽ thiếu vắng những cánh hoa be bé Khanh mang đến mỗi ngày. Nó sẽ tập làm quen với sự cô đơn lạnh lẽo như em, chỉ còn có lớp bụi thời gian và nỗi buồn phủ lên hiu hắt đó thôi.

Cho đến bây giờ em vẫn chưa tin được điều đó Khanh ạ. Em vẫn chưa thể tin rằng lòng Khanh đã quay về một hướng khác bỏ lại em với những nỗi lẻ loi. Khanh bây giờ đã tìm thấy cho riêng mình những cánh hồng đỏ chói điểm những cành lá xanh tươi quý phái. Nỗi buồn cay mắt em và em chỉ muốn vò nát những cánh hoa kiêu sa kia. Nhưng trái tim se thắt của em không làm được điều gì. Khanh ơi, với Khanh thế đã đủ đẹp rồi. Và em thì tự hỏi rằng có phải nói cho Khanh biết là mãi mãi em chỉ là một con bé vô duyên không? Mà cũng chẳng phải thế đâu Khanh ạ, em chỉ muốn nói với mình rằng, con bé đánh đá chua ngoa kia ơi, không phải chỉ có ngần ấy thứ chua xót dành cho em thôi, còn nhiều lắm mà Khanh trao chưa hết đó... Những bông hồng đều có gai, còn em chỉ là một thứ cỏ úa mềm theo nắng. Sẽ chẳng giữ được ai đâu. Khanh ạ, em biết thế. Từ đó, có một sự im lặng em dành cho Khanh.

Có một khoảng cách mơ hồ nào đó trong từng nụ cười, câu nói. Khanh hãy nói cho nhau biết, chúng ta có còn là gì của nhau, có còn nắm giữ một giữ một phần đời của nhau không? Giữa sự êm à lạnh lùng lũng của những bức tường trắng lặng câm. Em sẽ tự giam đời mình vào đó mất thôi. Và em, em sẽ điên mất thôi. Có một lối thoát nào cho nhau không hở người bạn thân thiết ngày xưa? Từ trái tim người đã đổi thay những dòng máu luân lưu. Xa cách nhau quá đổi rồi phải không Khanh? Xa cách tự trong lòng chúng ta mà đến. Vỡ một nụ cười rồi khi những hẹn hò đã biến thành đầu môi cuôi mắt. Khanh của em ơi. Chúng ta có nên tội nghiệp nhau không? Đôi chim nhỏ đã bỏ cuộc mất thôi giữa bầu trời bao la biển gió. Ai đã làm chim chùng lòng nhiều quá thế để không cùng bay về một chôn. Không phải tại gió cũng chẳng phải tại mây làm hỗn chim chao động. Chỉ tại chim thương người chưa trót, chỉ tại chim say mê những đường bay mới lạ hun hút biển sâu. Chỉ còn em lẻ loi bay tìm miền đất cũ. Và nếu em là chim thật hẳn em đã bay về một rừng núi xa xôi, hẳn em đã không muốn nhìn lại cuộc đời khôn khó. Nhưng em vẫn là em nhỏ bé, nhưng tình yêu của em cho Khanh vẫn tràn ngập cả lòng. Làm sao em biết được có một ngày mưa lũ sẽ tràn tới sang bằng bức tường che chở mỏng manh. Em đâu muốn làm người ngoại cuộc, đứng trên bờ nhìn xuống dưới chân mình là thác lũ sục sôi. Cả đời em chỉ muốn làm một chút nắng làm ấm lòng người khi lạnh giá, em chỉ mong là một chút khói trong mắt người mơ mộng. Em chỉ mong được đi suốt đời nhau, những bàn tay bên nhau thân ái. Đến bây giờ như mây qua đầu núi, hình ảnh chỉ đẹp khi ta đứng xa ngó tới. Khanh đã dạy cho em biết đứng đợi đợi nín bắt ảo ảnh. *Có bé ơi, đó là tình của chúng ta, những tình xa...* Tiếc rằng Khanh lại dạy em quá muộn màng. Tiếc rằng tim em đã tan vỡ mất thôi.

Tình yêu, có phải chung cuộc đều buồn như nhau? Như bóng chiều lẳng đặng giữa đời ta hở Khanh xa vắng?

ĐỖ THỊ HỒNG LIÊN

trần dza lữ
lê phước dạ, đặng



ngày vẫy biệt khu rừng mơ tuổi nhỏ

Ngày vẫy biệt khu rừng mơ tuổi nhỏ
Ta thật tình đau xót đến vô biên
Nghĩ lần đi là nghìn trùng cách biệt
Còn bao giờ trở lại nữa không em ?

Chính nơi đó mùa hè cao vợi vợi
Đã cho ta những kỷ niệm rất hồng
Chính nơi đó ta ôm hết trời trong
Bằng đôi tay của thời gian mộng寐

Chính nơi đó mùa thu vàng hoa cúc
Ta đã vô tư đuổi bướm sân trường
Ngày nhì nhóm đùa vui không biết mệt
Không sợ đời giành giật lấy hương thơm

Chính nơi đó mùa đông bên áo mẹ
Ta đã nằm say giấc ngủ ca dao
Vội thương yêu xanh xanh ngắt một màu
Ta không sợ ngoài kia mưa gió nữa

Chính nơi đó mùa xuân vui mở cửa
Cho trăng vào ca múa suốt lòng ta
Và lá cây đã ngàn đêm thỏ thẻ
Chuyện đầu đời của bướm thiết tha hoa

Chính nơi đó ta và em đã sống
Tròn những ngày ngai ngái tuổi mười lăm
Thương rất thương mà e ngại tay cầm
Môi bịn rịn mà lòng chưa đánh bạo...

Chính nơi đó hôn ta như chiếc áo
Chưa bị người đời ruồng rẫy đem may
Và em, con chim nhỏ nhỏ thơ ngây
Còn ca hát còn hồn nhiên rất đời

Chính nơi đó tóc em bay từng sợi
Cho ta thăm yêu mây cửa trời cao
Tình rất dại nên tình chưa dám nói
Hồn tơ trời chưa buộc chỉ thương đau

Chính nơi đó tường ngàn năm ta vẫn
Nuôi đời mình cứng quý mãi không thôi
Chợt hôm nay phải lìa nơi chốn đó
Ta thần thờ như một cánh bèo trôi...

Ngày vẫy biệt khu rừng mơ tuổi nhỏ
Ta xuống đời biết chắc đã xa em...

TRẦN DZA LỮ
(Cho bạn nhỏ có nốt rời duyên dưới cằm)

viết trong ngày khai giảng

CHO SÂN TRƯỜNG

*xin vẫy chào hàng cây già tỵ
có gió trên cành đang khẽ reo
ngươi cũng mừng à — vui quá nhỉ ?
(tháng năm ngươi cũng đã già theo).*

CHO LỚP HỌC

*bàn ghế chẳng đổi thay
kỷ niệm còn vương đó
mở cửa phòng hôm nay
lại bắt đầu gắn bó.*

TẶNG THẦY CÔ

*thầy già thêm một chút
mái tóc bớt màu đen
cô cười hồng đôi má
như vầng trăng mới lên.*

CHO BẠN BÈ

*nụ cười và nụ cười
ru nhau trong lịm ngọt
có bao chuyện buồn vui
đều đem ra chia sẻ.*

CHO NGƯỜI YÊU

*gió hong mái tóc của nàng
nắng đan võng lụa kết vàng trên ngai
mắt em chừ đã căng đầy
nhớ thương đằm đừ những ngày xa nhau.*

LÊ PHƯỚC DẠ ĐĂNG



những chiều sương mù từ kê tường

Trời không có vẻ gì báo hiệu một cơn mưa nhưng mưa vẫn cứ trút xuống một cách bất thần. Tôi vừa chạy trên con đường dốc lỏ nhỏ đá cứng tìm một chỗ nấp tránh những giọt nước lớn lạnh buốt vừa ngược nhìn bầu trời, trời dày đặc u tối như vườn cây phía trước mặt. Thành phố này về buổi chiều khó mà đoán trước được một cơn mưa. Lúc nào bầu trời cũng ngả xám, vậyкин trong từng lớp sương mù trắng đục và ẩm ướt như sắp trút nước.

Con đường dốc cao hơn khi đứng ở phía dưới nhìn lên. Những cơn mưa về trước đảmmặt đường xuống. Tôi có cảm tưởng đất mềm những dưới chân. Nhưng luôn luôn tôi phải né tránh những viên đá xanh sần sảng làm tôi ngã nhào cho tới khi tôi tìm được một chỗ nấp dưới dàn hoa Tigon của một ngôi biệt thự. Chiếc áo manteau bám đầy những giọt nước lóng lánh. Tóc tôi ướt đẫm, một vài sợi rừ xuống khó chịu. Tôi lấy khăn ra lau nước thoảng nhìn xuống hai mũi giày của mình dính đầy bùn đỏ. Dãy nhà phía trước con đường thấp, mái chỉ cao hơn mặt đường dốc này khoảng một cái vói tay như chìm đắm trong màn mưa trắng xóa. Những cây thông đứng rừ bóng nỏi dài theo đường hay mờ nhạt đến một khu phố khác.

Bên trong ngôi nhà là một vuông sân rộng cao ngang bụng tôi. Mặt sân trắng xi măng trơn bóng bây giờ loáng thoáng từng đường nước chảy. Một đứa trẻ con mặc áo len đỏ, hai gò má ửng hồng như hai trái đào đang cắm một nhánh cây khô quơ đuôi mây con gà chạy lảng xăng. Tôi ngược nhìn lên dàn hoa Tigôn phía trên đầu. Mùa này hoa đã rụng nên chỉ thấy vài chiếc hoa còn sót lại giữa đám lá xanh dày bịt được cắt bằng theo mặt dàn đan lưới mắt cáo. Tôi băng khuâng với mảnh giấy nhỏ ghi địa chỉ nhà Hiệp.

Con đường có nhiều sò nhà cũ mới lần lộn hoặc đột nhiên nhảy vọt làm tôi nhức óc rồi mù. Tôi đã đi lại nhiều bận, ngó quanh quất tìm kiếm trước cơn mưa nhưng vẫn không làm sao tìm ra trước khi định bỏ ra về và cơn mưa đột ngột trút xuống làm tôi phải chạy ngược lên con đường dốc tìm chỗ đứng trú ẩn. Tôi định chờ mưa tạnh sẽ xuống phố tìm Hiệp. Hy vọng gặp hẳn trong mây quán cà phê.

Cuối cùng cơn mưa cũng tạnh. Vừa lúc tôi gặp một đứa trẻ con từ phía cuối đường đi xuống. Tôi chào nó, hỏi thăm sò nhà Hiệp. Đứa trẻ con có vẻ thành thạo tươi cười đưa tay chỉ ngược lên rồi nói :

— Ông đi tới cuối đường, có một con đường nhỏ trải đá dẫn lên ngôi nhà.

Tôi cảm ơn đứa trẻ con rồi đi theo lời nó chỉ. Và tôi tìm ra đúng nhà Hiệp. Ngôi nhà nằm hết con đường trải đá, biệt lập giữa một đôi cây um tùm. Cánh cổng lớn mở rộng. Tôi bước vào nện mạnh gót giầy trên khoảng sân khi con chó tây to lớn thấy người lạ bắt đầu sủa.

Người mở cửa cho tôi là Thu, em gái Hiệp.

Thu ngạc nhiên khi trông thấy tôi. Câu đầu tiên Thu nói làm tôi sửng sò :

— Anh mới lên hả. Anh Hiệp mới về sáng này.

Tôi gần như chết lạng một thoáng. Thu cười :

— Anh vào nhà chơi đã.

Tôi bước vào nhà, ngồi xuống chiếc ghế rộng và ngơ ngác trước chuyện đi bắt ngò của Hiệp. Lẽ ra hẳn phải ở lại chờ tôi.

— Anh Hiệp về bắt ngò quá em ngăn anh ấy không được.

— Hiệp có nói khi nào lên lại?

— Dạ chắc vài hôm.

Khi một người làm mang nước lên, tôi nói với Thu:

— Có lẽ anh nên đi đánh điện tín cho Hiệp.

— Nhưng anh ở chơi bao lâu?

— Cũng độ vài hôm.

Thu đưa tôi ra cổng. Khi tôi bắt đầu xuống con đường dốc Thu hỏi lớn phía trên :

— Anh ở đâu sao không tới nhà. Ngày mai anh mang đồ lại đây nhé?

Tôi cười, lắc đầu chạy xuống những bậc thanh xây bằng đá để xuống một con đường khác. Chỉ mới hơn bốn giờ nhưng nhá nhem như sắp tối, cơn mưa vẫn ray rắc những hạt nước nhỏ. Tôi đút hai tay vào túi áo manteau. Trời rét công.

Tôi đi ra phố. Loanh quanh một hồi trên mãi một con đường quen thuộc. Qua một quán cà phê cửa kiếng, quán cà phê mà tôi và Hiệp vẫn thường ngồi. Tôi nhận ra từ đôi mắt bên trong ngó ra. Những đôi mắt vô hồn lạnh buốt như sương giá của thành phố này. Không có đôi mắt của Hiệp. Tôi cũng nhận ra chính nỗi hờ hững của mình, như những đóa hoa đã tàn rụi trên con đường. Nỗi hờ hững làm lòng tôi bùi ngùi lúc vừa bước chân xuống bên xe vắng ngắt. Thành phố giữa tháng chín, những cơn mưa dầm trút xuống ngắt ngưỡng các con đường phố, những đôi cây và đáy hồ ảm đục một dáng trời.

Tôi đi và quên những giọt mưa rớt xuống trên người. Một cặp tình nhân lỏm thò chạy qua đường, nhảy lên bậc thềm cao và biến mất sau những cửa hàng buồn thiu vắng khách. Tôi dừng lại trước một quán bán sách báo. Trời mưa nên những tờ báo

được phủ bằng một tấm che bằng nylon. Tôi lướt nhìn sơ qua không chú tâm. Người đàn bà bán hàng ngồi thu hai chân trên chiếc ghế cao, dáng điệu cũng buồn bã như con mura. Khi bà ta cất tiếng hỏi tôi đã bước vội qua. Một vài bận như vậy nữa tôi mới rời bỏ khu phố và đi bộ suốt một con đường dài nhiều dốc để tới nhà Sương.

Có lẽ, ở thành phố này ngoài Hiệp tôi chỉ còn quen mỗi một mình Sương và chỉ còn nhà Sương để tới. Sương là bạn thân của Cẩm, nàng quen thân với tôi từ khi tôi và Cẩm yêu nhau. Nhà Sương ở cuối mỗi một con đường hẻm đất đỏ đỏ dốc ngược lên với những ngôi nhà gỗ. Nghe tiếng chân tôi dừng lại trước thềm. Đứa em của Sương chạy ra, thấy tôi nó chạy vội vào kêu Sương.

Tôi đứng im lặng trên thềm, nhìn ra khóm hoa bên rào nhà Sương đã tàn úa. Trời tối và tôi bắt đầu không nhìn rõ những giọt mưa. Sương đi ra, một chút vui mừng hiện trong đôi mắt và nụ cười thân mật của Sương.

— Anh mới lên hả ?

Tôi cười :

— Vừa mới tới. Sương không đi chơi à ?

— Đi đâu bây giờ anh ?

Tôi theo Sương vào nhà, ngồi ở chiếc ghế gỗ rộng. Cái bàn thấp được trải bằng một tấm vải hoa màu tối. Cánh cửa sổ mở ra hông nhà đối diện với một bờ tường nhà bên cạnh. Căn phòng âm cúng với ngọn đèn bóng vàng. Cánh cửa có treo màn nhựa, những đứa em nhỏ của Sương chạy loáng thoáng bên trong.

Tôi ngó Sương :

— Cứ sợ Sương đi vắng.

— Thi xong Sương nằm nhà, chờ một dịp nào đó đi khỏi thành phố này ít hôm. Định về Saigon đó anh.

— Sao không về ?

— Đã bảo chờ mà.

Sương đột nhiên ngó tôi hỏi :

— Anh đã ghé Cẩm chưa ?

Câu hỏi như rơi vào một vùng tối, một đường hầm im lặng kín mít. Sương phải biết hơn ai hết từ hơn nửa năm nay tôi không còn liên lạc với Cẩm. Tình yêu của tôi và nàng còn đó, hay chỉ còn là một âm vang trên mặt đường. Loáng thoáng trên màu xanh của những cây thông, mơ màng như sương khói bủa vây mặt hồ trầm lặng. Tôi không giải thích rõ được. Chỉ hiểu một cách đau buồn rằng giữa tôi và Cẩm đang có một khoảng cách dài.

Tôi đáp :

— Anh chưa tới đó và chắc là không ghé đó.

— Cẩm đau.

Tôi ngạc nhiên và cũng thấy buồn hiu hắt trước tin Sương nói. Bức thư ngắn tôi đã viết ở phòng trọ vừa lúc mới tới còn nằm trong túi định nhờ Sương đưa cho Cẩm tự nhiên làm tôi e ngại.

— Nặng không ?

— Sốt thôi. Nhưng chắc là không đi dự đám cưới Thuận được.

Tôi châm điếu thuốc, ngửa cổ thổi một hơi khói lên trần nhà. Làn khói xám lờn vờn dưới ánh sáng ngọn đèn rồi biến mất. Tôi nói :

— Anh cũng đang định hỏi Sương về chuyện đó.

— Sao anh ?

— Ngày mai phải không. Làm anh không kịp chuẩn bị gì cả. Nhận được thiệp là đi ngay.

— Lạ nhỉ. Thuận mời em ngày mốt mà ?

— Thiệp anh ghi ngày mai.

Sương cười :

— Cẩm cũng được mời vào ngày mốt. Hình như ai cũng vậy cả. Chỉ có anh là ngày mai thôi. Chắc là Thuận muốn anh lên sớm một ngày đó.

— Vậy mà làm anh lo muốn chết.

Sương cười. Nụ cười tắt ngay khi đôi mắt Sương ngược nhìn tôi :

— Giữa anh và Cẩm bây giờ ra sao ?

— Sương không biết gì sao ?

— Biết sơ sơ.

— Anh không giải thích thêm được.

— Đạo này em ít tới nhà Cẩm. Và hình như Cẩm cũng buồn lắm. Em không biết gì hơn ngoài những điều em đã biết.

Tôi móc bức thư trong túi ra đưa cho Sương :

— Anh có cái này gửi cho Cẩm. Chút nữa nhờ Sương mang tới nhà. Chút nữa mình đi ra phố chơi chứ ?

— Nếu anh cho đi. Thì xong em nằm mẹp ở nhà. Chán quá chả muốn gặp ai, đi đâu.

— Buồn dữ vậy sao ?

Sương nhìn tôi, thoáng một nụ cười mà gần như sắp khóc. Tôi chỉ loáng thoáng hiểu được môi tình của Sương với một người thanh niên nào đó, trong thành phố này qua lời Cẩm nói đạo trước. Bây giờ hai người xa nhau. Rồi cũng như tôi và Cẩm. Thành phố này hình như không có cái gì ở lại được hết. Tối, gặp nhau rồi bỏ đi. Sự ở lại hiềm hoi như những đóa hoa anh đào còn tìm thấy được trong thành phố, trong khi sự bỏ đi đầy tràn như mùa dã quỳ nở vàng thành phố vào đầu tháng mười.

— Mua cái gì làm quà cho Thuận đây ?

Sương ngược lên :

— Định hỏi anh đó.

— Anh cũng chưa biết. Có lẽ Sương và anh nên ra phố tìm. Một cái gì là lạ. Đám cưới mùa mưa nhỉ ?

Sương cười. Tôi đứng lên nói :

— Bây giờ anh tới nhà Thuận một chút. Gặp lại Sương bây giờ rưỡi ở cà phê Tùng nhé ?

Sương thoáng gật đầu đưa tôi ra cửa. Trời tối lờ mờ cùng với hơi lạnh lướt thướt trong da thịt.

Sương nói ở phía sau :

— Còn mưa phải không anh ?

Chiếc xe lam bỏ tôi xuống trước cửa nhà Thuận. Phía trước là một ngã ba hiu hắt với ngọn đèn toàn những ngôi mã đá trắng. Buổi chiều không mưa, nắng trải vàng trên màu xanh của những cây thông. Sương mù kéo thành từng sợi nổi với mây trên nền trời thấp. Tôi mang quà tới cho Thuận. Món quà được gói bằng giấy hoa đẹp mắt. Thuận nhận lấy gói quà mang tới để lần lộn vào những gói quà khác trên mặt tủ kiềng. Tôi ngồi xuống chiếc ghế dựa. Bàn ghế đã được sắp xếp ngăn nắp trái khăn trắng và nhiều bình hoa đã cắm hoa tươi. Tôi nhìn mãi miết một bình hoa toàn hồng vàng.

Thuận cũng ngồi xuống ghế nói :

— Cẩm đã nhờ một đứa em mang quà tới đây lúc sáng. Có một bức thư nữa.

Tôi nói :

— Anh chưa gặp Cẩm.

— Cẩm biên thư xin lỗi không tới dự đám cưới được vì đau.

— Anh có nghe Sương nói.

— Anh chưa gặp Cẩm ?

— Chưa.

— Có chuyện gì vậy ?

Tôi cười, không trả lời câu Thuận hỏi mà nhìn quanh ngôi nhà đã kéo giấy hoa ngũ sắc. Trên tường cũng được bày trí đẹp

mắt. Đưa em gái của Thuận mang lên cho tôi một ly nước.

— Anh đọc thư Cẩm không ?

Thuận đi lấy bức thư của Cẩm đưa cho tôi. Bức thư được viết bằng giấy hồng. Những giòng chữ quen thuộc mang một chút bụi ngùi trong tôi. Đưa trả Thuận bức thư, tôi nói :

— Không có đám cưới của Thuận chắc anh không trở lại thành phố này nữa.

Thuận cười buồn. Mùa hè của một năm xa xôi nào đó nhưng chắc chắn là không ai quên. Tôi và Thuận sống với nhau trong ngôi nhà ở miệt Chánh Hưng. Ngôi nhà tôi vừa sang lại của một người bạn. Lúc đó Tuê cũng vừa đi một chuyến công tác xa. Cẩm và Sương vừa đấu xong phần một được về Sài Gòn chơi. Chúng tôi đã sống trong ngôi nhà đó ít ngày, một khoảng thời gian ngắn ngủi nhưng tràn đầy hạnh phúc. Và cũng chính ở ngôi nhà đó, tình yêu mỗi người mất đi, tan nhanh, bất ngờ đến độ không kịp phải bàng hoàng. Tuê theo đuổi một người đàn bà khác. Thuận trở về Đà Lạt nhận lời cầu hôn của Mỹ. Và hôm nay đám cưới của hai người cử hành giữa lúc tôi và Cẩm đang bắt đầu lãng quên nhau.

— Thuận có gửi thiệp cho Tuê ?

Đột nhiên Thuận buồn rầu :

— Không anh. Gửi làm gì, và lại Thuận cũng không biết địa chỉ của anh ấy.

— Lâu rồi, anh cũng không nhận được tin gì của Tuê.

— Thôi thôi cho xong.

Giọng Thuận như sắp khóc. Và tôi hiểu rằng nàng chưa quên nỗi Tuê. Nhiều lúc người ta tưởng lầm câu chuyện sẽ trôi qua nhanh, tan vỡ như một giọt nước nhưng thật ra là một điều ngược lại, nhất là tình yêu.

Tôi nói :

— Khi anh đến đây anh không mong gọi lại cho Thuận một kỷ niệm nào hết. Vì kỷ niệm vô ích.

Tôi nói với Thuận như là nói với chính tôi. Thuận buồn bã lắc đầu. Giọng nàng sắp vỡ ra :

— Thuận không hồi hận gì cả. Nhưng hình như em cảm thấy sắp bước vào cuộc đời khác

— Rồi ai cũng chỉ mong trong cuộc đời này có một chút yên ổn.

— Thuận đừng đừng quá anh ạ.

Tôi biết là Thuận sắp khóc, vì trong hai mắt Thuận đã long lanh hình ảnh của hai giọt nước mắt. Tôi nhìn ra ngoài đường, lắng chuyện :

— Trời lại sắp sửa mưa. Lúc này trời nắng vàng cả đôi, lúc về mưa lạnh buốt.

Thuận cố tạo một nụ cười :

— Và anh phải ở lại đây chơi. Cả nhà mong anh lên, khi lên anh lại ở đâu đâu. Má Thuận la anh đó.

— Anh ở nhà người bạn. Chắc chiều mai nó sẽ lên tới.

— Ai vậy anh ?

— Hiệp.

— A, mấy hôm trước đây em có gặp anh ấy ngoài phố.

— Vậy mà khi anh lên nó lại bỏ về. Anh có đánh điện tín cho nó. Nhận được, hy vọng nó sẽ lên kịp.

— Em lại quên mời anh ấy mặt rồi.

— Không sao, anh mời.

Thuận cười. Dưới nhà Thuận có nhiều người chộn rộn. Tôi e dè hỏi :

— Thuận có bận gì không, anh về. Sáng mai sẽ tới sớm.

— Bận nhiều rồi bây giờ nghỉ một chút chứ.

Tôi đùa :

— Rán đi cô dâu, ngày mai nữa sẽ rảnh rang. À, chắc là khỏi phải đi đâu để hưởng tuần trăng mật. Đám cưới ngay trong thành phố trăng mật mà.

Thoáng một chút ngượng ngùng, Thuận nói :

— Buồn chết người, trăng mật gì anh.

— Coi bộ rất nhiều nước mắt trong ngày mai nhỉ.

Mây đưa em Thuận kéo lên. Chúng tôi ngồi vây quanh nói chuyện. Một đĩa đậu phụng rang nóng còn ở dưới đũa lên lút mang lên làm cho câu chuyện thêm đậm mùi vị. Nhà toàn con gái, và những cô con gái xấp xỉ tuổi nhau thường làm ồn ào vui vẻ ngồi nhà như một đàn gà buổi sáng.

Tôi hỏi Thành :

— Thuận rồi tới Thành. Bao giờ cho bà con biết luôn đi cô bé ?

Thành nheo mắt :

— Người ta còn nhỏ xíu mà anh.

— Mày hôm bác nói với anh xong Thuận rồi tới Thành.

Giấu chi cô bé ?

Thành cười khúc khích, giấu mặt dưới gấm bàn. Thủy đang nhai đậu phụng tinh nghịch hỏi tôi :

— Nhưng chắc chắn là chị Thành phải sau anh và chị Cẩm. Bộ tính giấu kỹ tụi này hay sao mà im lặng mãi thế.

Tôi vội xua tay :

— Chuyện hoàn toàn không có thật.

— Trời ơi chứ cái gì mới có thật.

Mấy đôi mắt con gái hau háu nhìn tôi, mở lớn chứa đầy sự ngạc nhiên. Thành nói :

— Chuyện anh và chị Cẩm cả thành phố này đều hay. Tụi

bạn nhỏ xíu của em cũng biết nữa. Tụi nó đồn rùm beng.

— Đó là lỗi không phải do anh.

— Ai đi nói chuyện lỗi phải. Quê chưa ?

Những giọng cười khúc khích kéo nhau nổi lên. Thuận phải lên tiếng :

— Mây nhỏ này ồn ào quá. Chuyện người lớn mà cứ chia mũi vào.

— Cha, ngày mai lên xe hoa rồi lên mặt luôn ta.

— Tôi nay bàn giao phòng chị cho Thủy đi.

— Phòng ấy toàn ma.

Con mưa đổ bên ngoài không làm ai ngạc nhiên. Mây cô gái đột nhiên im lặng, chỉ còn tiếng hát của một ca sĩ từ trên lầu vẳng xuống. Thấy bóng bác sĩ Thân đi lên mây cô gái kéo nhau xuống bếp, trước khi đi khuất Thủy còn đứng lại dặn tôi :

— Tôi nay anh ở lại đây chơi nhé, không có được trốn về à.

Thuận nói :

— Nó định rù khéo anh đây.

— Làm gì ?

— Đánh bài. Trường ban tứ sắc đây. Cả nhà đặt cho nó cái tên hay ho đó.

Thủy biến mất với giọng cười. Bác Thân ngồi xuống chiếc ghế của Thủy. Bác nói :

— Tôi nay cậu phải ở lại chơi với mây em. Lên đây cậu phải ở đây chứ ở khách sạn làm gì cho tốn tiền.

— Dạ, cháu chỉ sợ nhà bạn rộng.

— Có gì đâu. Còn một hôm nữa Thuận đi khỏi rồi, nhà lại vắng tanh.

Thuận gục đầu :

— Mẹ nói làm con muốn khóc.

— Bộ không phải sao cô. Bây giờ làm bộ khóc, mai một gọi về không muốn về.

Thuận nhăn mặt:

— Mẹ nói kỳ.

Tôi cười làm Thuận ngượng hơn nữa, vội đứng lên như sắp chạy trốn. Thuận vừa đi vừa nói:

— Anh ngồi nói chuyện với mẹ em nhé, em xuống dưới này một tí. Không được về à.

Tôi không đáp lời Thuận. Bác Thân ngồi nói chuyện với tôi về chuyện đám cưới. Hình như bác cũng biết lơ mơ về chuyện của con gái. Bác nói một vài lần Tuệ có lên đây, được bác xem như người trong gia đình. Không ngờ rồi chuyện chả đi tới đâu. Tôi không biết nói sao với bác. Chỉ im lặng ngồi nghe và nhìn cơn mưa đang trút nước bên ngoài. Một lúc bác Thân có một người khách, tôi vội bỏ lên lầu.

Thùy đang nằm sấp trên giường với mấy bản nhạc. Thấy tôi, Thùy chồm dậy khoe:

— Em đã đi học đàn.

— Học đàn làm gì?

— Cho đỡ buồn. Nhà này chị Thuận đi rồi buồn lắm anh ơi.

Tôi nhìn ra cửa. Phía dưới là một vườn rau. Trời mưa nước ngập mênh mông chìm những luống cải xanh dưới màu nước đỏ quạch. Dây đu đủ mướt nhòe nhọt trong màn mưa. Gió thốc lên lạnh buốt và mang theo những vụn nước. Thùy ôm lấy cây đàn. Tiếng đàn vụng về vập ngả của người mới tập. Tôi ngồi xuống ghế. Thùy ngược mắt hỏi:

— Sao anh không đưa chị Cẩm tới đây chơi.

— Anh không gặp được.

— Lạ nhỉ, lên đây mà không gặp nàng.

Hơi lạnh đầy tràn trong căn phòng. Tôi lật xem hồ hững những bản nhạc. Thùy đột nhiên cười:

— Trời mưa to quá anh không tài nào về được, như vậy là phải ở lại.

— Ăn nhằm gì. Anh có thể về ngay trong cơn mưa.

— Anh về cả bọn giận suốt đời cho mà coi.

Trời tôi cùng với cơn mưa đỏ lớn hơn. Tôi nghe tiếng nước dội mạnh trong ống máng. Thùy buông đàn đi bật đèn. Chiếc áo len của cô bé màu huyết dụ.

— Em cao hơn chị Thành rồi nhé.

Tôi đốt thuốc, cười nhẹ. Que diêm bật lửa vụt tắt vì một cơn gió.

Thùy tới ngồi xuống chiếc ghế đối diện với tôi. Mái tóc của cô bé dài, đen óng ả dưới ánh đèn.

— Thấy em lớn chưa?

Tôi bật que diêm khác, châm thuốc. Thùy chăm chú nhìn đầu lửa đỏ dần, rồi một lượt khói nhả ra từ trong miệng tôi, bay chờn vờn trước mặt cô bé.

Tôi cười:

— Lớn đề mau lấy chồng phải không?

Thùy đỏ mặt, lấy chân đá chân tôi dưới gầm bàn.

Tôi thức dậy vào lúc sáng sớm. Sương mù còn dày bịt che kín lấy thành phố. Hơi lạnh thơm trên da thịt và những cơn gió nổi từ hướng bờ hồ. Đám cây phía trước xơ xác không còn một cái hoa nào, vẻ sầu héo của chúng hiện ra trong sương cùng với tiếng

nhạc bập bùng lướt thướt phát ra từ một ngôi quán mở cửa sớm.

Tiếng động dưới con đường có vẻ rời rạc. Những người đi lù mù trong màn sương, dáng co ro xám ngoét. Tôi phóng tầm mắt qua phía dãy đồi um tùm xanh biếc với ngôi nhà mái ngói đỏ nằm ẩn dưới cây nhòa nhạt trong sương. Phía sau dãy đồi đó, một con đường vòng phía dưới là tới nhà Cẩm. Con đường quanh hồ buổi sáng chắc vắng tanh không bóng người. Những cây thông đứng rũ mình trên mặt nước và thờ với hơi lạnh chưa kịp tan. Cẩm đang ở trong ngôi nhà màu trắng của nàng, với khóm Tường Vi tàn tạ, với cơn đau miên man đê nhiễm tâm hồn yếu đuối của nàng. Chỉ một khu phố ngắn thôi, con đường quen thuộc hình dung ra trước mắt, nhưng tôi không làm sao tới được với Cẩm.

Như vậy, vài ngày ngắn ngủi ở đây đã trôi qua. Tôi và Cẩm mỗi người có riêng một lý do để không gặp nhau. Tôi nhìn ra phía hồ, một khoảng mặt nước trắng bạc ánh lên trong màn sương đục lờ lờ và màu xanh êm đềm của lũ thông thả dài. Cây cầu trắng xóa dẫn về ngoại ô, nơi đó một chuyến xe của buổi chiều đưa tôi tới và rồi sắp sửa mang tôi rời khỏi thành phố này.

Hôm nay cũng là ngày đám cưới của Thuận. Tôi sẽ lần mắt vào đám đông đầy niềm vui và tiếng cười ấy hay chỉ còn lại một mình với nỗi buồn hiu hắt, rơi rớt lại bằng những ngày mùa thu tháng chín tàn tạ cùng tình yêu tan biến trong sương. Tôi đi dài theo hành lang. Những căn phòng còn đóng kín cửa. Giờ này chưa ai muốn dậy. Tôi áp hai bàn tay lên da mặt mình, hình như một ngón tay phải tôi bị tê điếng không co dãn được. Tôi đi như vậy một lúc, rồi trở vào phòng rửa mặt, sửa soạn với những ý nghĩ liên miên về đám cưới Thuận.

Có lẽ tôi là người khách sớm nhất của ngôi quán cà phê này. Người đàn bà bán hàng mặc áo dài màu mỡ gà có những bông lớn, áo len đen, gương mặt đỏ ửng như hễ còn trong một cơn buồn ngủ. Chỉ có tiếng nhạc là cho ngôi quán mang vẻ sinh động

của một đầu ngày, còn tất cả như còn chìm đắm, say ngủ với hơi lạnh. Những cái bàn thấp ngang đầu gối, những chiếc ghế sắt nhỏ lạnh băng, chúng trông trái một cách thể thiết. Tôi gọi một ly cà phê sữa, ngồi hút thuốc nhìn lơ mơ con đường trước mặt.

Một lúc Sương đi tới từ một con đường độc. Tôi nhìn thấy nàng nhô người lên, trong một dáng đi nặng nhọc vì phải leo con dốc khá cao. Sương mặc áo dài trắng, áo len đen, gương mặt ngơ ngác nhìn quanh. Tôi đưa mắt dò hỏi Sương. Nàng chỉ :

— Em cũng như anh vậy.

Tôi gọi cho Sương một ly cà phê. Rồi nói :

— Em tới sớm. Tường phải ngồi chờ lâu.

— Em không biết làm gì ở nhà nên tới sớm nói chuyện với anh. Cũng sợ anh chờ.

— Minh cứ thông thả. Chín giờ mới tới nhà Thuận phải không ?

— Dạ, khoảng đó.

— Mua quà gì cho Thuận thế cô bé ?

— Bí mật. Còn anh ?

— Chẳng có gì đặc biệt cả. Một món quà anh không vừa ý nhưng ở đây anh không biết tìm đâu ra thứ mình thích.

— Đêm qua mưa lớn quá.

— Anh hứng trọn một cơn mưa lúc ở nhà Thuận về. Lại đi bộ vì giờ đó không còn xe.

— Cẩm không dự đám cưới được rồi.

Tôi thở một hơi khò. Một người lính hai tay thu trong túi quần, vai rút lên, dáng co ro với những bước chậm ngó tôi và Sương. Anh ta đi qua một cách bình thản, vô hồn. Cái bóng in dài trong thứ ánh sáng nhòa nhạt không màu sắc.

— Anh vẫn giữ ý định không tới gặp Cẩm sao ?

— Không.

Ngụm cà phê đắng chát trong cổ họng. Tôi nhìn những chiếc lá vừa bị cuốn theo một cơn gió. Những chiếc lá lao đao, chìm khuất trong sương. Nơi ngã rẽ, một chiếc xe màu xám vừa rời bên. Chiếc xe chạy chậm sửa soạn lên cầu.

Sương cũng uống cà phê. Đôi mắt Sương hiền quá, lúc nào cũng như sắp khóc, và cái dáng ngồi của Sương sáng hôm nay trông thật tội nghiệp. Rạp chiếu bóng bên kia đường đang chiếu một phim cũ, cả cái phim đang quảng cáo kỳ tới, cũng lại là một cái phim cũ tôi đã xem rất lâu ở Saigon. Hình như phim này tôi đã xem với Cẩm. Tự nhiên tôi thấy lòng mình xao động, chùng xuống không hẳn là một nỗi đau đớn, nhưng cũng như chiếc lá bị rơi chơ vơ giữa một khoảng không. Cuốn phim cũng nói đến tình yêu say đắm và sự chia lìa vào phút cuối. Cẩm đã khóc khi xem phim này. Chính tôi đã trêu nàng, một cách làm biến mất những giọt nước mắt khi đèn bật sáng.

— Ở đây Sương thường đi ciné không ?

Sương cũng nhìn thoáng qua bên rạp chiếu bóng, nói :

— Không anh. Trước chỉ đi với Cẩm thôi. Phim nào hay và đặc biệt lắm. Bây giờ hoàn toàn không tới rạp chiếu bóng nữa.

— Không có Cẩm thì đi một mình.

— Buồn lắm. Ở đây ít khi người ta đi một mình. Vào trong đó ngồi co ro một mình để khóc sao ?

Sương cười nhẹ. Nụ cười đau đớn hơn cả lời nói. Tôi ngược nhìn lên bầu trời còn đục mờ mờ :

— Sáng nay mong trời đừng mưa.

— Sương lại có cảm tưởng là trời sắp mưa.

— Gần hết tháng chín rồi phải không ?

— Còn hơn tuần nữa thôi anh.

— Bây giờ mùa thu của Đà Lạt ?

Sương mím môi :

— Em chỉ thấy toàn những cơn mưa thôi. Mưa ở đây buồn muốn khóc.

Đột nhiên tôi nói :

— Mưa ở đây buồn muốn khóc.

Mặt trời hiện ra phía bên kia đồi, chiều cái bóng đỏ ửng xuống mặt hồ biến màn sương còn dày đặc thành những thảm khói cùng với màu mây đã thay trong. Một vài con chim nhỏ bay sà xuống mặt đường kêu tíu tít rồi lại đuổi nhau bay vụt lên. Tôi nhìn mặt hồ vàng lững, ánh sáng rọi lên những cây thông thật đẹp mắt. Một ngày bắt đầu bằng những tia nắng nhỏ nhẹ làm tan dần những lượt sương. Tuy nhiên trời hãy còn lạnh lắm. Bây giờ đám lính từ phía dưới dốc kéo lên, những người đi xe gắn máy làm ồn ào các con đường. Một chiếc xe díp đồ mây người xuống một xe phở khói bốc nghi ngút.

Tôi gọi người đàn bà trả tiền rồi đứng lên. Sương đứng lên theo, nàng áp hai tay hai bên gò má nói :

— Còn sớm.

— Chúng ta đi dạo một lát.

Con đường im phẳng, một vài người đi phía trước với những chiếc áo màu làm không khí sáng rực rỡ. Một ngôi nhà có mái ngói đỏ bảm đầy rêu xanh và những cái cây nhỏ mọc trên đó làm tôi nhìn mãi miết. Sương im lặng đi bên tôi. Nàng như một đứa em gái, lúc nào cũng ngoan ngoãn và hiền thực. Tôi nghĩ lơ mơ chỉ có một thứ tình cảm không hiện rõ mới là thứ tình cảm vững bền. Người ta đến gần với nhau sẽ đến lúc nhận thấy điều đó không cần thiết nữa. Nhưng giữa tôi và Cẩm, điều đó được đặt ra từ bao giờ ?

Tôi và Sương đi một vòng thành phố. Phần lớn những cửa hàng chưa mở, chỉ có vài quán cà phê trên con đường chính mở

cửa nhưng vắng khách. Không khí âm đạm của một buổi sáng thành phố mọi người đều thích dậy muộn hơn mặt trời. Những góc phố xa như còn chìm trong đám sương mù chưa tan. Một vài người lính đứng lêu nhêu ở cửa rạp chiếu bóng Hòa Bình nhìn xuống phía dưới đường. Mọi người đều khép nép trong giá lạnh, và ngay trong buổi sáng, tất cả đều chứng tỏ sự nhàn nhã so với các thành phố khác.

Sương bỗng cười rúc rích :

— Lần đầu tiên em mới đi dạo buổi sáng. Mình có vẻ như hai người bị mát giây.

Tôi cũng cười xòa theo câu nói của Sương. Tôi nói :

— Thật ra những khi lên đây anh thường đi lơ ngơ như thế này vì không biết làm gì khác hơn.

— Con trai cái gì cũng có thể làm được hết, kể cả nhẩy xuống Xuân Hương vào buổi sáng.

Tôi và Sương đi tới một chiếc xe lam, người tài xế mặc áo khoác rộng thùng thình đầu đội chiếc nón nỉ xám ngoét. Tôi ngồi một băng, Sương ngồi một băng, hai người đối diện nhau trong thùng xe tối mờ mờ. Hình như Sương cười hay sao đó, lúc chiếc xe vòng quanh khu phố để xuống con đường đồ dốc thật dài.

Nhà Thuận vắng người. Chỉ có đứa em nhỏ của Thuận đứng chơi phía trước cửa. Tâm bình phong được che phía ngoài, bàn ghế được sắp xếp ngăn nắp bên trong. Một dãy bàn dài và một dãy bàn tròn. Trên mỗi bàn đều có một bình hoa. Sương đi thẳng xuống nhà sau. Tôi đứng lại ngó quanh quất những cái bàn có vẻ rộn rã của một ngày vui. Không khí vắng lặng nhưng xôn xao, điều đó nhận ra nơi những gói quà đủ màu sắc chồng cao trên một tủ kiềng. Tôi ngồi xuống một chiếc ghế. Thủy từ phía sau đi lên nói :

— Hối hôm anh về mẹ em la quá trời.

Tôi cười. Thủy sửa lại cành hoa trong bình:

— Bao giờ khách mới tới hả Thủy ?

— Dạ mười hai giờ anh.

Tôi ngắm Thủy trong chiếc áo dài mới. Cô bé ngượng nghịu chạy trốn sau khi bỏ lại một chuỗi cười trong như pha lê. Một lúc Thuận từ bên ngoài chạy ùa vào với cái khăn vàng của cô dâu đội trên đầu. Thuận che lấy mặt và nụ cười chạy qua khỏi tôi. Đi theo phía sau là một cô phù dâu đã trang điểm rực rỡ.

Tôi bỗng thấy mình quá lạc lõng, và tự nhiên nổi buồn kéo đẩy ứ hai mí mắt. Tôi không thể chờ Hiệp được, cảm thấy nỗi chờ đợi kéo dài thê thiết như chờ đợi ngày đám cưới của Thuận đi qua. Tôi rời khỏi nhà Thuận không ai hay, ra đường leo lên một chiếc xe lam về khách sạn thu xếp quần áo đống vào va ly rồi hấp tấp ra bên xe.

Chuyến xe khởi hành lúc mười một giờ. Khi xe qua cầu chạy cặp theo con đường ven hồ tôi nhìn thấy ngôi nhà màu trắng của Cẩm nằm trên một màu xanh rờn rợn của vườn rau. Sương mù đã tan, nhưng dãy đồi hình như có khói. Tôi nhắm mắt trong hơi lạnh tràn ngập của khu rừng và kịp lúc chiếc xe đang đổ đèo, lao vào những cơn gió làm tôi muốn ngạt thở.

TỪ KỂ TƯỜNG

mùa thu trở lại trường
phạm cao hoàng



Bay bay những lá me đầu tháng tám
Giục em tôi ôm sách trở về trường
Nghe trong hồn có một chút băng khuâng
Chân chưa bước nhưng chừng như rộn rã

Con đường này. Lối đi kia. Quen quá
Và nao nao là những buổi em về
Có cậu học trò vừa biết mộng mơ
Bước lẻo đẻo theo em về cuối ngõ

Chớm sang thu trời làm heo may gió
Cổng trường xưa thêm một chút rêu xanh
Những tường vôi. Mái ngói ghè và bàn
Bỗng một lúc như cùng đôi mới

Rừng đi những bóng phượng hồng chờ đợi
Mùa thu em tôi đang trở lại trường
Trong nắng vàng có thoang thoảng chút hương
Hương của tóc còn thơm mùi bồ-kết

Hương của thời em tôi chưa biết
Yêu em là yêu cái miệng em cười
Thương em là thương cả đất và trời
Trời đất suốt ngàn năm còn cô độc

Mùa thu em tôi vừa len lên bước
Nhè nhẹ thôi, cho khói quyện trong hồn
Chậm chậm thôi kéo ngày sẽ điêu tàn
Và chớ giẫm lên đời tôi, em nhé

Vang vang những hồi chuông giục già
Đường thu reo vui nhịp guốc khua dòn
Tôi biết chiều nay trong khói hoàng hôn
Tôi lại đứng bên đường, chờ đợi.

PHẠM CAO HOÀNG



Cây leo hạnh phúc là truyện dài đầu tiên viết về gia đình. Ngọn lửa của nhà bếp. Sự vuốt ve của người bố dành cho con cái. Nụ cười của người vợ tặng riêng chồng. Gió bão làm đông đũa hạnh phúc. Nỗi lo sợ của những đứa trẻ nhỏ. Niềm vui tổ ấm. Tất cả đều đã quen thuộc và bình thường. Duyên Anh cố gắng khơi dậy từ cái đã quen thuộc và bình thường như một xúc động mới mẻ. Không có gì xưa cũ hơn gia đình nhưng cũng không có gì mới mẻ hơn gia đình. Nó thân mật và gọi tưởng biết bao tình yêu nồng thắm. Nó là bốn mùa của đời người như xuân, hạ, thu, đông của trời đất. Gia đình, ta có tất cả danh vọng, tình yêu song thiếu nó, ta đã chẳng có gì. Bởi vì, ta đâu phải là thánh nhân nên, thiếu gia đình nhỏ, thiếu cái vũ trụ bé, danh vọng, tình yêu ta biết cho ai? Cây leo hạnh phúc, xin bạn đọc nhớ giữ gìn, chỉ là truyện tưởng tượng, là tiểu thuyết, không có chút xiu dáng dấp « tự truyện » nào. Truyện này, Duyên Anh muốn tặng các bạn trẻ

đang chuẩn bị vào đời, nhất là các bạn có «*khuyh hướng*» độc thân, coi gia đình như ngục tù buồn thảm. Cây leo hạnh phúc đã cho in trên Tuổi Ngọc được hai sô nhưng vì Tuổi Ngọc ngộ nạn nên phải tạm gác. Từ sô này, nó xuất hiện đều đặn và thật dài.

TUỔI NGỌC

Chương một

— Bô ơi, bô!

— Gì đó, con?

— Bô có thể giết được con ruồi này không?

— Dễ ợt. Nó là ruồi mà. Lại ruồi nhi đồng nữa chứ. Cánh nó còn ướt. Bô sẽ giết nó như giết... ruồi!

Con Ki gấp quyển vở Giáo lý, quyển vở sạch nhất lớp, tờ mẫu hình Đức Mẹ và Chúa đẹp nhất lớp, viết những lời Chúa dạy gọn gàng nhất lớp và được soeur Christianne phê hai chữ *rất giỏi* và thường tâm hình Đức Mẹ bằng Chúa hài Đồng có hai Thiên Thần ngự trên hai vai. Con Ki theo dõi chú ruồi nhi đồng đang phiêu lưu giữa chùm hoa vải đặt trên bàn xa lông. Nó nhìn bô, bô môi âu yếm:

— Bô xạo.

Bô quăng tờ nhật báo *mim* cười:

— Cá gì nào?

Con Ki nghĩ ngợi chút xíu rồi nói:

— Bô giết nó chết thì con sẽ nhờ cho bô mười lăm cái tóc bạc.

Bô lắc đầu:

— Nhưng bô chưa bị bạc đầu.

— Tại sao bô chưa bị bạc đầu?

— À, bô chưa già.

— Thế tại sao mẹ đẩy tóc bạc?

— Mẹ ăn trầu. Mẹ nuốt vôi. Vôi nó lên thẳng óc, nó nhuộm tóc đen thành tóc bạc?

— Mẹ đâu có ăn trầu?

— Mẹ ăn trầu khiếp lắm.

— Sao con không thấy?

— Vì mẹ ăn trầu ban đêm.

Bô quay đi, che dấu nụ cười mỉm. Con Ki bắt gặp. Nó dậm chân nhẵn mặt, nũng nịu:

— Không chịu đâu. Bô nói dối. Bô nói xấu mẹ ăn trầu. Bô bảo mẹ là «*bà già trầu*». Con mách mẹ à...

Bô vờ nghiêm:

— Ừa, bô nói dối. Mẹ nhiều tóc bạc vì mẹ cứ thích lo lắng. Mẹ thích lo lắng nên mẹ ưa cắn nhả. Màu trắng nó ghét người cắn nhả con ạ! Vậy là nó trả thù mẹ, nó biến tóc đen của mẹ hóa ra trắng.

Con Ki dơ tay:

— Con sẽ trả thù nó. Đả đảo tóc bạc! Trưa nay con không ngủ, con tiêu diệt tóc bạc trên đầu mẹ.

Bô nói:

— Ki làm bô nhớ một bài thơ búp bê.

Con Ki tròn xoe mắt:

— Búp bê làm thơ hở, bô?

— Đâu có. Bài thơ dễ thương y hệt con búp bê. Cậu thi sĩ tả mái tóc của bô cậu trắng xóa như cánh rừng đầy tuyết. Cậu thương bô cậu già rồi. Cậu muốn bô cậu trẻ mãi. Và cậu ước thành con kiến lửa bô lên mái tóc của bô cậu, phun lửa cho tuyết tan để tóc của bô cậu xanh mượt. Như thế, bô cậu hết già, sống mãi với cậu.

Con Ki nghe bô đưa chuyện con ruồi tới chuyện con kiến,

quên luôn vụ thách bò giết con ruồi. Cu Tý nhật tờ báo từ nãy
chăm chú đọc rồi bỗng hét to :

— Bắt được ở nhện !

Nó chuyển tờ báo sang tay bò, hớn hờ :

— Ở chỗ này, bò ạ ! Cảnh sát bắt được ở nhện. Bắt ở nhện
làm gì hở, bò ?

Bò ầm ừ giây lát. Rồi trả lời :

— À, à... Nhện nó giăng tơ dơ bẩn quá, cảnh sát bắt nó chứ
sao. Cu cậu chép miệng :

— Tội nghiệp nhện, nó giăng bẫy bắt ruồi.

Con Ki nhớ lại chuyện ruồi. Nó đập tay bò :

— Bò, con cá bóp chân nghe, bò ? Bò giết nó chết, con bóp
chân cho bò, bóp chân có xoa cả dầu cù là lặn.

Bò lắc đầu :

— Chân bò cứng, bò dẫm đá nát bầy.

— Con cởi giầy cho bò.

— Bí tắt của bò hôi hám, cởi giầy xong con rửa tay tồn xà
phòng, mẹ la bò.

— Con làm khăn nóng cho bò lau mặt khi bò đi làm về.

Thằng Đồm đang loay hoay với bộ cờ thú vật, đứng phắt
dậy, gân cổ :

— Em xí làm khăn nóng cho bò rồi mà.

Con Ki mắng em :

— Mà xí xon ấy ! Nhờ người ta xả khăn còn làm tàng.

Thằng Đồm đưa nắm tay ra :

— Cái búa ! Chị dụ em ăn cắp xí muối của mẹ cho chị, chị
mới xả giùm khăn.

Con Ki dọa :

— Tội nay mà đi đái một mình nghe. Tao nghĩ mà luôn.

Thằng Đồm sợ ma, bị dọa đi đái một mình, sợ quá, muốn
khóc. Bò vươn tay kéo Đồm tới, xoa đầu Đồm :

— Con đừng sợ, chị sẽ dẫn con.

Con Ki vênh mặt :

— Khỏi, bò ơi !

Bò xua tay :

— Vậy thôi, bò không giết con ruồi nữa.

Con Ki chê bò.

— Sức mầy bò giết nổi con ruồi.

Bò vươn vai :

— Bò trói nổi con gà thì bò giết con ruồi như giết con muỗi.

— Nó chui vào giữa chùm hoa rồi.

— Bò sẽ đốt nó. Bò nướng nó.

— Bò nướng nó đi, bò !

— Nướng nó, nó chết, nó giạn dừ, nó kiện bò. Bò thua kiện
bò sẽ xuống Địa Ngục.

— Con kiên mới thích kiện, bò ạ !

— Kiên nó xúi ruồi.

Cu Tý xía vô :

— Ruồi truyền bệnh, ta nên giết nó. Sách vệ sinh dạy đó,
bò. Giết ruồi, Chúa không phạt đâu. Hôm nay giết một con ruồi
tháng sau khỏi mắt công giết một triệu con.

Bò cù nhẩy :

— Các con học trường đạo Chúa mới thương. Chứ bò theo
đạo Phật cầm sát sinh. Nghe đây : Kiệp trước của con ruồi là người
ta. Bò giết nó là hóa kiếp nó. Nó lên làm... bò. Còn bò, bò bị làm ruồi.

Con Ki nhạo bò :

— Lêu lêu, bò dóc, bò không giết nổi con ruồi !

Bò giả vờ cúi kính, nghiên răng ken két và chộp lấy hộp
diêm, quẹt một cây. Bò hát bội :

— Ái ái... Ta là tráng sĩ giết ruồi ! Con ta đâu a ? Cho ta
mượn cái kính hiển vi.

Thằng Đồm nín tay bò :

— Bò đừng giết nó, tội nghiệp nó. Bò giết nó khỏi được lên
Thiên Đàng đi.

Con Ki mím môi :

— Xí xọn, để bỏ giết nó.

Thằng Đồm chìa hai ngón tay :

— Cái kéo ! Chị muốn bỏ xuống Địa Ngục à ?

— Mày... mù chữ biết cái khi mốc gì.

— Em đánh vắn đượ.

— Anh Tý bảo mới đánh vắn thì vắn... chột chữ ! Mày cù
lần.

— Chị làm tàng.

— Mày ngọng !

Thằng Đồm bị chạm nọc, trả miếng liền :

— Chị lé.

— Mày ghê.

— Chị ngủ chảy ke đay gôi.

— Mày sợ ma đái dằm.

— Chị lớn đầu còn ăn cơm bằng muỗng.

— Mày to xác còn tu bình sữa.

Cu Tý muốn tham dự chiến trận. Nó nhắc khéo thằng Đồm «Cái ày, nhớ không, Đồm». Bỏ có vẻ khoái nghe «súng miệng» của các con. Bỏ thân nhiên hút thuốc. Con Ki khôn lắm. Nó biết cu Tý sắp bênh thằng Đồm. Nó nguyệt cu Tý một cái thật dài. Cu Tý tỉnh bơ. Thằng Đồm nhe răng cười :

— Ờ hé !

Con Ki le lưỡi :

— Ờ hé cái vạ «nằm nôi».

— Ờ hé cái vạ mẹ bảo chị là bà hải, cái miệng bai bai !

Cu Tý nháy mắt :

— Cái miệng «áy» cơ, không phải bai bai.

Thằng Đồm khoái chí :

— Hề hề, chị miệng hôi !

Cu Tý vỗ tay tự hoan hô tài đạo diễn của mình. Con Ki «mắt bình tĩnh» rồi. Nó bị thằng Đồm «xuất chiêu» đánh trúng

«tâm tuyệt». Miệng nó hôi vì răng nó bị sâu xâm lãng chứ đâu vì... hở dạ dầy. Chờ nhỏ răng là hết hôi. Con gái mà hôi miệng, lớn lên sẽ ề chồng. Ki ta còn nhóc tí, không nghĩ chuyện «lớn lên», nhưng bị chê hôi miệng thì cái sườn có thể khóc đượ. Nó chưa khóc. Nó «phản đòn» thằng Đồm :

— Mày mới miệng hôi.

— Em miệng hôi bao giờ ? Bỏ ngữi miệng em, khen thơm.

— Xí xọn. Hối mày nằm nôi, mày ề rồi mày buồn tình mày bốc mày ăn. Bỏ đã kể mà. Bỏ nói tồn một hộp bông gòn mới lau sạch miệng mày.

Thằng Đồm cắn môi giáy lát. Nó nhảy cõn:

— Chị đùn ia!

Con Ki ngó anh, khiêu khích:

— Tao đùn ia bao giờ? Anh Tý mới đùn ia. Xí, anh mang cả ký lô vàng từ trường Lasan Taberd về nhà. Bỏ trái mười tờ báo lên đệm xe.

Cu Tý đỏ mặt:

— Còn mày chỉ xón ra quần thôi. Mày gói quần dính vàng về, mẹ giặt tồn tám thau nước mà Soeur của mày vẫn chê thôi !

Bỏ cười tùm tùm:

— Ngày xưa đi học bỏ cũng đùn ia vậy. A, còn bé ai chẳng có thói hư. Bỏ cũng mù chữ, cũng ngọng, cũng chảy ke, cũng đái dằm, cũng hôi miệng. Bỏ chỉ ngoan mỗi điều thôi. Là bỏ to xác không tu bình sữa. Nhưng các con phải nhớ là ông bà nội nghèo lắm, tiền đâu mua sữa cho bỏ uống. Nếu ông bà nội giàu, bỏ cũng tu bình sữa.

Thằng Đồm cảm khái :

— Tội nghiệp bỏ ghê hé !

Con Ki chìa khuỷu tay:

— Xí xọn, mày mà thương bỏ.

Thằng Đồm hết chịu nổi, bèn quên «luân lý» nó hét:

— Tao thương bỏ.

Con Ki chọc thêm :

— Mày chỉ thương kẹo của bò.

Thằng Đôm xuất chiêu. Con Ki lẹ hơn, nhào tới bộp tai thằng Đôm. Bò không can thiệp kịp. Đôm ta bèn dùng « khấp chưỡng » tức là đòn khóc. Cu Tý ngại tình hình bất ổn, chuẩn lẹ sang nhà bác Năm Châu.

Bò bênh thằng Đôm :

— Ki hư quá. Sao con lại đánh em ?

Bò an ủi Đôm :

— Thôi, nín đi út ít. Chiều nay bò chỉ cho mình con đi xi-nê thôi.

Bò nháy mắt « xi nhan ». Con Ki chưa kịp nhìn. Nó xịu mặt. Bò « xi nhan » lần thứ hai. Con Ki vẫn chưa nhận ra. Nó dờ giọng...
Đieu Thuyền :

— Con ở nhà. Bò đưa con út của bò đi xem xi-nê. Bò thương nó nhât mà. Biết lắm mà.

Bò gái râu :

— Con gái của bò chậm chạp quá !

Con Ki « nghẹn ngào » hơn :

— Con ngu mà, con học dốt mà. Chính tả con được có...
mười điểm thôi ! Dictée con những zéro faute thôi !

Bò xòe bàn tay che một bên thái dương :

— Ê, Ki.

Bò « xi nhan » lia lịa. Đang buồn bã, con Ki gạt phất :

— Bò nháy mắt với con út của bò đi.

Thằng Đôm dậm chân, la lối :

— Bò nháy chị. Nháy là thương. Bò ghét con.

Bò thọc tay vô túi quần, lôi một gói kẹo cao su, khéo léo dúm cho thằng Đôm đèn nõi con Ki không hề biết. Thằng Đôm bằng lòng quá. Bò dẫu chị, bò cho kẹo riêng nó là bò thương nó hơn chị rồi. Bò dùng đòn « điếu hổ ly sơn » :

— Đôm biểu diễn làm khăn coi nào.

Đôm ta chạy lẹ. Bò chia gói kẹo nữa :

— Chiều nay con cũng được đi xi-nê. Con còn được thêm kẹo. Em đâu có kẹo. Thôi, cắt kỹ kẹo mau kéo em biết.

Con Ki tươi liễn. Bò vờ nạt nộ :

— Ai bảo đánh em !

Ki cười, bước vào phòng ngủ. Chắc chắn, nó thường thức kẹo một cách khoan khoái vì tưởng thằng Đôm hộc xịt. Thằng Đôm đã mang khăn ra. Bò khen nó giỏi. Bò nói bò đánh con Ki và con Ki đang giận bò. Thằng Đôm hân hoan.

Tôi ngồi yên xem bò và các em chơi trò tòa án. Khi thằng Đôm ra sân chơi, bò nhún vai :

— Mỗi ngày bò xử trăm vụ.

Bò thờ phào :

— Tao sẽ sạt nghiệp vì phải mua kẹo hồi lộ nguyên đơn và bị đơn.

Bò đứng dậy :

— Một nhât, Nhi ạ, vẫn là những câu hỏi bất chợt và khó trả lời của cu Tý. Không một ông bò nào có thể thỏa mãn tất cả những câu hỏi chưa nên hỏi của nhô con. Thành thử, mình đành bịa đặt và, đôi khi, lấy quyền làm bò, cảm nhô con hỏi hoặc lảng chuyện.

Bò vuốt tóc :

— Về sau mi có con, mi mới thâm thía nõi vui làm bò mẹ.

Bò vô phòng viết bài. Tôi xoay người thả mắt ra sân ngõ thằng Đôm đang hí hoáy vẽ phần đủ hình cao bồi bắn súng. Lát nữa, Ki sẽ ra. Và nếu hai đứa cùng nhai kẹo, bò sẽ xử lại vụ kiện vừa rồi. Bò có ba đứa con: hai trai, một gái. Bò bảo thương nhất cả ba đứa. Và bò giải thích: Cu Tý là con đầu lòng, bò thương nhất. Con Ki là con gái duy nhât, bò thương nhất. Thằng Đôm là con út, bò thương nhất. Nếu tôi thắc mắc, bò giải thích thêm: Khi cu Tý ra đời, bò còn lặn đạn nên cu Tý chịu khổ. Con Ki thì phải thương nhất, vì mai sau, nó đâu có ở với bò và làm sao biết được

hạnh phúc của một người đàn bà. Thằng Đôm đẻ thiếu tháng. Nó co quắp in hết con tôm lược trong nôi. Trán nó mềm nhũn. Máu sáu tháng bỗng nó phoi nắng trán nó mới rắn. Đôm nhiều bệnh tật. Nó lại xấu hơn cu Tý và con Ki. Đưa con hằm hiu là đưa con cần được thương nhiều, săn sóc kỹ. Đòi khi, tình thương chữa khỏi bệnh hoạn. Bốn phận làm cha mẹ là không để cho con cái tự cảm thấy nó bị hắt hủi hơn anh, chị, em của nó. Thương đồng đều. Mắng mỏ đồng đều. Chiều chuộng đồng đều. Rồi Nhi coi, thằng Đôm sẽ xuất sắc. Tôi không thể đoán nổi cái tương lai xuất sắc của Đôm, song tôi hiểu Đôm thương bò khác hẳn Ki và Tý. Đôm có lỗi tỏ tình khiến người nghe kể lại chuyện cũng cảm động. À, tôi vụng về quá, chưa nói một chút gì về tôi và mối liên hệ của tôi với gia đình ông Nguyễn văn Lương, nhà văn, bút hiệu Lương Khoán, ông bò nuôi của tôi.

Tôi là Ái Nhi, hai mươi tuổi, vừa « chóp » xong cái chứng chỉ « Dự Bị Văn Khoa ». Cậu tôi làm thầy thuốc, mở phòng mạch ở đường Phan Thanh Giản. Phòng mạch đóng cửa từ dạo cậu tôi chuyển qua ngành ngoại giao. Mẹ tôi qua đời đã được sáu năm. Như phần đông các gia đình thành thị miền Bắc, tôi gọi cha mẹ ruột của mình là cậu mẹ. Tôi có nhiều anh chị em. Ông anh thứ nhất và ông anh thứ hai sang Pháp học, lấy vợ bên Pháp, sinh hoạt theo lối Pháp và không muốn hồi hương. Đó là nỗi buồn của cậu tôi. Bởi vậy, đến lượt thằng em tôi khôn lớn, cậu tôi đuổi về nước học hành, sợ nó mất gốc giống hai ông anh. Tôi cũng đã theo cậu tôi, sống một năm tại nước người. Bỗng tôi nổi hứng đòi về thi tú tài Việt, và tôi nhất định « xin nhận nơi này làm quê hương », thầy kế lữ bạn chê bai là đại dột, nhà quê. Mà tôi nhà quê thật. Con gái, hai mươi tuổi, con ông bác sĩ, anh chị văn minh một cây xanh rờn, em gái nữ sinh Marie Curie rất « mốt » mà tôi vẫn chưa

biết đánh phấn, thoa son, ăn diện và... đi xe Honda. Bạn của tôi thì chả nhà quê chút nào. Chúng nó đẩy kếp. Kếp rất ngoan ngoãn, trung thành và cực cung phục vụ. Kếp dậy từ năm giờ, rửa mặt đánh răng xong là mở cửa tới trường xí chỗ ngồi đùm đào rồi mới dám tính chuyện ăn sáng. Còn tôi, tôi phải lóp ngóp đi dành chỗ. Tôi cũng đẹp chứ bộ. Bỏ tôi, ông Lương Khoán, thường đùa :

— Bỏ mà như Nhi, bỏ sai vật con trai bằng thích.

Tôi bảo :

— Bỏ dạy con sai vật đi.

Bỏ nói :

— Nhi gà tổ, bỏ sợ khó sai vật. Và vì Nhi gà tổ quá xá, bỏ sợ Nhi sẽ lấy một ông thượng sĩ !

Bỏ chưa đầy bốn mươi tuổi. Đạo quen gia đình bỏ, tôi mới mười tám. Tôi gọi bỏ là « bác », bỏ đã chê nặng xỉ ngầu. Bỏ bắt tôi gọi là bỏ. Tôi xua tay :

— Bỏ gì trẻ măng !

— Bỏ lấy vợ năm mười tám tuổi thì giờ đã có đứa con bằng Nhi. Nếu nó là con trai bỏ sẽ xúi nó cưới Nhi. Đàng nào mi vẫn là con ta. Làm con dâu, Nhi sẽ bị bỏ chống hành hạ. Nhi không biết nấu bếp là Nhi chết rồi, Nhi ơi !

— Con biết nấu riêu cua.

— Làm con gái khỏi cần nấu bếp.

— À, vậy con làm con gái. Bỏ cho biết bốn phận của con với gia đình đi.

— Dễ ợt.

— Con đóng vai trò gì ?

— Nhi làm gián điệp cho mẹ

— Con theo dõi bỏ à ? Có về Cộng sản quá.

— Đó là Nhi giúp bỏ chứ.

— Rồi.

— Công việc thứ hai hơi vất vả.

— Con sẽ cố gắng.

— Nhi làm sứ giả hòa bình.
— Chà, việc này khó dữ.
— Nghe đây : Giữa bà và mẹ luôn có chiến tranh nóng
lạnh.

— Con tưởng bà mẹ hạnh phúc?
— Thì hạnh phúc chứ sao. Hạnh phúc nặng là đặng khác.
Hiếm vì bà mẹ kỵ tuổi nhau. Bà cảm tình con lợn nhưng thuộc thứ
lợn rừng. Mẹ cảm tình con cọp. Do vậy mà cọp và lợn rừng thường
tranh chức chúa tể sơn lâm.

— Bà nói tiếp đi.
— Nhi cần xuất hiện đúng lúc chiến tranh xảy ra.
— Chiến tranh xảy ra những lúc nào?
— Những lúc đang vui. Hề hề, đang vui thì đứt gãy đàn !
— Con không thể xuất hiện đúng lúc.
— Ờ, ờ, nan giải ở cái chỗ đó. Bà đề nghị, mỗi tuần, Nhi
ghé chơi với các em hai lần. Chiến tranh nóng, chắc là Nhi biết
ngay, Nhi sẽ giúp bà thu dọn chiến trường và an ủi mẹ. Nhi ngồi
bên mẹ, say sưa nghe mẹ hát tội bà trong khi bà lên ra khỏi nhà,
lên phố mua một bó hoa hồng về tạ tội.

— Còn chiến tranh lạnh?
— Nhi đã xem phim nào có tài tử Jack Palance hay Lee
Marvin chưa.

— Rồi, bà ạ !
— À, nếu Nhi thấy khuôn mặt bà cô hồn như Jack Palance
và khuôn mặt mẹ như một người thêm hắt xì hơi mà không hắt xì
hơi nổi là Nga Mỹ đương chơi trò chiến tranh lạnh. Nhi sẽ làm
một ánh nắng chiếu mạnh vào mắt mẹ để mẹ hắt xì hơi.

— Và bà ?
— Nhi ngu quá ! Khi có một người thân yêu tới thăm
viếng thì chiến tranh lớn, nhỏ hay nóng, lạnh trong gia đình đều
châm dứt. Chẳng lẽ bà mẹ ăn thua từng lời nói trước mặt Nhi ?

— Con quan trọng ghê hả, bà ?

— Ờ, Nhi rất quan trọng. Ước chi có dịp Nhi sông với
bà mẹ một thời gian.

— Tại sao bà không cho con sông với bà suốt đời ?

— Nhi sẽ đi lấy chồng hoặc sẽ... đi tu. Con gái không được
ở nhà. Ở nhà làm bà cô, đáng khiếm đảm hơn giặc bên Ngô, hơn Vic-
king.

— Một thời gian ích gì ?

— Bà mong các em chóng lớn. Con cái lớn, bà mẹ hết
đám... hiểu chiền.

Ông Lương Khoán, bà tôi, đã tâm sự với tôi như thế. Tự
nhiên, tôi thương cái gia đình này và sung sướng được đóng một
vai trò quan trọng trong đời sống của những người, trước đó,
không một chút liên hệ cùng tôi. Tự nhiên, tôi cảm thấy bà tôi gần
gũi tôi hơn cậu tôi. Tự nhiên, tôi yêu Tý, Ki, Đồm hơn anh chị và
em tôi. Mẹ tôi, thuở sinh tiền, là người chưa hề làm mất lòng ai.
Mẹ tôi thích những điều thiện và thường tỏ ra hoan hỉ khi
nhìn rõ hạnh phúc của thiên hạ. Có lẽ, tôi là đứa con gái duy nhất
thừa hưởng cái triết lý sông của mẹ tôi. Gia đình tôi có nhiều biên
giới. Những ông anh đã trở thành những kẻ xa lạ. Những đứa em
traai, em gái và bà chị đã trở thành những kẻ xa lạ. Họ ở mãi chân
mây cuối trời chẳng ? Không, ngay cả những đứa em, hàng ngày,
chung sống dưới mái nhà xưa ở Phan Thanh Giản và có bốn phận
phải nâng đỡ nhau, cũng đã thành xa lạ. Chúng không muốn hiểu
tôi, không cần tôi hiểu chúng. Tôi bỗng khao khát hạnh phúc, thứ
hạnh phúc gia đình, ở đó, người ta được vượt ve, an ủi; ở đó giọt
nước mắt là viên thuốc ngủ ngon giấc đưa ta vào cõi thần tiên.
Hạnh phúc ấy, hình như, tôi không có hoặc tôi không thấy ở ngay
gia đình tôi. Đã mấy ai nhìn thấy hạnh phúc của mình ? Đã mấy ai
cho rằng mình là một người hạnh phúc. Ta đã ôm gọn hạnh phúc
trong tay và ta đã tưởng nó chỉ là cái bóng của hạnh phúc. Ta đã
đứng giữa miền hạnh phúc và ta đã ngỡ nó chỉ là miền giá lạnh,
buồn hiu. Thứ hạnh phúc bủa vây quanh ta, luôn luôn, ta chép

miệng tội nghiệp nó, thương sót nó. Để nhìn hạnh phúc bằng đôi mắt mỗi mòn. Để quan sát hạnh phúc ngoài quỹ đạo ta. Và biết thêm hạnh phúc. Và bỗng đứng, ta biến thành cây leo trên hạnh phúc mơ ước. Tôi không phải là người vọng tưởng hạnh phúc, cũng không phải là người khát khe với hạnh phúc mình. Nhưng gia đình tôi, cái gia đình ruột thịt của tôi, đã không còn thứ hạnh phúc bình dị kể từ ngày mẹ tôi qua đời. Con cái lớn khôn là chúng nó cời lông ràng buộc. Đứa có bạn thân, đứa có người yêu. Đứa có vợ. Đứa có chồng. Bốn phận làm chồng vợ, bỏ mẹ khiến chúng quên tổ cũ. Y hệt loài chim khi đã đủ lông cánh bay xa. Bạn thân và người yêu nồng ấm hơn huynh đệ. Những ông anh, bà chị và những đứa em bỏ tôi rét mướt. Cơ hồ con bé mồ côi, nửa đêm đông, bị ai lột mất chiếc chiếu đắp trùm thân thể. Mãi mãi, tôi coi tôi bé bỏng. Và tôi thức giấc đi kiếm chiếc chiếu ở nhà ông Lương Khoán.

Tôi đã đọc một tập truyện viết về tình nghĩa, mẹ con, anh em của ông Lương Khoán. Tôi đã cảm động, đã khóc, đã ví mình giống những nhân vật trẻ thơ bất hạnh. Làm cách nào gặp mặt ông Lương Khoán. Như phần đông độc giả của ông, tôi đã mang một cuốn sách của ông tới nhà riêng xin ông một chữ ký. Tôi tới nhằm ngày kỷ niệm sinh nhật của thằng con trai đầu lòng của ông. Của cụ Tý thân mến. Ông Lương Khoán niềm nở đón tôi. Ông nói, miệng cười thật đẹp :

— A, đang thiếu một người giúp đỡ trong lúc cần kíp. Trời đem cho ta con nhỏ này. Cháu đi xe gắn máy, hả ?

Giọng ông thân mật quá. Tôi thả vợ con thỏ trong lòng tim :

— Thưa bác, cháu không biết đi xe gắn máy.

Ông nhún vai :

— Cháu... mán thề cơ à ? Thi giúp ta dọn bàn tiệc để ta đãi quý khách nhĩ đồng được chứ ? Toàn nhĩ đồng thượng hạng cả : Hưng mập, Phong lùn, Dũng Phú Nhuận, Báu tổ...

Vợ ông bước ra, nhăn mặt :

— Trời ơi, sao anh bắt lịch sự vậy ? Cô bé này là thượng khách của em.

Bà nắm tay tôi :

— Vô đây với tôi và đừng thêm xin chữ ký. Đã có gì bảo đảm ông « nhà văn » Lương Khoán xứng đáng ký tên ông ta trên sách ? Đừng cô nhé, đừng giống những người khác. Cô tên chi ?

Tôi lí nhí đáp :

— Thưa bà, cháu tên là Nhi.

Bà tròn xoe đôi mắt. Mắt bà to, tròn, đen và chứa đầy phiền muộn. Chắc bà dễ khóc lắm.

— Lần đầu tiên một cô bé kêu tôi bằng bà. Tôi đã ba mặt con, ra đường, thiên hạ cứ quả quyết tôi chưa lấy chồng. Họ gọi tôi là « cô » không à !

— Thưa bà, tại bà trẻ măng.

— Cô sai rồi, tại vợ chồng tôi để dành nhẫn cưới.

Ông Lương Khoán đùa :

— Vì sợ nhẫn cưới nó mòn, lúc cần bán đi cần nó nhẹ và... mất giá !

Bà phân trần :

— Đó, cô nghe rõ chưa, cô Nhi ? « Nhà văn » Lương Khoán tập làm hề.

Tôi thấy ông bà bỡn cợt nhau một cách hết sức... hạnh phúc. Tôi đã ở lại với họ tới khi tiệc tàn. Tôi giúp bà thu dọn ly tách và dọn dẹp đồ đạc. Bà đưa con của ông bà quần quýt bên tôi. Đứa này bắt tôi ăn bánh, đứa kia bắt tôi uống xá xị. Cụ Tý, chừng thấy tôi giúp mẹ đắc lực, bèn thắc mắc công khai :

— Chị Nhi là gì hờ, bồ ?

Ông Lương Khoán trả lời tình bơ :

— Là con của bồ đây.

Ông tiếp :

— Chả tin hỏi mẹ đi.

Bà nói :

— Dân Bắc kỳ nhà con có tục lấy vợ sớm, gọi là tảo hôn.
Chắc bồ nói đúng.

Cu Tý vuốt tóc tôi :

— Phải không chị?

Tôi gạt đầu :

— Ừa, phải.

Cu Tý hỏi :

— Lâu nay chị ở đâu? Chị phải về nhà mình chứ bộ? Chị về em nhường giường cho chị. Rồi chị dẫn em đi học. Chị ở nhà ai? Người ta có đánh chị không? Có đứa nào bắt nạt chị không? Chị có được « ăn » sinh nhật không?

Ồi chao, cu Tý đặt ra cơ man là câu hỏi. Khiến tôi tưởng tôi là đứa con thất lạc gia đình lâu năm. Và tôi chớp mắt. Và tôi trả lời. Cu Tý ngây thơ ngắm khuôn mặt tôi. Nó rút khăn thấm nước mắt dùm tôi và hỏi:

— Bộ, chị khổ hử, chị Nhi?

Tôi ôm nó vào lòng :

— Không, chị sung sướng.

— Sung sướng mà khóc?

— Sung sướng mới khóc. Mai chị về ở với em.

Thế là tình cờ, tôi thành người thân thích trong gia đình ông Lương Khoán. Tôi tới nhà ông thăm ông hoài hoài. Tôi cứ gọi ông bằng «bác», ông chê loạn xà ngầu và cu Tý «khuyên» tôi đừng gọi bồ bằng «bác» tôi mới gọi ông là bồ. Từ đó, tôi có ông bồ, bà mẹ trẻ trung, có một gia đình thứ hai, có ba đứa em quyền luyến hơn cả em ruột thịt. Mẹ tôi cho phép gọi bằng «chị». Tôi thấy kỳ. Bèn làm một sự tính tuổi. Thấy rằng, ngày xưa, con gái mười ba đã đi lấy chồng. Mười bốn có con thì ba mươi năm tuổi con cũng lớn gộc. Coi như mẹ lấy bồ từ thuở mười ba cho tiện sổ sách. Mẹ tra tâm sự với tôi. Bao nhiêu nỗi vui buồn, mẹ đều kể hết. Bồ thì thăm hỏi chuyện học hành và bạn trai.

(Còn nữa)



HƯƠNG MÙA CŨ • VÀNH KHUYÊN

Buổi chiều đi học về, ngang qua một ngôi nhà nhỏ, nghe hương ngọc lan thơm ngát vây quanh. Thật tình cờ, bỗng dưng nhớ tới nhỏ bạn ở xa, chắc chẳng còn bao giờ đi về ngang qua lối cũ để thoáng có lần, tìm lại hương thơm ngày xưa. Thành phố nhỏ sông bây giờ, cũng có nhiều hoa ngọc lan lắm chứ, nhưng nhỏ ạ, có bao giờ nhỏ tìm lại được những cảm xúc của một thời đã mất không? Ồi sao nhớ thương người bạn nhỏ ở góc trời xa xôi nào đó. Rồi có một ngày, mắt ta nhìn nhau sẽ ngại ngùng? Chiều, em một mình đi qua lối nhỏ, thấy hồn bỗng ngỡ ngác, đại khờ. Vẫn còn trong tư tưởng, hình bóng bạn nhỏ nhoi mà bao trùm. Hôm qua lại nhà chơi, hai đứa ngồi nói chuyện với nhau mãi đến chiều tối, lúc ra về, tiễn hân ra cổng còn nghe tình bằng hữu đậm đà, ngào ngạt trong tim. Ồi rồi, có lẽ mãi mãi em không thể nào rời xa thành phố này được. Bạn bè, gia đình, những sợi chỉ mảnh như tơ mà sao lại quấn chặt chân chim nhỏ.

Nhận được thư nhỏ bạn, dễ dàng bật khóc, người đã chẳng từng bảo em :

*Em là cô công chúa nhỏ hay khóc
Nước mắt từng giọt rơi xuống tim ta
Thánh thót âm thầm
Làm thành những viên ngọc bích đẹp tuyệt vời của thế gian.*

Lá thư không đủ dài cho tình thân như ngày tháng nhưng
điều làm nhỏ ngậm ngùi nào phải vì thế. Bạn ạ, sao lại là Aurevoir.
Chỉ một chút hiểu lầm nhỏ nhặt của tình thân. « Có đường phố
nào vui. Cho ta qua một ngày. Có sợi tóc nào bay. Trong trí nhớ nhỏ
nhoi. Không còn không còn ai... » Không còn ai hết thật rồi, bạn bè
chẳng bao giờ biết được con bé hay cười đùa, bỡn cợt, thân nhiên
trước mọi vấn đề lại hay nghĩ vẩn vơ. Có phải em chỉ là loài
chim di bay lẻ loi mãi hoài trong đời sống buồn tênh ? Người ở
xa em quá, tận chân trời nào mờ mịt thức mây, dù muốn, dù
không, có lẽ rồi ta không còn khi nào gặp lại nhau. Em nhớ đã
đọc trong một quyển sách nào đó: « Chúng ta như những cái bóng,
đuổi bắt suốt đời mà chẳng kịp nhau... » phải thế không ? Chẳng
biết điên khùng gì mà hôm trước ra phố em lại chọn mua cuốn
« Uyên ương gãy cánh » của Kahlil Gibran, người hẳn đã biết ?
Câu chuyện làm em muốn khóc, chúng ta rồi cũng sẽ như họ mà
thôi. Hãy để cho em dành phần làm « người lữ hành cô đơn » đi nhé.

Người ạ, trong cái thành phố nhỏ nhoi em ở bây giờ, mùa
mưa sắp đến, hẳn mang theo những cụm mây xám, như là khói
thuộc của người đó thôi. Không hiểu sao dù ghét cay ghét đắng
khói thuộc (khói hay làm cay mắt nâu), nhỏ lại yêu vô cùng những
cụm mây xám đầu mùa. Tưởng như mây là một phần của em,
bay lang thang hoài trên bầu trời (bay theo ông đó, biết chưa ?)
Rồi một hôm nào đó, trong thành phố người đang ở, nếu có những
giọt nước mắt từ trời rơi xuống, hãy thương em đang lẻ loi một
mình trong thành phố xa lạ nhé người! Ô, nhỏ hư quá, sao cứ
hoài nói đến những chuyện buồn phiền, người đã chẳng ân cần
dặn dò hoài đó ư :

*Em đừng khóc nữa nhé
Vì bầu trời đang xanh
Đừng gieo lên đó những hạt mưa...*

Những hạt mưa của trái tim nhỏ hay buồn rầu. Vâng, em
chả bao giờ muốn cho trời mưa đâu, chỉ là sương thôi, những hạt
sương mong manh buổi sáng.

Người yêu dấu, bây giờ là tháng mười : « Ta quen nhau mùa
xuân... Ta xa nhau mùa thu... » Tháng tám em về thành phố cũ và
ta xa nhau, trời hay mưa có phải vì thế ? Quyển sách hôm nọ người
gửi cho em, nhớ giữ mãi bên mình, cơ hồ như đó là hình bóng của
em. Mà không thể là gì ? Người chẳng là cái bóng ở mãi bên em
sao ? Câu chuyện đẹp quá, em ước muốn vô cùng được làm nàng
công chúa nhỏ trong truyện. Và người, đừng giả vờ nữa, đã biết
em muốn nói gì rồi. Nhưng có lẽ, mơ ước đôi với em thì chỉ là
những chùm bong bóng nước hứng được trong mưa, sẽ tan tành
để lại những hạt nước nhỏ ngậm ngùi trong hai tay se sắt.

Mùa thu, cuối cùng rồi cũng về qua thành phố nhỏ quanh
hiu này, lúc nhìn những chiếc lá rụng đầy trong vườn, nhỏ chợt
thây lạ lòng, cứ tưởng thu đã bỏ em đi luôn rồi chứ, ít ra cũng có
một cái gì để nhỏ biết là mình còn được nhớ tới. « Một ngày, ngày
đã qua. Ôi từng ngày, ngày xót xa... » Từng ngày đã qua, một năm
đã qua, một năm cho ta quen nhau và đủ để thân thiết. Tình thân
dịu dàng như đá Ramarin người gửi cho em hôm sinh nhật. Sinh
nhật nhỏ với mười sáu ngọn nến hồng và những giọt nước mắt
cho buổi chiều của một tuổi lớn.

Ngôi trường em học càng ngày càng tiêu điều. Chỉ mới một
giờ ra chơi thôi mà sao đã có nhiều thay đổi. Ôi giờ ra chơi đầu
tiên và cuối cùng của đời ta, rồi sẽ có ngày bắt tay từ biệt. Mới
đầu niên học đã thấy muộn phiền trong những đôi mắt nhìn nhau.
Bạn bè cũ của bốn năm qua đâu rồi ?

Gió, xin hãy thổi đi những đường tơ rời của lòng ta.

VÀNH KHUYẾN

SINH HOẠT

**một chỗ ngồi mới
một hy vọng mới**

Tuổi Ngọc di cư lần thứ ba. Trại tạm cư hiện nay là Cơ Sở Xuất Bản Hải Âu «trụ trì» tại 63 Bùi thị Xuân, Saigon 2. Có thể coi chỗ ngồi mới này như một trại định cư? Tôi rất mong thế. Mỗi bận rời bỏ một nơi chôn là mỗi bận mất mát. Mất mát nhiều thứ. Mất mát nhiều tình. Tuổi Ngọc đã mệt mỏi. Chủ nhiệm Tuổi Ngọc, ông Duyên Anh yêu đời, đã than vãn già nua. Chúng tôi không muốn di cư. Chúng tôi muốn bình yên một thời gian, chờ đợi ngày mai tươi sáng để đều đặn và chăm chỉ, mỗi thứ năm gửi tới bạn đọc một tuần báo Tuổi Ngọc. Đời sống không ngừng hứa hẹn những hạnh phúc này, hạnh phúc nọ. Con người, do đó, không ngừng ước mơ và hoài bão. Mãi mãi anh em Tuổi Ngọc chỉ có một ước mơ (vì quá tầm tay với phương tiện nên không dám đụng đến hoài bão) duy nhất. Là, ngày nào đó, thực hiện nổi một tuần báo của yêu thương thật lý tưởng. Trong bài tâm bút *Con sen già lùi bước* muốn phát khóc, ông Duyên Anh viết: Cái gì có ý hướng tốt đẹp sẽ sống lâu. Tôi cho rằng câu này là câu an ủi. Ông Duyên Anh tự an ủi ông và an ủi chúng tôi. Với giá giấy 3900 một rame và đồ la, thỉnh thoảng, buồn tình leo một bước ngắn thì giấy đâu chịu đứng yên, ý hướng tốt đẹp cách mây rồi cũng... toát mồ hôi. Bây giờ, đưa tiền trước cho nhà bán giấy cả tuần, đợi mỗi mất thêm tuần nữa mới có giấy in. Bây giờ đây rầy rục rục. Thôi đành gắng hết sức mình. Hãy tự giúp anh, trời sẽ giúp anh. Liệu trời có giúp Tuổi Ngọc?

Ý ĐỨC

**một cuốn giảng văn
lớp sáu Lasan Taberd**

Niên học 1973-1974, tư thực vĩ đại Lasan Taberd cho các lớp 6 học cuốn Giảng văn của ông «giáo sư» Đan Văn. Đây là một cuốn sách giáo khoa tầm thường cả về nội dung lẫn hình thức. Tuổi Ngọc sẽ phê bình thẳng tay «tác phẩm giáo khoa» này, ở số tới. Mục này chỉ sơ sơ vài hàng. Cuốn sách của «giáo sư» Đan Văn ấn loát rất cầu thả, lỗi chính tả dăm dề. Phần giới thiệu tác phẩm của tác giả sai be bét. Tô Hoài không có tác phẩm nào nhan đề *Ồ Chuột* cả, chỉ có *O Chuột* thôi. Con mèo đi o con chuột. Như cậu trai đi o cô gái vậy. Lê văn Trương không viết *Thăng Còm* mà chỉ viết *Thăng Còm Phục Thù*... Phần tục ngữ, khi cho bài mẫu soạn hai câu *Cá không ăn muối cá ương, Con cưỡng cha mẹ trăm đường con hư*, ông «giáo sư» Đan Văn bắt một đứa bé 11 tuổi trả lời: Hai câu trên thiên về duy tâm hay duy vật thì quả là ông ta chưa có tí... sư phạm nào! Duy tâm là gì? Duy vật là gì? Đọc chừng bao nhiêu cuốn sách khô khan để hiểu thế nào là duy tâm, thế nào là duy vật? Và làm thế nào một ông oắt 11 tuổi hiểu nổi duy tâm, duy vật. Giảng dạy bao lâu đây? Một số giáo sư cứ thích vẽ thêm chân cho rết. Khi làm hai câu tục ngữ trên, tác giả của nó chỉ muốn làm công việc giáo huấn. Không hề «tái» triết lý. Vậy mà ông «giáo sư» Đan Văn đã rất ư lảm cẩm, nhét phứa phứa duy tâm, duy vật vào tục ngữ và bắt con nít xác nhận đầu là duy vật! Cuốn *Giảng văn lớp 6* của ông «giáo sư» Đan Văn đặt ra một vấn đề. Là, Bộ Văn Hóa Giáo Dục nó nên giành lấy cái quyền kiểm duyệt sách giáo khoa hay cứ phó mặc cho Sở Phôi Hợp Nghệ Thuật thuộc Phủ Tổng Ủy Dân Vận? Phôi Hợp Nghệ Thuật chỉ kiểm duyệt về chính trị, dân bản, thân Cộng và không «xía» vô phạm vi sư phạm. Nên mới có trường hợp Đan Văn. Soạn sách giáo khoa là một công việc khó khăn, đòi hỏi soạn giả phải có kinh nghiệm sư phạm, phải tài giỏi và phải có chút xú «tốt nghiệp» nào đó bảo đảm cho cuốn sách. Vì cuốn sách để học chứ không

đề giải trí. Hiện nay loại giảng văn kiểu Đan Văn đang thao túng thị trường. Tác giả của nó chỉ cần xưng khơi khơi là giáo sư ! Đâu có được. Một cuốn *Giảng văn lớp 6* của « giáo sư » Đan Văn như thế mà lại được tư thực vĩ đại Lasan Taberd chọn cho học trò trường mình học thì đúng là chuyện lạ. Là một phụ huynh của con em học lớp 6 Lasan Taberd, tôi khẩn thiết yêu cầu Sư huynh Hiệu trưởng hãy đổi ngay, càng sớm càng tốt, cuốn *Giảng văn lớp 6* của « giáo sư » kỳ tài Đan Văn.

NGỌC ĐIỆP

khoa học giả tưởng tiếp thu kiểm hiệp

Bây giờ là thời đại khoa học. Loại văn chương giải trí nhẹ nhàng, hứng thú và hữu ích phải là loại truyện khoa học giả tưởng. Hiện nay khắp thế giới, loại truyện khoa học giả tưởng chiếm một vị trí rất lớn. Riêng ở Mỹ có trên bảy tạp chí Khoa Học Giả Tưởng : IF, Science Fiction, Analog, Amazing Stories, Weird Tales, Fantastic, SF Fantasy... Theo một bản thống kê sơ lược ở Mỹ, thì cứ trong mười cuốn sách đủ loại, có một cuốn khoa học giả tưởng. Các nhà văn khoa học giả tưởng và các nhà xuất bản loại sách này đã thành lập hai giải thưởng lớn dành cho những tác phẩm khoa học giả tưởng xuất sắc mỗi năm : Nebula Award, và Hugo Award. Hàng chục hội các nhà văn và độc giả khoa học giả tưởng ra đời và hoạt động thường xuyên. Riêng ở nước ta, thì loại sách truyện khoa học giả tưởng chưa thành một nghề riêng biệt đáng kể, và lại khó thành một phong trào, ít ra cho đến hôm nay. Sách sáng tác cũng như dịch thuật, phóng tác loại này rất hiếm, có thể đếm trên đầu ngón tay. Nhưng mới đây Tổ Hợp Xuất Bản Hải Âu đã tung ra một bộ truyện khoa học giả tưởng, gọi là *Bộ Truyện Hòa Tinh* của nhà văn Hoa Kỳ EDGAR RICE BURROUGHS, tác giả bộ truyện TARZAN, từng làm say mê bao nhiêu thế hệ trẻ. Cả bộ truyện Tarzan của ông cũng đã

được quay thành phim. Bộ truyện hòa tinh của ông được coi là công phu, giá trị, hào hứng và thích hợp với thời đại này hơn bộ truyện Tarzan nhiều. Như tên gọi của nó, bộ truyện hòa tinh mô tả một thế giới hòa tinh kỳ bí, với những con kênh đào khổng lồ mà các ông kính thiên văn từ địa cầu có thể nhìn thấy được, với những biển chết mênh mông, những thành phố cổ hoang tàn, trong đó nhiều giống người kỳ lạ, đủ màu da sinh sống, tranh đấu, tạo ra nhiều cuộc phiêu lưu lý thú. Một người địa cầu do một cơ duyên kỳ lạ nào đó, lạc vào cái thế giới hòa tinh kia, và bắt đầu va chạm, tranh đấu để sống. Nhờ hòa tinh có trọng lực chỉ bằng một phần ba trọng lực của địa cầu, nên khi người địa cầu lên hòa tinh, mỗi cái nhảy của hắn trên đó bằng ba lần ở địa cầu. Sức mạnh của những bắp thịt của hắn cũng được nhân lên làm ba. Những điều đó làm cho người địa cầu của chúng ta thành một siêu nhân, và đạt được những kỳ tích mà hắn không thể nào đạt được ở địa cầu. Bộ truyện hòa tinh của EDGAR RICE BURROUGHS gồm tất cả mười cuốn, tùy theo thứ tự nhất định, nhưng không bắt buộc, và độc giả có thể bắt đầu đọc bất cứ truyện nào trước cũng tạm được. Trước đây phong trào kiểm hiệp lần án hết thị trường văn chương. Hiện nay loại sách truyện kiểm hiệp tuy vẫn còn khá thịnh hành, nhưng có vẻ bắt đầu nhạt, khi Kim Dung không chịu sáng tác thêm bộ truyện nào nữa, sau cuốn *Tiêu Ngạo Giang Hồ*. Vậy trong loại văn chương giải trí lành mạnh, hữu ích cho mọi giới, loại khoa học giả tưởng nên được xem như hợp thời nhất, hứng thú nhất. Nó còn tạo cho chúng ta một niềm mơ ước đặt vào khoa học và tương lai. Hiện nay trong số tất cả các nhà xuất bản đang hoạt động thì hình như chỉ có Tổ Hợp Hải Âu là có chương trình ấn hành một tủ sách khoa học giả tưởng đều đặn liên tục và chọn lọc cẩn thận.

AI NHI

về một giải thi của bộ văn hóa giáo dục

Nhằm cung ứng món ăn tinh thần cho học sinh tiểu học, Bộ Văn Hóa Giáo Dục đã phát khởi một kỳ thi văn chương nhi đồng. Các sĩ tử... văn-sĩ-họa-sĩ đã được loan báo. Hội đồng tuyển chọn sẽ là quý vị ở Trung Tâm Học Liệu. Theo thông cáo thì sĩ tử phải vừa vẽ vừa viết. Nghĩa là văn sĩ kiêm họa sĩ. Truyện tranh hoặc tên tranh dưới truyện là loại truyện thích hợp nhất đối với độc giả tí hon. Có điều không phải ai biết viết là biết vẽ luôn và ngược lại. Có nhiều vấn đề thầy cần đặt ra một thiện ý và thiện chí của Bộ Văn Hóa Giáo Dục. Thứ nhất: Trông đợi kết quả ở kỳ thi thì được bao nhiêu tác phẩm song toàn văn vẽ? Từ có tác phẩm chọn lựa đặc ý tới lúc phát hành tới tay độc giả sẽ lâu mấy năm, dù là cách mạng hành chánh đã thành công? Vân vân... Theo thiện ý, những cuộc thi văn chương nhi đồng của Bộ phải thường xuyên và chỉ coi như mục tiêu phụ. Mục tiêu chính vẫn là mời những nhà văn danh tiếng viết truyện và những họa sĩ danh tiếng vẽ. Có thể mới gây nổi phong trào và Bộ mới đích thực cung ứng nổi món ăn tinh thần cho tuổi thơ, đồng thời, tận diệt sách báo nhảm nhí đầu độc tâm hồn con em chúng ta ròng rã từ hai mươi năm nay.

ÁI HOA

tủ sách bạn ngọc tuổi ngọc và hải âu

Tạp chí Tuổi Ngọc và Cơ Sở Xuất Bản Hải Âu vừa làm một «cuộc tình» ngoạn mục. Là hợp tác cho ra đời tủ sách Bạn Ngọc. Mỗi tháng, tủ sách Bạn Ngọc sẽ gửi tới tay bạn ngọc hai tác phẩm nhỏ bé, xinh xắn của những tác giả quen thuộc của lứa tuổi thích ô mai. Mỗi tác phẩm dày trên 100 trang và để giá hợp với

túi tiền học trò. Thượng tuần tháng 11, cuốn sách đầu của tủ sách Bạn Ngọc sẽ xuất hiện. Bạn ngọc nhớ chờ đợi. Thay vì mỗi tháng đọc 4 số Tuổi Ngọc, bạn ngọc sẽ đọc 2 số báo Tuổi Ngọc và 2 cuốn sách Bạn Ngọc.

trường hợp nhã ca với hợp đồng phiên dịch

Sau vụ hai nhà xuất bản độc quyền mua tác phẩm Viên Linh và Mai Thảo, đến lượt Nhã Ca ký hợp đồng phiên dịch và xuất bản với một nhà xuất bản Mỹ để xuất bản sách của bà bằng Anh ngữ tại Mỹ. Buổi lễ ký kết hợp đồng được tổ chức tại Trung Tâm Văn Bút Việt Nam hôm 23-9 với sự tham dự đông đảo văn nghệ sĩ. Ông Barry Hilton, người chủ trương một tủ sách chuyên về Việt Nam của nhà Glade Publicaton, đã nói tiếng Việt rất thành thạo trong khi ngỏ lời hy vọng rằng hợp đồng xuất bản này sẽ là bước khởi đầu rất đẹp cho việc giới thiệu văn hóa Việt Nam với thế giới hầu tạo sự thông cảm giữa các dân tộc. Và chính ông Hilton sẽ phiên dịch tác phẩm *Vi or bước tới* vừa hoàn thành của Nhã Ca. Tên Anh ngữ của tác phẩm là *The short timers* (Những kẻ sống trong một giai đoạn tạm bợ). Cuốn sách dự định dài 400 trang in, sẽ phát hành trước cuối năm nay tại Hoa Kỳ, kèm với phần minh họa của họa sĩ Chóe, cùng lúc với nguyên tác Việt ngữ phát hành ở Việt Nam. Nhà văn Nhã Ca là một tác giả nữ có nhịp độ sáng tác đều đặn và phong phú, cũng như có sách bán chạy hiện nay. Tác phẩm mới nhất của bà vừa phát hành là cuốn *Hiện như mực tím* đã được trao tặng quan khách lúc bề mạt buổi ký hợp đồng nói trên. Bà cũng cho biết sơ qua cốt truyện *Vi or, bước tới*. Đó là truyện của một cô gái tên Vi lớn lên vào những năm cuối sáu mươi, lúc nhịp độ chiến tranh lên cao nhất với sự tham dự của quân đội Hoa Kỳ và sự đảo lộn nếp sinh hoạt của nhiều gia đình, trong đó có gia đình Vi. Nhưng nhờ lòng tin và tình yêu, Vi đã đủ sức bước tới một tương lai tốt đẹp hơn.

KIỀM CAO CẢNG

tuổi ngọc

và bạn ngọc

NHẮN TIN RIÊNG :

— PHẠM NGỌC LƯU (Huê) : Đã yên chỗ nơi chưa ? Mong nhận được địa chỉ để tiện liên lạc. Có viết được gì mới gửi cho TN.

— N.T.C (Vũng Tấu) : Phạm thanh Chương đã về làm ở Saigon. Liên lạc về địa chỉ 48/189 Tôn Thất Hiệp Saigon 11.

— NGUYỄN NGỮ (Huê) : Báo lao đao, người thì bệnh nên nhận được thư trễ. Nếu có cái hình thì hay biết mấy. Chúc khoẻ vui.

— HÀ KHẮC TRỰC (KBC 6325) : Thành thật xin lỗi bạn về sơ sót «tai hại» đó. Vì hôm đó, làm số báo (tuần) chót nên có nhiều lo âu và rắc rối. Đỉnh chính ngay cho bạn : Bài thơ «Bên thềm đời nguyệt bạch» đăng trong TN 118 vì sự sơ sót của tòa soạn và ân công nên sót tên tác giả là HÀ KHẮC TRỰC. Thành thật cáo lỗi cùng tác giả và độc giả.

— MỘT ĐỘC GIẢ (Saigon) : Cám ơn lá thư 10 trang của em. Quá bận không thể thư riêng được. Tóm tắt: Có khi nào một tờ báo đang bán chạy ào ào lại tự ý đình bản? Em đọc bài «Con sen già lùi bước»

nơi trang 2 số này sẽ biết làm báo Tuổi Ngọc như thế nào.

— ĐÀO LÊ VĂN (SG) . Các bản nhạc của bạn còn giữ lại.

— PHAN CUNG NGHIỆP (SG) : Bài vở của bạn gửi về đều nhận đủ cả. Khi nào rảnh ghé lại Tòa Soạn chơi. Thành thật cảm ơn nhã ý đó của bạn.

— NGUYỄN TÂN TRÍ (Nha Trang) : Rất xúc động khi đọc thư bạn, nhưng dù sao tất cả vẫn còn. Mong bạn đừng quá bi quan như vậy. Khi nào về Sài Gòn, cứ ghé lại Tòa Soạn chơi, ghi nhận những ý kiến xây dựng của bạn. Chúc vui.

— NỮ TU MARIE DE REDEMPTEUR : Cám ơn những cảm tình nồng hậu mà các soeurs đã dành cho. Rất sẵn sàng gửi tặng thư viện một số sách mà hiện thời còn giữ được. Xin cho biết địa chỉ nhận sách. Nếu có dịp về Saigon xin mời lại Tòa soạn mới ở 63 Bùi thị Xuân nhận sách thì tốt nhất.

Thư từ, bài vở cho Tuổi Ngọc xin gửi về :

TUỔI NGỌC

63, Bùi thị Xuân—Saigon 11
(Văn phòng Hải Âu (lầu I))

BÀI NHẬN ĐƯỢC

từ bạn ngọc

Trong thời gian Tuổi Ngọc tạm nghỉ, Tòa soạn có nhận được thư từ, bài vở của các bạn ngọc có tên sau đây :

Nguyễn Long, Trần thị Kim Hương, Hoàng Thụy, Thảo Mai, Trần Huỳnh Hồng Phượng, Trần Hồng Sinh, Thảo Lam, Tú Phong, Thùy Nhi, Trần Hoài Niệm Viễn, Quang «Phở Bắc», Lương Ngọc Hải, Võ văn Hùng. Mạnh tình Quân, Hồ thiếu Hoa, Khánh Ngọc, Võ thị Kim Chi, Diệu Thu, Kim Phượng, Diệu Hà, Phê Dê, Thúy Ngân, An vỹ Ngữ, Huyền Lai, T. H. Cung, Ka Ka Hát, Phạm Kim Liên, Kim Nguyễn, Nguyễn thủy Anh, Tứ quảng Nguyên, Tiên Quân, Nhật Thụy, Hoàng Nguyên, Lan Nhi, Mai Tím, Trường minh Quân, Hoài linh Châu, Hồng Vân, Hoàng Nga, Pha lê Đức Nhã, Nguyễn văn Trung, T. Liêm, Ngự Hương. Minh Nha Trang, Vũ thị My Châu, Nguyễn Hòa, Nguyễn Thương, Chu Tâm, Hàn dã Thảo, Nguyễn vũ Thụy Vy, Minh Minh, Hồ nhớ Thương, Nguyễn thị Dế Thương, Kim Hoa, Trần quang

Thiếu, Ngọc Tài, Nho Anh, Lê huy Phát, Trương thị Ý Yên, Đào lê Văn, Nguyễn hữu Phước ST, Nguyễn Đạt Thùy Trang, Nguyễn Huy—Bạch vân Thi, Phạm, Nguyễn quốc Hùng, Tỉ Muội, Nguyễn minh Hoàng, Mai sĩ Thôn, Lữ hạ Quyên, Jalau, Tuyết Oanh, Phan thiên Phú, Áo Lụa, Đinh trọng Hiều, Anh nguyệt Chê, Ngô quý Sinh, Vũ thị Băng Khuàng, Lê tân Nguyên Từ, Nguyễn phúc Hiệp, Giao Thủy, Nguyễn xuân Sơn, Nguyễn thị Tuyết Trinh, Vũ thị Kim Kim, Nguyễn thúc Dũng, Mây cô Đơn, L.T.T.H, P.T.N.V, Phan ngọc Duy, Phạm văn Tuấn, Trần tất Miên, Mạnh tình Quân, Nguyễn hoài Mỹ, Tận Tâm, Trần thương Thư, Bùi hữu Miên, Hoàng văn Tuy Hòa, Lương ngọc Hải, Diễm Ph., Bùi biền Phương, Viên hoa Cương, Trần thủy Chiêm, Mai Dung, Lê nguyên Vũ, Đinh vũ Quang Khanh, Lê hà Trăng, Nguyễn ngọc Nghĩa, Hoàng Hạ, Thi huyền Êm, Uyên Chi, Đỗ thiết Kỳ, Thụy Vi, Thanh Minh, Hải Đăng, Đặng thị Quê Phương, Âu văn Lang Xuyên, Nguyễn tân Sĩ, Nguyễn tâm Thương, Hoàng Gia, Nguyễn lê Yên, Nguyễn tự Trung, Yên Sơn, Lê khuyển Trung, Nờ Phê Dung Ngã, Trần Tính,

Lũy đức Nghiễm, Lê Minh, L. T.H.H, Bùi vi Phượng Dluangng, Thùy Nhi, Thùy Anh, Nguyễn Hào, Hạ Hương, P. Thái, Trường Thoại, Nguyễn thị Nhật Linh, Cao Nguyên, Mặc Thúy, Trâm Minh. Nguyễn đình Hiếu, Hương Koan, Anh Đình, Trần quang Thiều, Hải Ngọc, Kim Kim, Nguyễn thị U Mê, Thụy Như, Nga Hoàng, Như hạt Cát, Tuyết Oanh, Phạm tử Mai, Phạm hoài Thương, Giao Thủy, P.T.N.V, Ghềnh đá Cô Đơn, Đông T.V, Nguyệt Lãng, L. T. T.H, Trần thương Thư, Trần thị Gia Lai, Nghi Hương, Diễm Ph., Nguyễn hữu Hạ Lan, Đặng thị Quê Phượng, Bảo Bảo, Minh Minh, Lê nguyên Vũ, Trùng Dẫn, Huyền Hoa, Trần thủy Chiêm, Thanh Thủy, Uyên Chi, Lâm thị Thanh Hương, Thụy Vi, Nguyễn thị Trang Minh, Hồng Oanh, Phương Thúy, Nguyễn Vương, Thái Loan, Hoàng Gia, Thái Hư, Nguyễn lê Yên, Kim Vui, Hoàng hải Hồ, Quỳnh Ngự, Ái Bắc, Phạm quang Ngũ Hoài, Hồ thiếu Hoa, Dy Ny, Mỹ Thơ, Đặng văn Khuôn, Dung Hạ, K. Hồng, Sao biển Vũ Trang, Diệp thị Phan Rang, P. Thái, Đông T.V, Trần Anh, Thanh Khê, Nguyễn đức Tính, Thúy Ngân, Đặng thị Kim Thành, Tô Anh, Thụy Vi,

L. T.H.H, Đan Sầu, Thùy Nhi, Hạ Uy, Nguyễn văn Thuận, Trường Thoại, Phan nhã Uyên Uyên, Dạ uyên Thảo, Trùng Dẫn, Kh. T, Nguyễn Thương, Yên Đăng, Sa Anh, Trâm Minh, Thi Trang, Hà khắc Trục, Từ tiên Tân, Nguyễn thủy Anh. N.H. Hoài sơn Thanh, Hà huyền Hoa, M. Hạ, Bích Tiên, Mạnh tình Quân, Ng. hữu Quỳnh Hương, Ngô quốc Hùng, Cánh vạc Bay, Nguyễn thị Xuân Hạ, Vi sao Lạc L.T.R, Hồ phiêu Lu, Hoài Ân, Thụy Châu, Trần quang Thiều, Lê ngọc Nhân, Đan Sầu, Đông NT, Nguyễn đức Tính, Bảo Lễ. Túy sinh Ca, Trần hữu Nghiễm, Lê Bùi Thanh Mỹ, Phan văn Nghĩa, XLT Hoàng thượng Chương, Trần Tính, Trần xuân An, Uyên Hương, Trâm thủy Du, Nguyễn Kaky, Cúc Vi, Thanh thủy Thoại Vi.

in tại nhà in
NGUYỄN BÁ TÔNG
63 Bùi thị Xuân—Saigon 2
Ăn hành mỗi kỳ 6000 sò

ĐÔNG NAI
270 Đê Thám — Saigon 2
tổng phát hành

ĐÓN ĐỌC NHỮNG TRUYỆN DÀI
VÀ TUYỂN TRUYỆN :

- Một thuở làm học trò
- Căn nhà một đời người
- Tuổi bướm sào
- Người con gái ngồi đợi một chuyến tàu về
- Quê nội
- Hôn em, kỷ niệm

TẤT CẢ ĐỀU KÝ MỘT BÚT HIỆU
DUYÊN ANH



SÁNG TÁC MỚI

NHÃ CA

TRUYỆN DÀI VIẾT RIÊNG CHO TUỔI TRẺ
VÀ TÌNH YÊU THẦN THÁNH

HIỀN NHƯ MỤC TÌM



Phát hành tại Văn Phòng HAI AU

Phát hành tại Văn Phòng HẢI ÂU

Số 3. Bùi Chu. Saigon